

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Tiếp tục đề đầu, bịt miệng, móc túi, thắt dạ dày của nhân dân !!!

Bị đè nặng bởi một quá khứ đầy tội ác đối với nhân dân và đất nước, bị lạc hướng vì những sai lầm do cuồng tín vào một chủ thuyết mà cả nhân loại đã phủ nhận, bị suy yếu vì những thất bại về kinh tế, tài chính, văn hóa, vì thời khiếp trước đàn anh Tàu cộng và vì sự chống đối của mọi tầng lớp nhân dân, chế độ Cộng sản Việt Nam đang nhìn thấy ngày tàn của nó đến gần. Thúc đẩy bởi bản năng sinh tồn, nhưng không sáng suốt trả mọi quyền cho nhân dân theo gương Miến Điện, trái lại vẫn mù quáng trong não trạng Cộng sản là sinh độc tài, gian dối và bạo lực, tập đoàn Ba Đình Hà Nội tiếp tục giữ thói đề đầu, bịt miệng, móc túi và thắt dạ dày nhân dân.

1- Đề đầu: Người ta những tưởng đảng sẽ lợi dụng cơ hội sửa đổi Hiến pháp để làm một bước đột phá liên quan đến điều 4 và chuyện tam quyền, như nhân dân và nhân sĩ lâu nay đòi hỏi. Thế nhưng hội nghị Trung ương 5 Đảng vừa khai mạc hôm mùng 7 tháng 5 -nhằm bàn thảo các chủ đề quan trọng, trong đó có việc sửa đổi Hiến pháp- đã khiến ai nấy thất vọng. Ngay từ đầu, Tổng bí thư CS Nguyễn Phú Trọng đã chỉ đạo các ủy viên trung ương là chỉ sửa đổi và bổ sung vào Hiến pháp 1992 “những vấn đề thực sự cần thiết, được thực tiễn chứng minh là đúng”. Những vấn đề thực sự cần thiết, được thực tiễn chứng minh đúng đắn này, theo đầu óc cố chấp của ông ta, vẫn là “phải tiếp tục khẳng định bản chất của thể chế chính trị” Việt Nam mà ông giải thích là “nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân” và rằng “nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng”, rồi thì vẫn là “quyền lực nhà nước là thống nhất” và “sẽ không có chuyện tam quyền phân lập” mà chỉ “có sự phối hợp phân công”.

“Thực tiễn chứng minh là đúng” có nghĩa là cơ cấu tam quyền phân công quái đản ấy đã giúp đảng thống trị dài lâu không có đối thủ, đã giúp bộ Chính trị cai quản đất nước như một bạo chúa tập thể chuyên quyền, đã giúp các thành viên Trung ương đảng (vốn đứng đầu các bộ, các tỉnh, các cơ quan trọng yếu) hành xử như những lãnh chúa địa phương, những ông trời con mặt sức làm mưa làm gió trong địa hạt trấn nhậm. Thành ra đại gì mà không dùng Quốc hội gia nô để củng cố lần nữa ngai vàng của Bộ Chính trị? Tam quyền phân lập để Quốc hội phải làm luật theo ý dân sao? để tòa án phải xét xử theo công lý và pháp luật sao? để chính quyền phải phục vụ nhân dân như công bộc sao? để công an và quân đội hết làm “lá chắn và thanh kiếm bảo vệ đảng và chế độ” sao?

2- Bịt miệng: Tuy đảng nhất quyết phải đứng đề đầu nhân dân, phải ngồi xổm trên pháp luật, nhưng xui cho đảng là kỹ thuật thông tin của thời hiện đại đã làm vỡ từng mảng bức tường bưng bít mà đảng đã dựng lên từ lâu. “Nghe theo đảng, nói theo đài”, “đảng là tiêu chuẩn của công lý và sự thật” đã trở thành trò cười cho thiên hạ từ khi nhân dân có máy vi tính, có mạng toàn cầu, có điện thoại di động... Sai lầm của đảng ngày càng bị vạch trần, tội ác của đảng ngày càng bị tố cáo, các thánh nhân và anh hùng của đảng ngày càng bị lật tẩy để phô bày ra tất cả sự đê tiện, đều giả, gian tham, tàn ác, mà nổi bật nhất là Hồ Chí Minh (Hai cựu đảng viên cao cấp là Huỳnh Nhật Hải và Huỳnh Nhật Tấn mới đây đã xác nhận điều này). Dù thế, đảng vẫn không thất vọng, vẫn tìm cách kiểm soát sàng lọc mọi thông tin, hướng dẫn leo lái mọi nhận định. Chính vì vậy mà bộ Thông tin Truyền thông đang nỗ lực xây dựng một quy định mới hòng tăng cường quản lý việc sử dụng, khai thác mạng internet, trong đó dự kiến bắt người sử dụng phải công khai thông tin cá nhân, cũng như yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải chia sẻ thông tin khách hàng với bộ phận quản lý của nhà nước, của đảng. Đây là hai trong số những điểm mới của một dự thảo có tên “Nghị định quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và nội dung thông tin trên mạng” đang được bộ Bốn T soạn thảo, nhằm thay thế Nghị định 97-CP đã được ban hành từ năm 2008. Cụ thể là các blogger sẽ bị buộc phải đăng ký dưới danh tính thật và địa chỉ thật. Các website chứa các trang blog đó buộc phải khai báo bất kỳ hoạt động “bất hợp pháp” nào. Các tập đoàn internet ngoại quốc, đứng đầu là Facebook và Google, phải hợp tác với nhà cầm quyền Hà Nội. Song song đó, đảng tiếp tục trò răn đe trấn áp bằng những phiên tòa kết án các blogger cứng đầu cứng cổ như nhóm Câu lạc bộ Nhà báo Tự do, trò bịt miệng các chứng nhân và nạn nhân như trong phiên xử phúc thẩm ông Trịnh Xuân Tùng (bị đình hoãn), như qua những biện pháp vô luật đối với các nông dân bị bắt sau cuộc càn quét ở Văn Giang, Hưng Yên mới rồi.

3- Móc túi: Do tài năng kém cỏi, do lương tâm thui chột, do lòng tham vô đáy, tập đoàn lãnh đạo CS đã đặt đất nước vào cơn khủng hoảng kinh tế và tài chính nghiêm trọng. Những đại tập đoàn, những tổng công ty -từng được tặng bốc như các quả đấm thép- đã thật sự tung những quả đấm làm vỡ ngân khố quốc gia, dự trữ xã hội, gây nên những món nợ khổng lồ. Thành ra phải tìm cách móc túi, vét túi nhân dân để bù lỗ. Và đó chính là lý do của việc ra đời Nghị định số 95/2011/NĐ-CP ngày 20-10-2011 liên quan đến đồng đô-la và Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03-04-2012 liên quan đến vàng miếng. Nghị định 95/2011 có những chế tài khủng khiếp, tăng những “vi phạm” lên gấp nhiều lần, có những khoản phạt khi dự thảo ở mức 45 triệu đồng nhưng khi ban hành chính thức đã vọt lên đến 500 triệu, có lệnh cấm: giao dịch USD tự do sẽ bị bắt và tịch thu. Ngoài ra, theo một nguồn tin khả tín thì từ đầu năm ngoái đến nay, nhà cầm quyền đã in ra hơn 120 ngàn tỷ VNĐ. Nhưng in bạc ra nhiều như thế tại sao lại chẳng gây thêm lạm phát, lại không thấy nó trong lưu thông tiền tệ? Ấy là vì nó đã dành để thế cho số USD lên tới 6 tỷ mà nhân dân gửi ở Ngân hàng. Nghĩa là tiền đô của nhân dân nhờ các Ngân hàng Nhà nước giữ đã bị “VNĐ hóa”, hóa thành tiền Hồ, tiền Việt. Nhà nước đã in ra tiền Việt và bơm vào hệ thống ngân hàng để rút tiền đô của dân theo một chu trình khép kín. Tóm lại là dân không có tiền đô nữa mà chỉ còn tiền Hồ thôi! Rủi hôm nào đó có chính biến thì mở tiền ấy trở thành giấy lộn. Người ta bảo chiếu là này của Thống đốc Ngân hàng Nguyễn Văn Bình và Bộ trưởng Tài chính Vương Đình Huệ mà tài năng kinh tế chỉ nằm ở chỗ sử dụng các công cụ tài chính để ăn cướp tiền của dân.

Về vàng cũng thế. Từ khi chuyển sang kinh tế thị trường, mở cửa cho đầu tư ngoại quốc, nhà nước mời dân gởi vào

**GIẢI NHẬN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Tiếp tục dè dặt, bịt miệng, móc túi, thất dạ dày nhân dân!!**
- Trg 03 ▶ **Tuyên bố v/v cưỡng chế giải tỏa đất đai Văn Giang bằng...**
-Bauxite Việt Nam.
- Trg 04 ▶ **Tuyên bố về v/d nông dân bị trước đoạt quyền tư hữu ruộng...**
-Nhóm LM Nguyễn Kim Điền.
- Trg 06 ▶ **Hăm dọa, ngăn cấm GHPG VNTN tổ chức Đại lễ Phật Đản.**
-Phòng Thông tin Phật giáo QT.
- Trg 08 ▶ **Nhận định về một số tình hình hiện nay.**
-Gm Nguyễn Thái Hợp.
- Trg 10 ▶ **Công an tiếp tục gây khó khăn cho tín đồ Hòa Hảo và Cao Đài.**
-Thanh Quang, RFA.
- Trg 11 ▶ **Làm cách mạng không phải để dựng nên 1 nhà nước độc tài.**
-Huỳnh Nhật Hải-H.Nhật Tấn.
- Trg 13 ▶ **Tư nhân hóa và tư hữu hóa.**
-Nguyễn Xuân Nghĩa.
- Trg 16 ▶ **Cộng sản âm mưu cướp đô-la và vàng miếng của dân.**
-Lê Quốc Quân.
- Trg 18 ▶ **Không phân quyền thì sửa Hiến pháp làm gì?**
-Phạm Trần.
- Trg 19 ▶ **Sửa đổi Hiến pháp-Những vấn đề nào cần thiết nhất?**
-Bùi Tín.
- Trg 21 ▶ **V/d nông dân VN đầu tk 21.**
-Nguyễn Minh Cần.
- Trg 23 ▶ **"Vùng lên hồi các nô lệ ở thế gian, vùng lên hồi ai cực khổ..."**
-Lê Minh Quang.
- Trg 25 ▶ **Đặt mình trong vị trí người dân Văn Giang.**
-Huy Đức.
- Trg 26 ▶ **Ecopark, thư ngỏ gửi ngài Nguyễn Tấn Dũng (tho).**
-Tùng Quốc Hoài.
- Trg 27 ▶ **Còn lại gì cho Văn Giang hôm nay và ngày mai?**
-Lê Diễm Đức.
- Trg 29 ▶ **Vụ Văn Giang rất đáng viết thành sách!**
-Mục Văn Trang.
- Trg 30 ▶ **Cưỡng chế đất đai tại Vụ Bán, Nam Định: 5 người dân...**
-Thụy Mi, RFI.
- Trg 31 ▶ **Đơn kêu cứu gửi cụ Lê Hiền Đức**
-120 hộ dân Liên Minh.

ngân hàng, chủ yếu ngân hàng nhà nước, tiền tiết kiệm bằng đô và vàng, với lãi suất cao, với lời hứa gởi gì lấy lại nấy. Gần đây, viện cớ chống lạm phát, nhà nước "quản lý" vàng, cấm tư nhân không được sản xuất và kinh doanh vàng, chỉ có cơ quan nhà nước, ngân hàng nhà nước mới được. Rồi nhân danh chủ quyền quốc gia, nay lại cấm người dân thanh toán, giao dịch với nhau bằng vàng (kể từ ngày 25-05 tới). Vàng phải bán cho công ty nhà nước, và vàng thiết đã gửi cho ngân hàng nhà nước thì chỉ được trả lại bằng vàng giấy (chứng chỉ) khi muốn đòi lại! Không khéo sẽ đến một lúc nào đó, đảng tuyên bố cất giấu vàng là phạm pháp và lực lượng cưỡng chế có thể vào mỗi tư gia, "phá két sắt và đào nền nhà" lên để truy tìm tang vật.

Cũng cần nói thêm một cách thức móc túi mới, đó là cái luật quái gở nhất hành tinh và chưa từng thấy trong lịch sử : xử phạt vi phạm đối với những trường hợp sử dụng nhà ở sai mục đích! Nghĩa là dùng nhà ở làm nơi kinh doanh. Và số tiền phạt này sẽ từ 20 đến 30 triệu. Nếu muốn tránh bị phạt thì phải dẹp tiệm hay chùng chi đầy đủ cho các quan chức nhà nước và công an địa phương. Quy định này cũng được ban hành bởi Bộ Xây dựng, nơi con trai thủ tướng Dũng là Nguyễn Thanh Nghị đang giữ chức thứ trưởng. Điều luật vi hiến và bất nhân này, ngoài việc muốn thọc sâu vào túi tiền từng nhà và khoả sạch thu nhập của dân, còn muốn tạo ra tâm lý nhà nào cũng vi phạm luật pháp, khiến nhân dân luôn mang mặc cảm phạm tội và tâm trạng sợ hãi chế độ.

4- Thất dạ dày: Nhờ nguyên tắc pháp lý quái đản: nhà nước đại diện sở hữu mọi đất đai, cộng sản từ mấy chục năm nay đã lộng hành xóa sổ hàng triệu hecta đất nông nghiệp "bờ xôi ruộng mật" qua chủ trương gọi là "xây dựng khu du lịch sinh thái, khu đô thị sinh thái, khu chế xuất công nghiệp, khu giải trí cao cấp sân gôn, sông bãi"... Việc xây dựng này đã được thực hiện với những cuộc thu hồi ngang nhiên, đền bù rẻ mạt, cưỡng chế tàn bạo, mà điển hình mới nhất là tại Đak Ngô (Đak Nông), Văn Giang (Hưng Yên), Dương Nội (Hà Đông), Vụ Bán (Nam Định)... Hơn nữa, chính sách nông nghiệp lại chỉ tạo cơ hội cho các công ty lương thực làm giàu trên xương máu những con người sản xuất ra hạt lúa. Tất cả đã tước đoạt nguồn sống, kế sinh nhai của hàng triệu nông dân lần thị dân Việt, thất dạ dày của họ ngày càng teo tóp hơn. Ngoài ra, vì nông dân bị xem như tá điền, chỉ được thuê ruộng nhà nước trong 20 năm, nên như ông Nguyễn Minh Cần nói, "họ coi mảnh ruộng đất của nhà nước giao như là một vật dụng được mượn tạm, trước sau gì cũng phải trả lại, cho nên họ cố khai thác triệt để theo kiểu vắt kiệt mảnh ruộng đất đó để cố kiếm lợi nhanh chóng nhất, chứ không muốn xây dựng cho mình kế hoạch lâu dài, họ không muốn đầu tư công sức, tiền của để cải tạo chất đất, tăng độ phì nhiêu cho đất để tăng năng suất, tăng thu hoạch cho mình, vì họ sợ uống phí công sức, tiền của mà cuối cùng bản thân mình và con cháu chẳng được hưởng gì khi mảnh ruộng đất đó bị thu hồi. Cái tâm lý đó ảnh hưởng rất tiêu cực về mặt kinh tế, văn hóa và xã hội của đất nước" và chắc chắn sẽ gây nguy cho an ninh lương thực, sẽ thất dạ dày không những của nông dân mà là của toàn thể nhân dân.

Đang lúc Tàu cộng, thầy và anh của Việt cộng, cho thấy nhiều dấu hiệu biến chuyển theo chiều hướng cởi mở hơn về chính trị (vụ dân làng Ó Khảm tự bầu đại diện năm rồi, vụ bí thư tỉnh Quảng Đông tuyên bố hôm 09-05: "Nói đảng CS và chính quyền phục vụ nhân dân là một điều sai quấy cần phải dẹp bỏ"...), về kinh tế (cởi trói dần dần cho thị trường tài chính, giảm bớt việc kiểm soát tiền vốn, cho đồng nhân dân tệ được thả nổi nhiều hơn...) thì tập đoàn lãnh đạo Ba Đình vẫn cứ mù quáng với đường lối chính trị độc đoán và chủ trương kinh tế lỗi thời. Họ tưởng như thế là sẽ kéo dài thêm sự tồn tại vốn mong manh của họ và củng cố thêm ngai vàng vốn lung lay của họ sao?

BAN BIÊN TẬP



Tôi sợ không dám nói (Babui-Dcvonline.net)

TUYÊN BỐ

V/v cưỡng chế giải tỏa đất đai Văn Giang bằng vũ lực

.....**Bauxite Việt Nam khởi xướng 01-05-2012**.....

Vụ cưỡng chế giải tỏa đất đai bằng vũ lực diễn ra sáng 24-4-2012 ở địa bàn huyện Văn Giang, Hưng Yên đang gây xúc động mạnh mẽ tất cả những người Việt Nam có lương tri, dấy lên nỗi lo lắng chưa từng có trong mọi người dân Việt biết suy tư về vận mệnh đất nước.

Cho đến hôm nay, đã có thể nhận rõ những sự thật đau lòng về bản thân vụ Văn Giang cũng như những sự thật nguy hiểm đối với đất nước đã được phơi bày từ vụ này.

Để chứng tỏ quyền lực của chính quyền trong việc “hỗ trợ” một dự án kinh doanh tư nhân được Nhà nước bảo trợ thông qua những điều luật và điều khoản dưới luật đã và đang ngày càng bị công luận đồng thanh phản bác vì bản chất vi hiến, đi ngược lại quyền lợi của đại đa số nông dân, thành phần chủ yếu của nhân dân Việt Nam, thành phần từng là chủ lực quân của cuộc cách mạng và chiến tranh do Đảng Lao Động, Đảng Cộng Sản Việt Nam phát động và lãnh đạo trong nửa thế kỷ qua, chính quyền đã huy động hàng ngàn công an, cảnh sát vũ trang hùng hậu đàn áp cuộc chống đối giải tỏa của hàng trăm nông dân quyết bảo vệ mảnh đất thâm mồi, nước mắt và máu, còn lưu giữ xương cốt của cha ông từ nhiều đời.

Những hình ảnh lan truyền khắp thế giới đã khiến tất cả những ai có Lương Tri Con Người phải phẫn nộ. Những kẻ vũ trang tận răng xông vào đe dọa bằng tiếng nổ và đánh đập vài người nông dân yếu ớt. Những tiếng khóc la của đàn bà, con trẻ làm đau nhói tim người. Những mảnh xương cốt cha ông bị máy ủi xới bật lên trên cánh đồng xanh tốt phút chốc tan hoang để lại một ấn tượng chua xót và tủi nhục. Đó là những tội ác Trời không dung, Đất không tha.

Những hình ảnh phơi bày trước con mắt nhân dân trong nước và thế giới sự đối đầu không khoan

nhượng giữa bộ máy đàn áp của chính quyền với một bộ phận nông dân, sự bạo hành chỉ có thể áp dụng đối với kẻ thù của nhân dân. Nguy hiểm hơn nữa cho đất nước, qua vụ Văn Giang có thể thấy một đội ngũ mang danh công bộc của dân nhưng lại chống đối nhân dân với tâm lý không biết sợ, không biết thẹn, không biết đau biết nhục.

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, khẩn thiết yêu cầu:

1- Các cơ quan quyền lực cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hãy chính thức bày tỏ quan điểm trước toàn dân về những vấn đề sau đây:

- Việc sử dụng bạo lực để giải tỏa đất ở Văn Giang ngày 24-4-2012 có vi phạm những quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam trong việc triệt để tôn trọng quyền mưu cầu hạnh phúc của cả một dân tộc được tự do sinh sống trên mảnh đất độc lập do xương máu của chính mình giành được?

- Việc giải tỏa gây chấn động tâm can hàng chục triệu người dân, trước hết là hàng chục triệu nông dân, chắc chắn sẽ gây ra những hậu quả nghiêm trọng khó lường về an ninh chính trị của đất nước, để bảo vệ lợi lộc của một nhóm cá nhân chủ đầu tư, có phải việc nên làm của một nhà nước của dân, do dân, vì dân?

- Việc giải tỏa (nếu có) dựa vào những quy định luật pháp hiện hành đang là đối tượng phải sửa đổi của Luật Đất đai sắp tới có phải việc nên làm của một nhà nước thực sự có thiện chí hướng đến một Nhà Nước Pháp Quyền?

- Việc công khai đối đầu giữa lực lượng vũ trang mệnh danh “Công an nhân dân” với một cộng đồng nhân dân không chống đối chính quyền, chỉ tranh chấp quyền lợi với một nhóm lợi ích, có phá hoại nghiêm trọng khối đoàn kết dân tộc đang là vốn quý nhất của

một nước nhỏ yếu trong cuộc chiến đấu lâu dài đòi lại và bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ trước một kẻ thù to lớn và đầy tham vọng?

2- Các cơ quan quyền lực cao nhất hãy công bố rõ những người, những bộ phận chính quyền địa phương và trung ương chịu trách nhiệm về chủ trương và việc thực hiện vụ cưỡng chế giải tỏa trên.

3- Xem xét lại toàn bộ dự án Ecopark để điều chỉnh những bất hợp lý, bất hợp tình trong dự án theo hướng ưu tiên lợi ích thực sự của Nhà nước và người nông dân có đất bị thu hồi.

4- Yêu cầu các cấp chính quyền và doanh nghiệp Ecopark khẩn trương khắc phục những hậu quả của vụ cưỡng chế:

- Công khai xin lỗi, bồi thường cho những người dân bị đánh đập, ngược đãi trong vụ cưỡng chế.

- Làm lễ tạ tội những hương hồn đã bị đào mồ, phơi xương trắng; xin tạ lỗi với những hậu duệ của người chết, xin khôi phục mồ mã của cha ông họ.

- Đền bù thiệt hại của những hộ nông dân bị giải tỏa đất trong vụ cưỡng chế bằng các hình thức được họ chấp nhận.

Nếu Ecopark không thực hiện nghiêm chỉnh những điều nói trên đây, xin khẩn thiết đề nghị hết thảy những ai có tiền và đang muốn mua đất thuộc Dự án khu du lịch sinh thái của Doanh nghiệp Ecopark tại Văn Giang hãy nhất tề tẩy chay Dự án này nhằm biểu lộ tình thương yêu ruột thịt với đồng bào mình là những người nông dân đang lâm vào tình thế không còn đường sống, không còn đến năm mộ của tổ tiên để được thờ phụng đúng với đạo lý, tín ngưỡng truyền thống hàng ngàn năm nay của người Việt Nam.

5- Không được sử dụng lực lượng trị an của Nhà nước để cưỡng chế đất đai “hỗ trợ” những dự án không phục vụ lợi ích thật sự của quốc gia, an ninh, quốc phòng

6- Nhanh chóng sửa đổi Luật Đất đai và những luật lệ liên quan đến việc giải phóng mặt bằng theo hướng đặt quyền lợi của người dân có đất và quyền lợi thực sự của quốc gia lên cao nhất, tuyệt đối



NHÓM LINH MỤC
NGUYỄN KIM ĐIỀN

TUYÊN BỐ VỀ V/Đ NÔNG DÂN

bị tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất tại VN

Việt Nam 15-05-2012

không để các nhóm đặc quyền lợi dụng luật để cướp đất của dân với giá rẻ mạt.

Với tâm huyết bảo vệ lợi ích của quốc gia, dân tộc, trước hết là lợi ích của người dân lao động, với thiện chí xây dựng một nhà nước thực sự pháp quyền, của dân, do dân, vì dân, chúng tôi kêu gọi những người có trách nhiệm cao nhất của Nhà nước Việt Nam nghiêm túc đáp ứng những yêu cầu trên. Với thiện chí xây dựng một nền kinh tế thị trường đúng nghĩa, lành mạnh và nhân bản cho nước Việt Nam phát triển bền vững, chúng tôi yêu cầu các nhà đầu tư trong nước và quốc tế tôn trọng lợi ích chính đáng của người dân, không cấu kết với bọn tham nhũng trong chính quyền để mưu lợi lộc bất chính, bất nhân, bất nghĩa, điều sẽ xâm hại chính lợi ích lâu dài của các vị. Với thiện chí xây dựng hình ảnh người “Công an nhân dân” đúng nghĩa, chúng tôi kêu gọi các sĩ quan, chiến sĩ công an, cảnh sát bị điều động tham gia cưỡng chế đất đai của dân phải hết sức tôn trọng người dân trong mọi hành động, cử chỉ, lời nói, không mù quáng tuân theo những mệnh lệnh phi pháp, phi nhân của bọn tham nhũng nhân danh chính quyền, không để mình trở thành kẻ thù của dân, không gây nên nỗi căm hờn của dân vì đó sẽ là mối nguy khôn lường cho an ninh quốc gia.

Hà Nội, ngày Lao động quốc tế 1-5-2012

Bauxite Việt Nam

<http://boxitvn.blogspot.com/2012/05/tuyen-bo-ve-viec-cuong-che-giai-toa-at.html>

Nếu đồng ý với Tuyên bố này, xin cho biết họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp và gửi đến: BauxiteVN_Petition@yahoo.com.

Danh sách ký Tuyên bố : cập nhật đến sáng 15-05 : 3.210 người

Xin vui lòng góp tay phổ biến bán nguyệt san này cho Đồng bào Quốc nội

Kính gửi
- Quý Đồng bào trong và ngoài nước.
- Quý Bà con Nông dân Việt Nam.
- Quý Anh Chị Em Tín hữu Công giáo gốc Việt.

Đồng kính gửi
- Quý Chính phủ dân chủ và Quý Tổ chức Nhân quyền.
- Quý Vị thành tâm thiện chí trên thế giới.

Mùa hè năm 2011 tại Việt Nam đã nóng lên với những cuộc xuống đường của các công dân yêu nước nhằm biểu tình chống Giặc ngoài đàn áp ngư dân chúng ta và xâm chiếm lãnh hải chúng ta. Mùa hè năm 2012 lại nóng hơn với những cuộc xuống đồng của bà con nông dân nhằm kháng cự Thủ trong tước đoạt ruộng đất, cướp trắng kẻ mưu sinh cuối cùng của họ. Những sự kiện chấn động này buộc chúng ta phải nhìn lại vấn đề quyền tư hữu ruộng đất và thân phận giới nông dân Việt Nam trong thời hiện đại.

1- Với tư cách những người được giao sứ mạng công bố sự thật, bênh vực lẽ phải và phục vụ tinh thương, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi nhận định rằng:

1- Đồng bào nông dân là thành phần chủ yếu của Đất nước (70 đến 80% dân số). Trong quá khứ, kể từ tiền bán thế kỷ XX, nghe theo lời đảng Cộng sản “đi làm cách mạng để người cày có ruộng”, phần lớn trong họ đã tự nguyện góp công sức, xương máu với niềm hy vọng. Thế nhưng, khi đảng nắm được chính quyền, nông dân đã bị phản bội tàn tệ qua cuộc Cải cách Ruộng đất đầy máu và nước mắt, vốn đã giết chết hàng vạn nông gia tài giỏi, rồi qua cuộc Hợp tác hóa Nông nghiệp vốn chỉ mang lại đói nghèo cho nông dân và khiến họ càng lệ thuộc nhà nước.

2- Khi nhà cầm quyền -trong Hiến pháp 1992 (điều 17-18) và Luật đất đai 1993 (điều 1)- độc đoán khẳng định “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý”, rồi đến Luật đất đai 2003 (điều 1), lại ngang nhiên tuyên bố: “Nhà nước đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai”, thì toàn dân nói chung và nông dân nói riêng như đã nhận một bản án tử hình, nghĩa là đã hoàn toàn bị tước một nhân quyền cơ bản được cả thế giới văn minh công nhận là quyền tư

hữu mảnh đất nơi mình sinh sống và hành nghề. Qua chủ trương lộng hành và lừa đảo này, lãnh đạo Cộng sản Việt Nam muốn thu tóm toàn bộ tài nguyên đất nước vào tay đảng để dễ bề khống chế nhân dân và củng cố quyền lực của riêng họ.

3- Từ đó, dựa vào điều 27 Luật Đất đai 1993 quy định: “Trong trường hợp cần thiết, Nhà nước thu hồi đất đang sử dụng của người sử dụng đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng...”, nhất là dựa vào điều 39 Luật Đất đai 2003, định nghĩa những “lợi ích quốc gia” chủ yếu là những “dự án đầu tư có nhu cầu sử dụng đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt”, nhà cầm quyền trung ương hay địa phương đã bao phen cấu kết với các “nhóm lợi ích” (công ty, đại gia, tư bản xanh, tư bản đỏ...) nhập nhằng “lợi ích quốc gia” với “lợi ích đại gia” để đuổi hàng triệu nông dân ra khỏi nơi họ canh tác từ bao đời, hầu phân lô chia chác với nhau, đầu cơ bất động sản, bán hoặc cho công ty xí nghiệp thuê mướn, xây dựng những công trình chỉ có tính chất kinh doanh tư lợi (các khu đô thị Thủ Thiêm, Mỹ Phước ở miền Nam và Lê Trọng Tấn, Ecopark ở miền Bắc là thí dụ)...

4- Hành vi xua đuổi và tước đoạt ấy được thực hiện qua vô số việc bất công tày trời: a- đền bù rẻ mạt chẳng theo giá thị trường hay giá thỏa thuận, làm cho nông dân không thể xây lại nhà cửa và tái tục nghề cũ hay chuyển sang nghề mới, thành ra dờ sống dờ chết; b- khiến giao đất bằng hứa hẹn đối láo, bằng bạo lực hành chánh (dọa đuổi học, đuổi việc, không xác nhận đơn từ...), bằng cả bạo lực vũ khí (dùng công an, quân đội, dân phòng, côn đồ tấn công dân lành, cày nát hoa màu, xới tung mồ mã, cầm cán chụp hình, hành hung phóng viên, bắt giữ tra tấn những ai kháng cự...); c- “giải phóng mặt bằng” xong thì bộ máy cầm quyền (đảng ủy, chính quyền, tòa án, công an, mặt trận) dùng trò phủ dụ, vu khống hoặc xử lý, báo đài công cụ thì lấp liếm bao che hoặc im re nín lặng. Điển hình và động trời là các vụ Côn Dầu (Đà Nẵng), Đak Ngô (Đak Nông), Tiên Lãng (Hải Phòng), Văn Giang (Hưng Yên), Vụ Bản (Nam Định)...

5- Trước chính sách tước đoạt tùy phương kế sinh nhai của dân lành, trước quan niệm coi nhân dân như đày tớ được thí ban tùy lòng ông chủ, trước thái độ xem nhân dân như kẻ thù cần trấn áp triệt hạ nếu dám phản đối như thấy trên, hàng ngàn hàng vạn nông dân đã đứng dậy trong thời gian qua để bảo vệ phẩm giá lẫn quyền sống của mình. Dầu đôi khi và đôi nơi họ đã có những hành vi ít nhiều bạo động, nhưng đó là phản ứng hoàn toàn tự nhiên và chính đáng của kẻ bị dồn vào bước đường cùng bởi một bọn cướp mạo danh "chính quyền của dân, do dân và vì dân". Vì dù chỉ có quyền sử dụng, nông dân nào cũng gắn bó với mảnh đất mình đang canh tác, bởi lẽ đất ấy chẳng phải đã được giao không cho họ từ quỹ công thổ như những quan chức đặc quyền đặc lợi, nhưng chính họ đã phải mua bằng tiền bạc, đã phải tạo lập bằng mồ hôi nước mắt, hay đã được thừa hưởng từ công lao của tiên tổ.

II- Với những nhận định ấy, chúng tôi tuyên bố:

1- Bộ Chính trị đảng Cộng sản Việt Nam và nhà cầm quyền các địa phương như tại Đak Nông+Đak Ngò, Đà Nẵng+Cồn Dầu, Hải Phòng+Tiên Lãng, Hưng Yên+Vân Giang, Nam Định+Vụ Bản, Hà Đông+Dương Nội (và rất nhiều nơi khác không thể kể ra hết) phải bị lên án mạnh mẽ vì chủ trương đáng hữu hóa ruộng đất, vì hành động tước đoạt sinh kế và đàn áp bản thân các nông dân, vì phương sách dùng lực lượng trị an để cưỡng bức dân lành, vì chủ trương lừa mị nhân dân và dối gạt công luận bằng chính miệng lưỡi của mình hay bằng dàn truyền thông công cụ.

2- Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, trong chương trình sửa đổi Hiến pháp đang tiến hành, phải xóa bỏ điều 17 và 18 cũng như sửa đổi tận gốc Luật đất đai 2003, để trả lại cho toàn dân quyền tư hữu ruộng đất vốn có từ xưa, ngộ hầu người dân sở hữu thực sự và trọn vẹn mảnh đất nơi mình sinh sống và lập nghiệp, nhất là vì nhiều xáo trộn và xung đột xã hội sẽ có nguy cơ diễn ra khi sắp đến hạn thời 20 năm thuê điền thổ mà Luật đất đai 1993 đã tùy tiện áp đặt.

3- Nhà nước CHXHCN Việt Nam phải trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho các dân oan đã bị tù vì đòi quyền sống về đất đai, vì bảo vệ ruộng vườn nhà cửa của họ, như 7 dân oan Bến Tre bị xử ngày 30-5-2011, 11 dân oan Lục Ngạn, Bắc Giang bị xử ngày 08-03-2012, 4 thành viên gia đình ông Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng bị cầm tù từ 05-01-2012 và

chờ ngày ra tòa vì bị vu tội "sát nhân và chống lại người thi hành công vụ", như các nông dân ở Văn Giang và Vụ Bản đang bị giam giữ.

4- Nhà nước CHXHCN Việt Nam phải chấm dứt sách nhiễu cuộc sống, cấm cản hành nghề hay trả lại tự do cho những công dân từng bênh vực dân oan như các nhà báo Lê Thanh Tùng, Tạ Phong Tần... các luật sư Lê Trần Luật, Lê Thị Công Nhân, Huỳnh Văn Đông, Cù Huy Hà Vũ..., phải chấm dứt gây rối công việc của những chức sắc tôn giáo đã và đang dẫn thân bảo vệ những cá nhân, cộng đồng hoặc tổ chức mất đất đai nhà cửa.

5- Viện Kiểm sát, Thanh tra nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân Việt Nam, các tòa án địa phương phải tái xem xét và giải quyết hợp lý hợp tình hàng triệu đơn khiếu nại của dân oan ba miền bị mất đất đai nhà cửa, từ nông dân, thị dân đến giáo dân và các dòng họ. Không được đá qua đá lại, đẩy lên đẩy xuống, làm cuộc sống người dân điêu đứng, khổ sở, tuyệt vọng.

6- Công an, quân đội và những lực lượng hỗ trợ, vốn từ nhân dân mà ra và được nhân dân nuôi sống, phải ngưng làm công cụ bạo lực mù quáng cho các "đại gia", các "nhóm lợi ích", các "tư bản đỏ" để trấn áp và tước đoạt dân lành. Trước mắt, phải xin lỗi và bồi thường cho các nạn nhân mà mình đã đàn áp trong các vụ cưỡng đoạt đất đai.

7- Đồng bào nông dân xin hãy đoàn kết với nhau một cách rộng rãi và chặt chẽ, với sự hỗ trợ của mọi tầng lớp nhân dân (các lãnh đạo tôn giáo, các trí thức nhân sĩ, các chuyên viên truyền thông, các mạnh thường quân hào hiệp...) để làm thành những lực lượng đông đảo xuống đường hay xuống đồng đòi lại quyền tư hữu đất đai hay bảo vệ các phương kế sinh nhai cần thiết và chính đáng trong tinh thần bất bạo động.

8- Các chính phủ năm châu và các tổ chức quốc tế xin hãy luôn gắn điều kiện quyền tư hữu đất đai, quyền sinh sống của con người vào các dự án viện trợ giúp Việt Nam phát triển kinh tế, từ xây dựng các cơ sở hạ tầng đến xây dựng các khu dân sinh, các công trình văn hóa, các nhà máy xí nghiệp.

9- Các cá nhân và tập thể trong lẫn ngoài nước, người Việt lẫn người ngoại quốc, xin hãy đồng loạt tẩy chay những dự án khu đô thị sang trọng hay khu du lịch cao cấp xây dựng trên bất công và bạo lực kiểu Thủ Thiêm (Sài Gòn), Hòa Xuân (Cồn Dầu) hay Ecopark (Vân Giang)...

Nhân dịp này, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi xin hoan nghênh các nhà trí thức ở mạng Bauxite Việt Nam đã vận động được hàng ngàn người phản đối việc cưỡng chế giải tỏa đất đai Văn Giang bằng vũ lực. Chúng tôi cũng xin hoan nghênh và ủng hộ bà con Văn Giang đã và đang tìm cách chiếm lại ruộng đất của mình khỏi tay bọn cướp.

Cuối cùng, chúng tôi nguyện cầu Thiên Chúa ban cho mọi người dân Việt Nam, nhất là các nông dân, sớm được trả lại quyền tư hữu đất đai là một trong những điều kiện làm nên phẩm giá và tự do cho con người, làm nên công lý và hòa bình cho xã hội, làm nên phát triển và thịnh vượng cho đất nước, qua nỗ lực đoàn kết rộng rãi và kiên trì đấu tranh của công dân đất Việt và gốc Việt cho nhân quyền này và mọi nhân quyền cơ bản khác tại Việt Nam.

Tuyên bố tại Việt Nam ngày 15 tháng 05 năm 2012

Đại diện Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền

- Linh mục Têphanô Chân Tín, Dòng Chúa Cứu Thế, Sài Gòn

- Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Tổng Giáo phận Huế.

- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi, Giáo phận Bắc Ninh

với sự hiệp thông của Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, đang bị cầm tù tại Nam Hà.

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:
witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

http://8406vn.com
http://www.tdnongluan.com
www.luongtamcongghiao.com
www.tudodanchvietnam.net
http://tudongluan.atspace.com
http://www.viet.no

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Hăm dọa, ngăn cấm GHPGVNTN tổ chức Đại lễ Phật Đản tại Huế, Đà Nẵng, Phú Yên, Bình Thuận...

Paris 02-05-2012

Vào ngày 29-4 vừa qua, Văn phòng II Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) Hải ngoại tại Hoa Kỳ được hoàn toàn tự do tổ chức trang nghiêm Đại lễ Phật Đản Phật lịch 2556 tại chùa Điều Ngự, thành phố Westminster, tiểu bang California, Hoa Kỳ, với sự tham dự của trên 4000 Phật tử.

Thì cũng trong hai ngày 29-4 và 30-4, Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế nhận được liên tục các tin khẩn đến từ Viện Hóa Đạo trong nước về tình trạng hăm dọa và đàn áp gia tăng tại các tỉnh Thừa thiên-Huế, Quảng Nam-Đà Nẵng, Phú Yên, Bình Thuận..., mà mục tiêu là Ủy ban Nhân dân và công an ra lệnh ngăn cấm tổ chức Phật Đản.

Bản “Báo cáo tình hình tổng hợp”, viết ngày 29-4, của Hòa thượng Thích Thanh Quang, Tổng Thư ký Viện Hóa Đạo khẩn trình lên Đức Đệ ngũ Tăng thống Thích Quảng Độ và Hòa thượng Thích Viên Định, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, cũng như “Thư Khẩn trình”, viết ngày 30-4, của Hòa thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh Đại diện GHPGVNTN Thừa Thiên-Huế kiêm Trưởng ban Tổ chức Phật đản đã cho biết nhà cầm quyền Cộng sản đàn áp tổ chức Phật đản như sau:

Tại Thừa Thiên-Huế

Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Nhà nước phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế thực hiện Đại lễ Phật đản 2012 làm nền cho việc tuyên truyền “*Năm Du lịch Quốc gia*”, nên cho giăng cờ đèn tràn ngập thành phố và hai thị xã Hương Trà (cửa ngõ phía bắc thành phố) và thị xã Hương Thủy (cửa ngõ phía nam thành phố) để phô trương cái gọi là “tự do tôn giáo”.

Trong lúc đó, để đánh dấu 37 năm ngày Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất bị Cộng sản đặt ngoài vòng sinh hoạt tôn giáo tại Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, các chùa trực thuộc GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên Huế như Long Quang, Kim Quang, Bảo Quang, Phước Thành, Phước Hải, Thọ Đức đều thiết trí lễ đài Phật đản như mô hình của lễ đài chính tại tổ đình Quốc Ân, với dòng chữ “Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất” chạy quanh quả địa cầu, mang ý nghĩa Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất hiện nay đã có mặt trên 80 quốc gia ở khắp năm châu bốn bể, chứ không phải chỉ riêng ở Việt Nam.

Sau khi biết được thông tin về việc các tự viện thuộc GHPGVNTN tại tỉnh Thừa Thiên-Huế sẽ thiết kế lễ đài Phật đản theo mô hình như trên, thì nhà cầm quyền địa phương đã chỉ thị cho các cán bộ đến tại tư gia của các nghệ nhân thiết kế quả cầu mà Ban Đại diện đã ký hợp đồng thực hiện, nhằm răn đe, hù dọa và bắt họ ký vào biên bản không được làm, nếu tiếp tục sẽ bị xử phạt.

Thế nhưng bất chấp mọi hăm dọa, bầy quả địa cầu cũng dần dà hoàn tất tốt đẹp, dự tính sáng ngày 24-4-2012 tất cả các chùa đồng loạt dựng lễ đài. Đang tiến hành thì vào ngày 26-4-2012, chính quyền Thừa Thiên-Huế chỉ thị cán bộ các phường đến từng chùa một, với lực lượng hùng hậu các ban ngành để đàn áp, sách nhiễu và ép buộc phải tháo gỡ dòng chữ “Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất” trên các câu biểu ngữ và biểu tượng nơi lễ đài, với lí do “GHPGVNTN bất hợp pháp”.

- Ngày 15-4-2012, đại diện chính quyền thị xã Hương Trà và thị

trấn Tứ Hạ đến Tu viện Long Quang hạch sách Đại lão Hòa thượng Viện chủ Thích Như Đạt tại sao ngài lại thiết trí quả địa cầu với hàng chữ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT. Ngài đồng dạc trả lời : Các anh thừa biết chúng tôi là thành viên của GHPGVNTN cho nên chúng tôi phải danh chính ngôn thuận nêu tên Giáo hội của mình. Không lẽ chúng tôi viết “Đảng Cộng Sản Việt Nam Quang Vinh” hay sao ?

- Ngày 26-4-2012, Ủy ban Nhân dân phường Vĩnh Ninh đạt giấy mời Đại lão Hòa thượng Thích Diệu Tánh, Viện chủ Tổ đình Quốc Ân đến làm việc, Hòa thượng ủy quyền Thượng tọa Trú trì Thích Minh Chơn đến Ủy ban. Tại đây, Ủy ban đưa ra các yêu sách về tổ chức Đại lễ Phật đản, nói rằng ông Nguyễn Văn Cao, Chủ tịch tỉnh chỉ thị làm lễ Phật đản trong khuôn khổ Phật giáo thuần túy, không được dùng những hình thức mà nhà nước không công nhận như Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất... chẳng hạn. Thượng tọa liền đáp : năm ngoái làm thế nào thì năm nay chúng tôi làm y như vậy. Ủy ban phản bác : năm ngoái Ôn Diệu Tánh làm, còn năm nay Thầy làm là khác nhau rồi. Thầy Minh Chơn không chấp nhận khi đáp : Ôn làm hay tôi làm lễ Phật đản thì có gì khác nhau ? Lễ đài này năm ngoái cũng như năm nay là của GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên-Huế chứ không riêng của Tổ đình Quốc Ân. Nói xong, Thượng tọa ra về.

- Cùng ngày, một phái đoàn gồm 5 người đại diện cho 5 ban ngành của chính quyền xã Thủy Xuân đến chùa Thọ Đức, nói là đi thăm Phật đản. Nhưng sau đó lại lập biên bản buộc Hòa thượng Trú trì Thích Chơn Phương phải triệt phá Lễ đài cùng giòng chữ GHPGVNTN. Hòa thượng hỏi : Sao các ông dối trá vậy, ban đầu nói đi thăm Phật Đản, tôi mừng chưa hết, thì mấy ông lại quay ra lập biên bản. Nếu các ông muốn triệt phá Lễ đài thì triệt phá luôn cả bàn Phật của tôi đi, tôi không bao giờ ký một biên bản phi pháp như thế.

- Cùng ngày, một phái đoàn

cũng của xã Thủy Xuân đến chùa Bảo Quang với cùng mục đích buộc Hòa thượng Trú trì Thích Chơn Niệm triệt phá Lễ đài nhưng Hòa thượng không tiếp, nói vì bận điều hành công việc tại Lễ đài chính.

- Đặc biệt nhất là sáng ngày 28-4-2012, trong khi Hòa thượng Thích Chí Thắng bận công tác tại Lễ đài chính thì một đoàn của chính quyền do ông Tài - Phó Chủ tịch phường Thủy Phương thị xã Hương Thủy đến chùa Phước Hải nơi Hòa thượng Chí Thắng trụ trì, lập biên bản buộc chư tăng phải triệt phá Lễ đài trước ngày 30-4, nếu không triệt phá, chính quyền sẽ cưỡng chế. Đại đức Thích Minh Siêu trị sự chùa và chư Tăng cương quyết không ký biên bản.

Trước tình hình nghiêm trọng nêu trên, sáng ngày 29-4-2012, Ban Đại diện GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên-Huế liền triệu tập phiên họp khẩn cấp tại Tổ đình Quốc Ân do Đại lão Hòa thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh Đại diện chủ tọa để thảo bàn các biện pháp đối phó nhằm bảo vệ tính thiêng liêng của ngày Phật đản đã được tổ chức 2000 lần trên đất nước Việt Nam.

Hội nghị thông qua 3 quyết định:

- Thứ nhất, cương quyết không ký biên bản, không thi hành lệnh chính quyền địa phương triệt hạ Lễ đài, vì GHPGVNTN là một tổ chức mang tính Toàn quốc và Quốc tế. Ai muốn cấm tổ chức Đại lễ Phật đản của GHPGVNTN thì phải có văn bản chính thức của Nhà nước trung ương. Chính quyền địa phương không đủ tư cách và thẩm quyền ra lệnh. Khi nhận được văn bản của Nhà nước, Ban Đại diện sẽ đệ trình lên Hội đồng Lương viện để có biện pháp giải quyết.

- Thứ hai, nếu Chính quyền tỉnh Thừa Thiên-Huế vẫn làm càn thì yêu cầu chư Tăng cùng Phật tử Huế đấu tranh bất bạo động chống lại sự cưỡng bức của chính quyền bằng cách đắp y áo, chấp tay niệm Phật, ngồi tọa kháng.

- Thứ ba, khi có đàn áp và khủng bố, yêu cầu chư Tăng và Phật tử các Chùa y áo trang nghiêm, mang quả địa cầu với hàng chữ GIÁO HỘI

PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT đưa về Tổ đình Quốc Ân để cùng nhau cử hành lễ vào lúc 6g sáng ngày Rằm tháng tư âm lịch, tức 5-5-2012, rồi hỏa thiêu các quả địa cầu để cúng dường Đức Thế Tôn. Nếu trên đường đi bị ngăn chặn hay bị hành hung, yêu cầu Chư tăng và Phật tử chấp tay ngồi yên tại chỗ tọa kháng, cầu nguyện, chống lại hành động kỳ thị tôn giáo, xúc phạm niềm tin ngưỡng thiêng liêng của tăng ni, tín đồ Phật giáo và nhân dân Việt Nam.

Tại Quảng Nam Đà Nẵng:

Chính quyền đã tăng cường lực lượng phong tỏa các con đường dẫn đến Chùa Giác Minh. Đặc biệt tối 28-4-2012 Ủy ban Nhân dân phường Bình Hiên, thành phố Đà Nẵng đã triệu tập đại diện các hộ dân đến họp để phổ biến các chính sách của nhà nước. Riêng chùa Giác Minh thì lại mời toàn thể Chư Tăng ni đến họp.

Biết đây là kế hoạch thường lệ của chính quyền kích động nhân dân đấu tố chùa Giác Minh, nên Chư Tăng ni đã thỉnh xin Hòa thượng Trú trì Thích Thanh Quang, đương kim Tổng Thư ký Viện Hóa đạo, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Thanh niên kiêm Chánh Đại diện GHPGVNTN tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng, không nên tham dự, nhất là vì Ngài đang đau yếu. Chư tăng đã cử thầy Thích Đồng Lai, đại diện Chư Tăng ni đến họp. Quả đúng như dự đoán, sau khi phổ biến qua loa một vài chính sách, đại diện chính quyền lên tiếng hỏi có biết vì sao chùa Giác Minh bị phong tỏa không cho người ra vào? Tức khắc một đại diện dân (cò mồi) đứng dậy lên án: nào là Hòa thượng Thích Thanh Quang không chấp nhận nguyên tắc chung của nhà nước, tham gia Giáo hội Phật giáo Nhà nước mà lại phục vụ GHPGVNTN, một Giáo hội không được thừa nhận, nào là thầy Thanh Quang độc tài... Thừa biết màn đấu tố đang lợp lang trình diễn theo cái gọi là “quần chúng nhân dân tự phát”, nên thầy Đồng Lai bỏ buổi họp ra về.

Hiện nay tại tổ dân phố nằm ngay trước chùa Giác Minh đã đặt một camera thường trực chĩa vào

chùa Giác Minh để quay hình những ai bén mảng đến gần cổng chùa, và một người ngồi ngay cửa sổ ghi số xe, những cán viên khác khoảng 20 người thì ngồi trước cổng chùa và các quán cafe, quán bún sát cổng chùa để hành động khi có người ra vào, đây tình trạng chùa Giác Minh vào thế nội bất xuất, ngoại bất nhập. Khiến chùa lâm tình trạng như mấy năm qua là cấm chỉ tổ chức Đại lễ Phật đản.

Tại Phú Yên (Tuy Hòa)

Thượng tọa Thích Giác Hiếu - Chánh Đại diện GHPGVNTN - cho biết đông đảo đồng bào Phật tử và Huynh trưởng Gia đình Phật tử đã bị chính quyền mời đi làm việc, buộc cam kết không được đến trụ sở GHPGVNTN tại Phú Yên tham dự Lễ Phật Đản.

Tại tỉnh Bình Thuận

Thượng tọa Thích Thông Hải, Đặc ủy Thanh niên Ban Đại diện GHPGVNTN, đã bị Ủy ban Nhân dân tỉnh mời bằng khẩu lệnh đến làm việc, Để tỏ thiện chí, Thượng tọa đã được hai Huynh trưởng hộ tống đến Ủy ban. Trong buổi làm việc chính quyền đã buộc Thượng tọa và Ban Đại diện GHPGVNTN tỉnh Bình Thuận không được tổ chức Lễ Phật đản theo tinh thần GHPGVNTN như ở Thừa Thiên-Huế, nếu không thì Chính quyền sẽ có thái độ thích đáng. Thượng tọa đã bày tỏ quan điểm của GHPGVNTN và ra về như Thông cáo Báo chí của Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế phổ biến hôm 28-4-2012.

Tại các tỉnh khác

Do sự kềm kẹp, sách nhiễu, khủng bố trong nhiều năm qua, cho nên các Ban Đại diện GHPGVNTN tại địa phương không thể tổ chức Đại lễ Phật đản bình thường như ước nguyện. Tuy nhiên chư Tôn đức Tăng ni vẫn tôn trí Lễ đài và thực hiện chương trình Đại lễ trong điều kiện khó khăn để đồng bào Phật Tử tùy duyên tham bái.



NHẬN ĐỊNH

về một số tình hình hiện nay

—Giám mục Nguyễn Thái Hợp 07-04-2012—

Tạp chí Mục Vụ ở Thụy Sĩ số 305, Tháng 4-2012 trang 45-50 có đăng bài viết được cho là của Giám mục Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Chủ tịch Ủy ban Công lý Hòa bình của Hội đồng Giám mục Việt Nam.

Chúng tôi chưa xác minh được có đúng là tác phẩm của ĐGM Phaolô Nguyễn Thái Hợp hay không, vì bài viết không được phổ biến trên trang nhà của Ủy ban Công lý Hòa bình cũng như của Giáo phận Vinh là hai nơi ĐGM Nguyễn Thái Hợp hiện làm việc. Tuy nhiên, bài viết này có nhiều nội dung đánh giá về hiện trạng xã hội Việt Nam hiện nay. Chúng tôi xin gửi tới quý vị bạn đọc.

Nữ Vương Công Lý

Chủ trương đổi mới đã giúp Việt Nam hòa nhập vào dòng chảy chung của nhân loại và đưa đất nước từ một nền kinh tế bị phá sản đến một trong những nước có tăng trưởng kinh tế cao nhất châu Á. Tiến trình hội nhập được cụ thể hóa qua việc trở nên thành viên của khối ASEAN, tham gia APEC, gia nhập WTO. Việt Nam cũng đã thiết lập quan hệ ngoại giao với nhiều quốc gia, tham gia vào nhiều tổ chức quốc tế và thu hút đầu tư của nhiều tập đoàn nước ngoài. Xã hội ngày càng trở nên năng động, sáng tạo và giàu có hơn. Nhưng tình hình gần đây cho thấy nền kinh tế Việt Nam đang mất định hướng bởi vì đổi mới kinh tế không song hành đổi mới chính trị, cũng như tăng trưởng kinh tế không nối kết với phát triển xã hội và con người toàn diện. Chính vì vậy, chưa có tính bền vững và nhân bản.

Thư chung hậu Đại hội Dân Chúa năm 2010 mời gọi tất cả các thành viên của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam cố gắng nhận diện và phân định “hiện trạng xã hội Việt Nam dưới ánh sáng đức tin”. Chính trong viễn tượng đó, Ủy ban Công lý và Hòa bình thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam muốn bày tỏ một vài thao thức, suy nghĩ và nhận định về tình hình Đất nước, vừa với tư cách công dân, vừa với tư cách Kitô hữu.

1- Nền kinh tế Việt Nam

Sau mấy thập niên đạt được tăng trưởng kinh tế cao và được ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp nhất, tình trạng mấy năm gần đây cho thấy nền kinh tế Việt Nam đang bộc lộ

những nguy cơ nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến cuộc sống của người dân và tương lai của đất nước. Biểu hiện rõ rệt nhất là quản lý kinh tế yếu kém, hệ thống ngân hàng bị rối loạn, các tập đoàn Nhà nước bị thua lỗ, lạm phát tăng cao, lòng tin của người dân vào đồng nội tệ bị xói mòn, chênh lệch giàu nghèo nới rộng, chất lượng cuộc sống của đại đa số dân chúng giảm sút, nhiều người rơi trở lại tình trạng nghèo trước đây.

Định hướng lấy kinh tế quốc doanh làm chủ đạo đã tạo ra sự lạm quyền và làm méo mó sự phát triển của nền kinh tế thị trường. Doanh nghiệp nhà nước đóng góp ít vào tăng trưởng kinh tế nhưng lại nhận nhiều đặc quyền đặc lợi, gây bất công và kìm hãm sự phát triển của khối doanh nghiệp tư nhân. Nợ nước ngoài và thâm thủng mậu dịch đã và đang gia tăng, khiến nền kinh tế bị suy yếu và lệ thuộc. Lạm phát gia tăng cũng làm tăng đói nghèo, gây khó khăn hơn cho cuộc sống của người dân và cả các doanh nghiệp. Đỉnh công tiếp tục tăng cao chứng tỏ quyền lợi của công nhân chưa được bảo vệ thỏa đáng. Một số chủ trương không hợp lòng dân mà vẫn được nhà nước tiến hành như vụ khai thác bauxite Tây Nguyên hoặc dự án xây nhà máy điện hạt nhân ở tỉnh Ninh Thuận, v.v... Luật đất đai, vừa đi ngược với kinh tế thị trường, vừa không tôn trọng Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền và vừa là nguyên nhân khoảng 80% các vụ khiếu kiện trong nước, thế mà vẫn tiếp tục hiện hữu.

2- Môi trường xã hội

Xã hội Việt Nam đang bộc lộ nhiều hiện tượng rất đáng quan ngại, mà nổi bật nhất vẫn là hai tật xấu được Hội đồng Giám mục Việt Nam cảnh báo từ năm 2008, đó là gian dối và bạo lực. Chúng không những phổ bày nơi đường phố, trên thương trường và các phương tiện thông tin đại chúng, mà còn xâm nhập vào công sở và học đường.

Bên cạnh những tệ nạn xã hội là những khuynh hướng sống hưởng thụ, chực giết, coi trọng đồng tiền, vô cảm trước nỗi đau của người khác hoặc sự gian dối của xã hội... Những điều này chứng tỏ tình trạng thiếu vắng các giá trị đạo đức nền tảng làm

chuẩn mực cho đời sống xã hội, nên có người đã cảnh báo về một xã hội lệch chuẩn hay phi chuẩn.

Tham nhũng được nhìn nhận là đại họa của quốc gia, ngày càng tinh vi và nghiêm trọng nhưng cho đến nay chưa một vụ án nào xứng tầm với đại họa được đưa ra xét xử để răn đe, làm giảm sút niềm tin của người dân nơi công quyền.

Các vụ khiếu kiện, chủ yếu liên quan đến đất đai, trong đó có đất tôn giáo, vẫn tiếp diễn phức tạp và ngày càng trầm trọng, gây bất an và căng thẳng xã hội. Vụ việc ở Tiên Lãng, Hải Phòng, là một cảnh báo đặc biệt, buộc Nhà nước phải nhìn lại cách giải quyết vấn đề, mà cốt yếu là sửa đổi Luật đất đai, nhìn nhận quyền tư hữu chính đáng của công dân, thay đổi lề lối làm việc của cơ quan và thiếu chuyên môn của cán bộ.

Biểu hiện rõ rệt nhất ở sự áp đặt của nhà nước về quan điểm và cách sống trong xã hội, đó là sự phân biệt đối xử trong chính sách công giữa người trong và ngoài đảng cầm quyền, giữa những cá nhân làm việc cho nhà nước với các doanh nhân và người lao động tự do, giữa người dân thành thị và người nhập cư ngoại tỉnh.

3- Lãnh vực pháp luật

Hiến pháp và pháp luật mỗi quốc gia tuy có tính đặc thù và cá biệt theo truyền thống văn hóa dân tộc mình, nhưng cũng phải hướng đến những chuẩn mực tối thiểu của pháp luật ở những quốc gia văn minh. Việt Nam có một hệ thống pháp luật đồ sộ nhưng không hiệu quả từ lập pháp sang đến hành pháp, vì thiếu sự công khai, minh bạch, và nhất là thiếu sự độc lập về tư pháp.

Việc áp dụng luật pháp không nghiêm minh và tùy tiện, nhất là ở cấp địa phương, đã dẫn đến những oan sai và đôi khi đẩy người dân đến bước đường cùng. Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định các thủ tục bắt người; vậy mà trong một số trường hợp, vẫn có các công dân bị bắt sai, trái với các quy định của bộ luật ấy, cũng như với các Tuyên ngôn và Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

Việc giam giữ người không qua xét xử che đậy dưới từ ngữ “đưa vào cơ sở giáo dục” có thời hạn và áp dụng cho những người bày tỏ sự bất đồng chính kiến là một sự vi phạm vào quyền cơ bản con người. Việc “giáo dục” này thực ra là một biện pháp mà thực dân Pháp sử dụng ở nước ta, sau đó được lập lại bằng Nghị quyết 49/NQ-TVQH ngày 20-6-1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội và đã là cơ sở pháp lý cho việc tập trung cải tạo các công chức và quân nhân chính quyền Miền Nam cũ. Sau này có một sự chuyển biến tốt đẹp về biện pháp này khi Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ban hành năm 1989 không sử dụng nó nữa; tuy nhiên đến Pháp lệnh năm 1995 nó được tái lập dưới cái tên hiện nay và được Pháp lệnh năm 2002 nối tiếp. Hy vọng trong lần ban hành tới về xử lý vi phạm hành chính, kiểu giáo dục ấy sẽ được bãi bỏ; ít ra là đối với những người bất đồng chính kiến.

Sửa đổi hiến pháp và hoàn thiện pháp luật cho phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời khắc phục những yếu kém trong cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước để đảm bảo các quyền của công dân, thúc đẩy xã hội phát triển dân chủ và bền vững là điều cấp bách.

4- Biên cương, hải đảo và chủ quyền quốc gia

Vào những thập niên cuối cùng của thế kỷ XX, Biển Đông đã một vài lần nổi sóng, nhưng trong những năm gần đây sự căng thẳng đã lên đến mức độ nguy hiểm. Nhà cầm quyền Trung Quốc một mặt dùng lời lẽ hoa mỹ, với thông điệp rất êm tai như “sơn thủy tương liên, văn hóa tương thông, lý tưởng tương đồng, vận mệnh tương quan”; nhưng mặt khác, các hành động của Trung Quốc về chủ quyền trên Biển Đông ngày càng quyết đoán, nếu không muốn nói là ngang ngược, phản ánh rõ rệt chủ trương Đại Hán của họ.

Trong khi đó, phản ứng ở tầm Nhà nước lại quá yếu, tạo cơ cho lực lượng thù nghịch lấn tới. Khó hiểu hơn nữa là việc chính quyền đã mạnh tay ngăn chặn các tổ chức, cá nhân yêu nước phản đối hành động xâm lược trắng trợn của Trung Quốc. Thái độ lập lờ, thiếu nhất quán trước đây của lãnh đạo nhà nước trong vấn đề phân định lãnh thổ vùng biên giới và bảo vệ chủ quyền ở biển Đông đang gây bất bình trong dư luận.

Đó là chưa kể việc các nhà trí thức tâm huyết đã phải lên tiếng về những nguy cơ về an ninh quốc gia từ một số dự án kinh tế như khai thác bauxite và cho thuê đất, thuê rừng. Trong khi đó, các thông tin về lãnh vực này không đầy đủ, thiếu kịp thời và công khai. Điều trước mắt đã xảy ra là việc lao động nước ngoài, đa số là từ Trung Quốc, ồ ạt vào Việt Nam để thực hiện các dự án trên đã gây bất ổn cho xã hội hiện tại và về lâu về dài.

5- Môi trường sinh thái

Theo dự báo của các cơ quan chuyên môn, Việt Nam sẽ là một

trong những nước phải gánh chịu hậu quả nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Nguyên nhân một phần do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, nhưng một phần khác do con người trực tiếp gây ra. Môi trường bị phá hủy trầm trọng do hiện tượng tàn phá rừng, các công trình thủy điện, khai thác tài nguyên bừa bãi, nước thải độc hại và khói từ các khu công nghiệp...

Điều đáng quan ngại hơn là những năm gần đây Nhà nước đã cho nước ngoài đầu tư nhiều dự án có nguy cơ hủy hoại môi trường, thay đổi hệ sinh thái và làm biến đổi khí hậu: Khai thác bauxite tại Tây nguyên, cho thuê rất nhiều khu rừng đầu nguồn thuộc 18 tỉnh từ Bắc chí Nam, rất nhiều tỉnh đã khoanh biển và bờ biển cho các công ty ngoại quốc thuê để xây khách sạn, lập bãi tắm hoặc các dự án khác, mà không quan tâm đến môi trường sinh thái.

6- Vai trò của Trí thức

Gần 1000 năm trước, cùng với việc thành lập Quốc Tử Giám, tổ tiên chúng ta đã nhận thức sâu sắc rằng: “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì nước yếu mà thấp hèn” (Bia Văn Miếu). Điều này vẫn luôn đúng và càng đúng hơn cho ngày nay, được gọi là kỷ nguyên chất xám, thời đại của kinh tế tri thức. Bỏ ra ngoài hiện tượng gia tăng đột biến số lượng các tiến sĩ mà chất lượng còn đáng nghi ngại, Việt Nam có khá nhiều hiền tài đích thực, những trí thức thực tài và tâm huyết với nước, với dân. Chỉ tiếc rằng vai trò của trí thức chưa được coi trọng đủ, có khi còn bị gạt ra bên lề hoặc bị kỳ thị, mà nguyên nhân, trong nhiều trường hợp, chỉ là do sự khác biệt về quan điểm đánh giá hiện thực xã hội hoặc về tầm nhìn tương lai của Dân tộc. Phải chăng cơ chế Nhà nước bất cập và chưa mở rộng để thu hút người tài và cũng chưa cải tổ cho phù hợp với đòi hỏi của xã hội?

7- Giáo dục

Tương lai của Dân tộc tùy thuộc phần lớn vào giáo dục. Không thể phủ nhận rằng nền giáo dục quốc gia đã sản sinh nhiều nhân tài và góp phần vào việc phát triển Đất nước. Nhưng nhìn chung, trong mấy thập niên qua, nền giáo dục của chúng ta có nhiều bất cập về nội dung, phương pháp dạy và học, thi cử, quản lý giáo dục. Quan trọng nhất là thiếu vắng một triết lý giáo dục mang tính nền tảng và chiến lược lâu dài. Cũng đã có những nỗ lực “cải cách giáo dục” nhưng không đi đến những đột phá thực chất, bởi vì chỉ dừng lại ở hình

thức hay tiểu tiết, chứ chưa đi vào nội dung.

Hậu quả thâm trầm của thực trạng trên là các tệ nạn khủng khiếp xảy ra trong học đường: Gian dối trong thi cử là điều bình thường, bằng cấp giả hay nguy hiểm hơn nữa, bằng cấp thật mà kiến thức giả. Bạo lực học đường ngày càng gia tăng, học sinh sinh viên thiếu các chuẩn mực đạo đức, vì thế tội phạm ở tuổi học đường ngày càng nhiều và nghiêm trọng hơn.

Một vài lần chúng tôi đã nêu thắc mắc: Tại sao Nhà nước khuyến khích người Việt định cư ở nước ngoài, cũng như các tổ chức và cá nhân nước ngoài đầu tư cho giáo dục, thế mà lại không cho phép các tôn giáo trong nước được tham gia trực tiếp vào giáo dục? Kết cục, rất nhiều nhà tu hành công dân Việt Nam có chuyên môn về giáo dục lại không thể đóng góp tim óc của mình cho giới trẻ Việt Nam!

8- Lãnh vực tôn giáo

Qui định pháp luật liên quan đến các tôn giáo vẫn còn nhiều bất cập và chưa đáp ứng được nguyện vọng của các tín đồ, cụ thể nhất là về tư cách pháp nhân của các tôn giáo và các tổ chức tôn giáo. Điểm mấu chốt hiện nay là các tôn giáo đã được nhìn nhận nhưng lại không có tư cách pháp nhân nên đã không thể thực thi và bảo vệ các quyền hiến định của mình, như các tổ chức xã hội và nghề nghiệp khác.

Hiện nay, Nhà nước đang dự tính ban hành một Nghị định “Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo”, thay thế Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01-03-2005. Thật đáng hoan nghênh nếu văn bản này được soạn thảo trên tinh thần đổi mới, thực sự cầu thị và theo mục đích tạo thuận lợi hơn nữa cho tín đồ các tôn giáo được tự do hoạt động và góp phần vào việc phục vụ đồng bào, xây dựng xã hội dân chủ, tự do, bình đẳng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếc thay, sự thật lại ngược lại vì văn bản này là một bước thụt lùi, so với Nghị định nêu trên, vốn chưa phải là một văn bản hoàn hảo! Điều này, chẳng những đi ngược lại mong muốn của tín đồ tôn giáo mà còn đi ngược lại xu thế đổi mới và hòa nhập của Đất nước.

Những nhận định trên đây phát xuất từ niềm tin Kitô giáo và trách nhiệm công dân với ước nguyện góp phần bé nhỏ của mình vào công cuộc xây dựng một đất nước phát triển vững bền, dân chủ và nhân ái. Trong vấn đề này, huấn từ của Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI, ngày 27-06-

2009, với các Giám mục Việt Nam vẫn là định hướng căn bản của Ủy ban Công lý và Hòa bình: “Giáo hội không hề muốn thay thế Chính quyền, nhưng chỉ mong rằng trong tinh thần đối thoại và hợp tác tôn trọng nhau, Giáo hội có thể góp phần mình vào đời sống của đất nước, nhằm phục vụ tất cả mọi người dân”.

GM. Phaolô Nguyễn Thái Hợp,
Ủy ban Công lý và Hòa bình.

CÔNG AN TIẾP TỤC gây khó khăn cho tín đồ Hòa Hảo và Cao ĐàiThanh Quang RFA 10-05-2012.....

Trong thời gian qua, tín đồ Cao Đài và Phật Giáo Hòa Hảo ở Miền Tây xem chừng như bị giới cầm quyền và công an gây khó khăn đều khắp và ngày càng đáng ngại. Tu sĩ tại các Thánh thất, Đạo Tràng phản ứng ra sao? Thanh Quang trình bày tình hình này sau đây:

Sách nhiễu hàng đêm

Thưa quý vị, trong khi hôm thứ Bảy mừng 5 tháng 5 vừa rồi, tại Thánh thất Cao Đài An Ninh Tây ở xã An Ninh Tây, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, lực lượng gần 40 công an tỉnh, huyện, xã kéo tới đàn áp Thánh thất, khiến Thông sự Nguyễn Thúy Liễu kêu than: “Họ đàn áp tôi quá, tôi chịu hết nổi. Và khiến hiền tỷ Nguyễn Thị Nữ ngất xỉu, tiểu tiện tại chỗ... Em Vĩ nói là công an tên Sáu Hưng của xã An Ninh Tây đập cho em Vĩ một đập lộn nhào, đau bên hông.”

Và Chánh Trị sự Thánh thất Lê Minh Châu báo động:

“Đêm thứ Bảy ấy, tôi đi đấm xác ở Tây Ninh thì công an Bon có điện thoại cho tôi, nói là bây giờ anh mở cửa cho chúng tôi vô kiểm tra Thánh thất. Lúc đó tôi đang đi đấm xác nên tôi mới điện thoại cho Thông sự Liễu tại Thánh thất để mở cửa cho vô kiểm tra. Công an vô không kiểm tra, mà lại buộc tôi và cô Liễu cùng toàn thể đồng đạo ở Thánh thất đều rời khỏi Thánh thất An Ninh Tây.”

Thì trong nhiều tuần qua, tại Trung tâm Tu tập Niệm Phật Tiểu Nhi thuộc PGHH tại phường Mỹ Hoà, khóm Tây Huệ 2, TP Long

Xuyên, tu sĩ Nguyễn Thế Truyền đại diện các tiểu nhi tu học ở đây kể lại: “Ở đây mỗi tuần công an an ninh khu vực, công an TP đều có tới; thỉnh thoảng kiểm tra hộ khẩu đột xuất ban đêm.”

Sau khi sách nhiễu và ra lệnh đuổi tức khắc nữ tu sĩ Nguyễn Thị Thu Hằng và cư sĩ Trần Thị Dân Trang vốn lo cơm nước, giặt quần

áo, tiếp dạy dỗ các thiếu nhi trong Đạo tràng, giới cầm quyền ra lệnh giải tán Trung tâm Tu tập Niệm Phật Tiểu Nhi này, như tu sĩ Nguyễn Thế Truyền cho biết: “Kể như cuối năm nay thì Trung tâm Tu tập phải giải tán hết, các bé phải về nhà sau khi tu học ở đây cũng được 2-3 năm rồi. Bây giờ bên chính quyền không cho thì mình phải chịu thôi, đâu dám đương đầu. Chúng tôi nghe lời Đức Thầy chỉ dạy rằng “Ráng nhẫn trăm phần dầu khó nhẫn, dạ thưa quan chức phận làm dân”. Đối với những người có quyền lực, có điều kiện thì mình cũng phải chịu thôi, không dám chống đối hay làm gì được hết.”

Trong khi đó, cũng như bao nhiêu Niệm Phật đường PGHH khác ở Miền Tây, công an cũng không quên nhiều lần chiếu cố Đạo tràng của tu sĩ Út Trung, tức Bùi Văn Trung, ở xã Phước Hưng, huyện An Phú, tỉnh An Giang, như tu sĩ Út Trung kể lại:

“Nói chung vừa qua, khi có đám giỗ ở nhà chúng tôi, họ huy động lực lượng đông lắm, kết hợp với công an chìm – tức xã hội đen. Bởi vì bên mấy ông sắp đặt, mượn khoảng 100 người, với tổng số tiền khoảng 20 triệu đồng, mỗi người được trả 200.000 đồng. Nếu đánh có máu là được đưa tiền liền. Còn nếu đánh chưa ra máu, nhưng nếu đánh xong thì cũng được trả 200.000 đồng. Số đồng đạo đi đám giỗ nhà chúng tôi cũng khá đông, và bị đánh trên dưới 20 người, trong đó bị đổ máu khoảng 5 người.

Anh Bảy Long, anh Năm Mẫn bị nặng, chảy máu miệng. Một số bị trật tay trật chân. Họ đánh khiến một số người bị nội thương.”

Hành động như vậy của giới cầm quyền và công an, theo tu sĩ Út Trung, khiến tín đồ PGHH “chịu đựng đến đây cũng mòn mỏi lắm” rồi: “Họ nói câu rằng “nhà nước là đây tớ trung thành của nhân dân” mà bây giờ lại hành động như thế. Họ đàn áp chúng tôi lần này như vậy là rất nhiều lần rồi. Sức chịu đựng của con người có giới hạn. Cho nên người tín đồ PGHH chịu đựng đến đây cũng mòn mỏi lắm. Sức chịu đựng cũng quá nặng nề.”

Chánh Trị sự Cao Đài Lê Minh Châu của Thánh thất An Ninh Tây ở Long An vừa nói nhận xét về hành động của công an đối với cơ sở tôn giáo của ông: “Dạ tôi thấy chuyện này không đúng, vì nhà nước đã đưa ra Pháp lệnh Tín ngưỡng, Điều 70 của Hiến pháp nước CHXHCNVN, qua đó, công dân có quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo các nơi trong nước được quyền thờ tự. Tôi thấy đồng đạo và nhơn sanh tới đây cúng kiến, công an cấm đoán như vậy là không đúng. Chúng tôi ở đây là người gìn giữ luật lệ của Hội thánh, bảo thủ luật pháp chọn truyền của Đại đạo Tam kỳ Phổ độ Tòa thánh Tây Ninh, Đạo khai năm 1926 do Đức Chí Tôn chủ quản. Chúng tôi chỉ biết Đạo Cao Đài năm 1926.”

Cố tình hành hung?

Trước hành động đàn áp tiếp diễn của giới cầm quyền và công an, tu sĩ PGHH Út Trung lưu ý tới tính cách cướp bóc tài sản của nhân dân, tính cách gần như cướp của giết người thuộc những tội rất nặng. Tu sĩ Út Trung nhận thấy khoảng cách giữa hành động đánh người và giết người của công an cũng không xa – mà “nếu đánh lỡ tay thì cũng chết người như thường”. Ở đây, theo ông, họ cố tình hành hung tín đồ PGHH.

Câu hỏi có lẽ cần được nêu lên là trước tình cảnh như vậy, các tu sĩ Cao Đài, PGHH phản ứng ra sao? Chánh Trị sự Lê Minh Châu khẳng định là ông cùng tín đồ Cao Đài địa phương sẵn sàng tử thủ để bảo vệ

LÀM CÁCH MẠNG

không phải để dựng nên một nhà nước độc tài

—Huỳnh Nhật Hải và Huỳnh Nhật Tấn trả lời phỏng vấn 29-04-2012—

ơ sở thờ tự, bảo vệ luật lệ của Hội thánh. Tín đồ Cao Đài chân chính sẽ không tiếp Hội đồng Chương quản của nhà nước, và chỉ biết cầu nguyện Ôn Trên che chở. Chánh Trị sự Lê Minh Châu nhân tiện yêu cầu chính quyền xã An Ninh Tây phải làm đúng theo Pháp lệnh Tín ngưỡng của nước CHXHCNVN, yêu cầu giới cầm quyền địa phương đừng nhúng tay vào chuyện nội bộ tôn giáo. Ông nhân tiện nhắc lại sắc lệnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chương 4, Điều 13, ban hành vào ngày 24 tháng 6 năm 1955, rằng “chính quyền không can thiệp vào chuyện nội bộ của tôn giáo”. Trong khi đó tu sĩ PGHH Út Trung nguyện noi theo từ tâm của Đức Phật để sau cùng rồi cũng rõ “Chánh-Tà”:

“Chúng tôi tuân theo 4 đại đức Từ Bi Hỷ Xả của Đức Phật, thế nên những chuyện gì đến thì mình cũng đều bỏ qua, không để trong tâm để thù ghét oán hận gì cả. Nhưng vì họ đóng vai trong khối Ngũ Hành Twang Khắc - bên phá đạo, còn chúng tôi đóng vai bên Phật. Hai bên chọi với nhau để cho ra mặt là ai chánh, ai tà.”

Còn tu sĩ Nguyễn Thế Truyền nhận xét rằng: “PGHH làm nhiều việc lợi ích cho đồng bào, cho dân tộc, cho nhân loại chúng sinh. Chính vì vậy mà bị nhà nước quan tâm – từ bước chân, lời nói, việc làm của người tín đồ PGHH.”

Vị tu sĩ PGHH này trích dẫn di huấn của Đức Huỳnh Giáo Chủ rằng: “Đáng nam nhi ả nhân tùy thời. Vậy mới gọi khôn ngoan hữu chí”, để khuyên đồng đạo ả nhân tùy theo hoàn cảnh, tùy theo thời cho thích hợp. Theo ông thì bây giờ cơ đạo chưa đến, điều kiện phát huy chưa được hanh thông thì các tín đồ PGHH cũng “tạm ngừng lại đó, rồi chờ cơ hội khác”.

Nông dân bị cướp ruộng đất ! Công nhân bị cướp lương tiền ! Tín đồ bị cướp nơi thờ ! Đoàn kết lại !

pro&contra: Hai anh em, ông Huỳnh Nhật Hải sinh năm 1943, ông Huỳnh Nhật Tấn sinh năm 1946, là những người, vào cuối năm 1988, đã cùng nhau tự ra khỏi đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) đồng thời từ bỏ luôn những chức vụ đang đảm nhiệm kèm theo những tiềm năng rất lớn về quyền lực, quyền lợi: Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Đà Lạt kiêm Thành ủy viên (đối với ông Huỳnh Nhật Hải) và Phó Giám đốc trường Đảng tỉnh Lâm Đồng kiêm Tỉnh ủy viên dự khuyết (đối với ông Huỳnh Nhật Tấn). Điều gì đã khiến hai đảng viên Cộng sản đây tiềm năng của một gia đình có truyền thống cách mạng từ trước năm 1945 lại có quyết định chia tay cách mạng khi sự nghiệp “cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước” đã thành công hoàn toàn?

Phạm Hồng Sơn: Hai ông có thể cho biết con đường nào đã đưa các ông đến với ĐCSVN?

Huỳnh Nhật Hải: Có thể nói hai anh em chúng tôi đã được “nhuộm đỏ” từ bé. Chúng tôi đã có thiện cảm, tình thân ủng hộ, và làm những việc có lợi cho những tổ chức của cách mạng như Việt Minh hay Mặt trận Dân tộc Giải Phóng miền Nam Việt Nam (Mặt trận) ngay từ khi còn rất nhỏ tuổi. Vì ba má tôi là một gia đình tư sản ủng hộ Việt Minh tại Đà Lạt từ trước năm 1945. Ba tôi là hội viên Công hội Đỏ và tham gia cướp chính quyền tại Đà Lạt vào năm 1945 và sau đó trở thành đảng viên bí mật của đảng Cộng sản Đông Dương (tên gọi lúc đó của ĐCSVN). Hai anh trai tôi là những người đi tập kết ra Bắc sau năm 1954.

Huỳnh Nhật Tấn: Có thể nói là ngay từ nhỏ, mở mắt ra là chúng tôi đã được nghe, được thấy, được sống trong tinh thần của cách mạng, tôi cứ tạm gọi là “cách mạng” đi. Đó là những năm thơ ấu của chúng tôi ở trong “vùng tự do” liên khu 5, khi gia đình chúng tôi phải tránh sự truy lùng của Pháp từ khoảng cuối 1945 đến năm 1954, và cả thời gian sau đó khi ba má tôi trở lại Đà Lạt (sau Hiệp định Genève) để tiếp tục nhiệm vụ ủng hộ bí mật cho ĐCSVN và Mặt trận dưới hình thức là một gia đình tư sản.

Phạm Hồng Sơn: Hai ông có nhớ đã có ảnh hưởng nào đến từ ngoài

gia đình không?

Huỳnh Nhật Tấn: Có, những trí thức như giáo sư, nhà văn, nhạc sĩ có tên tuổi lúc đó mà đi với Việt Minh hay Mặt trận cũng gây cho chúng tôi sự lôi cuốn, cảm hứng âm thầm nhưng rất lớn. Đặc biệt là qua quan sát, tiếp xúc với những cán bộ hoạt động bí mật đã sống ở nhà tôi thì hai anh em tôi thấy đó là những con người rất đáng khâm phục, họ vừa có tinh thần kỷ luật, chịu đựng, hy sinh rất lớn vừa có những lý tưởng rất cao đẹp là quyết giành lại độc lập cho đất nước và tự do cho dân tộc.

Huỳnh Nhật Hải: Một yếu tố nữa cũng làm cho chúng tôi ủng hộ Mặt trận là sự xuất hiện của quân đội Mỹ tại miền Nam. Sự xuất hiện đó làm cho những người như chúng tôi cảm thấy bị xúc phạm về chủ quyền dân tộc. Chúng tôi cảm thấy là miền Nam đang bị người Mỹ xâm lăng và cần phải chống lại họ và chính quyền thân Mỹ tại miền Nam.

Phạm Hồng Sơn: Thời gian từ khi Mặt trận được thành lập (năm 1960) cho tới năm 1975 các ông làm những việc gì để ủng hộ “cách mạng”?

Huỳnh Nhật Hải: Công việc của cả hai anh em chúng tôi đều cùng có hai giai đoạn khác nhau, trước và sau khi chúng tôi “nhảy núi”, tức là phải bỏ gia đình để vào tận căn cứ trong rừng sâu để hoạt động. Tôi “nhảy núi” vào đúng mùng 3 Tết Mậu Thân 1968 còn em tôi, Huỳnh Nhật Tấn, “nhảy núi” trước đó vài tháng khi đã bị lộ.

Huỳnh Nhật Tấn: Trước khi “nhảy núi”, anh em chúng tôi làm công tác liên lạc, vận động trong giới thanh niên, học sinh, sinh viên tại Đà Lạt để thành lập các nhóm, tổ chức, đoàn thể hoặc in, tán phát truyền đơn hay khẩu hiệu đấu tranh cho Mặt trận.

Huỳnh Nhật Hải: Sau khi “nhảy núi”, hai anh em chúng tôi, mỗi người một nơi, nhưng đều ở bộ phận công tác phong trào thanh niên học sinh, sinh viên. Anh em chúng tôi thường phải đi vào những “vùng lôm” (vùng dân cư mà ban ngày do chính quyền Việt Nam Cộng hòa kiểm soát còn ban đêm thuộc về lực lượng của Mặt trận) để bắt liên lạc, tiếp nhận hay vận động ủng hộ về vật chất, tinh thần cho Mặt trận.

Phạm Hồng Sơn: Những công việc đó chắc phải rất mạo hiểm và hết sức khó khăn?

Huỳnh Nhật Tấn: Đúng thế, chúng tôi phải rất kiên trì, khôn khéo trong công tác vận động và không phải lần vận động nào cũng thành công. Cả hai anh em chúng tôi cũng đã bị phục kích hoặc chạm trán với lực lượng quân đội của Việt Nam Cộng hòa, nhưng rất may cả hai chỉ bị thương nhẹ trong một, hai lần.

Phạm Hồng Sơn: Sau 30-04-1975 các ông được giữ ngay chức Phó Chủ tịch UBND Thành phố hoặc Phó Giám đốc trường Đảng?

Huỳnh Nhật Hải: Không phải như thế. Sau 30-04-1975 tôi tiếp tục công tác ở Thành đoàn, sau đó mới chuyển qua công tác chính quyền. Năm 1977 tôi được kết nạp Đảng. Năm 1979 làm Chủ tịch khu phố I Thành phố Đà Lạt, rồi sau khi đi học trường Đảng ở Tây Nguyên trong một năm, đến năm 1981 là tôi trở thành Phó Chủ tịch UBND Thành phố Đà Lạt, là Thành ủy viên.

Huỳnh Nhật Tấn: Tôi thì được kết nạp Đảng từ năm 1972 sau khi “nhảy núi”. Ngay tháng 10-1975 tôi đã được chọn vào sổ cán bộ đầu tiên gửi ra Bắc học ở trường Tuyên huấn Trung ương ở khu Cầu Giấy, Hà Nội trong 3 năm rồi trở về giảng dạy môn kinh tế chính trị tại trường Đảng tỉnh Lâm Đồng. Và sau lần ra học tiếp ở Hà Nội tại trường Tuyên huấn Trung ương trong 03 năm nữa, đến năm 1986 tôi được bổ nhiệm vào chức Phó Giám đốc trường Đảng tỉnh Lâm Đồng, đồng thời được cơ cấu vào cấp Tỉnh ủy, là Tỉnh ủy viên dự khuyết.

Phạm Hồng Sơn: Một cách ngắn gọn, lý do gì đã khiến hai ông gần như đồng thời quyết định từ bỏ Đảng kèm các chức vụ đó?

Huỳnh Nhật Tấn: Tôi còn nhớ trong lá đơn xin ra khỏi Đảng lúc đó tôi có viết một câu: “Tôi không tin ĐCSVN có thể lãnh đạo đưa đất nước đạt được những điều tốt đẹp như Đảng thường nói.”

Huỳnh Nhật Hải: Còn trong lá đơn của tôi viết sau ông em tôi một vài tháng, tôi nhớ đã viết là: “Tôi không còn động cơ để phấn đấu cho mục tiêu và lý tưởng của Đảng nữa.” Nhưng thực sự trong thâm tâm thì cũng giống như ông em tôi đã nói ở trên. Tôi không tin ĐCSVN nữa.

Phạm Hồng Sơn: Quá trình đi đến sự bất tín đó diễn ra như thế nào?

Huỳnh Nhật Hải: Đó là một quãng thời gian kéo dài khoảng 5-7 năm, thông qua những quan sát, tìm hiểu, trao đổi, bàn bạc và trần trọc từ mỗi bản thân và gần như chỉ giữa hai anh em chúng tôi.

Huỳnh Nhật Tấn: Có thể nói chúng tôi đi đến sự bất tín vào ĐCS

VN là dựa vào những gì chúng tôi thấy, chúng tôi gặp trên thực tế hơn là từ vấn đề lý luận.

Phạm Hồng Sơn: Những “thực tế” nào quan trọng nhất khiến hai ông nhận thức lại ĐCSVN?

Huỳnh Nhật Tấn: Đó chính là những chính sách về quản lý xã hội, điều hành kinh tế và việc tôn trọng các quyền tự do, dân chủ của người dân của ĐCSVN. Về quản lý xã hội, ĐCSVN đã không quản lý bằng pháp luật mà bằng sự tùy tiện, áp đặt, gần như hoàn toàn chỉ dựa theo các chỉ thị, ý muốn từ lãnh đạo Đảng. Ví dụ việc tịch thu nhà cửa, tài sản hay đưa đi “học tập cải tạo”, thực chất là bỏ tù con người, đều không dựa trên pháp luật hay xét xử của tòa án. Điều hành kinh tế thì lúc đó chúng tôi thấy những chính sách rất kỳ cục và phản khoa học, ví dụ như có những chỉ thị là Đà Lạt phải sản xuất bao nhiêu rau hay các huyện khác phải sản xuất bao nhiêu mì [i] mà không cần biết khả năng và lợi thế về thổ nhưỡng, thói quen canh tác của người dân hoặc việc giao quyền lãnh đạo kinh tế không dựa vào chuyên môn, kinh nghiệm mà lại dựa vào thành phần giai cấp và sự gắn bó với Đảng. Về các quyền tự do dân chủ của người dân, càng ngày chúng tôi càng thấy thực tế lại tồi tệ và khó khăn hơn rất nhiều so với thời Việt Nam Cộng hòa. Ví dụ như khi hoạt động trước 1975, chúng tôi đã từng cho một số viên chức chính quyền đọc cả cương lĩnh của Mặt trận nhưng những người đó không coi chúng tôi là thù địch, họ coi việc khác biệt quan điểm là chuyện hết sức bình thường. Nhưng sau năm 1975, mọi thứ không như thế nữa, tất cả mọi hoạt động, kể cả trong tư tưởng, mà khác với quan điểm của ĐCSVN thì đều không được chấp nhận. Báo chí tư nhân, biểu tình, bãi công, bãi thị đã hoàn toàn bị cấm ngặt mặc dù những bất công, nhu cầu lên tiếng của xã hội hết sức bức bối. Có thể nói điều lớn nhất để chúng tôi nhận thức lại ĐCSVN là sự độc tài toàn trị dựa trên bạo lực và không tôn trọng những quyền căn bản của người dân.

Phạm Hồng Sơn: Các ông đã quen biết những nhân vật như ông Hà Sĩ Phu hay ông Mai Thái Lĩnh... những cư dân tại Đà Lạt lúc đó chưa?

Huỳnh Nhật Hải: Chúng tôi chưa biết ông Hà Sĩ Phu, còn ông Mai Thái Lĩnh thì chúng tôi đã biết nhau từ hồi cùng “nhảy núi” nhưng sau 30-04-1975 chúng tôi gần như chưa trao đổi hay bàn luận gì với nhau cả. Anh em chúng tôi trước khi quyết định bỏ về đã nói với nhau là “chúng ta đi làm

cách mạng không phải để xây dựng nên một nhà nước chuyên chính độc tài như thế này.”

Phạm Hồng Sơn: Gia đình, những người thân và bạn bè đồng chí của các ông có phản ứng gì trước quyết định đó?

Huỳnh Nhật Hải: Lúc đó ba má tôi đều đã qua đời nhưng chúng tôi tin rằng nếu còn sống ba má tôi cũng ủng hộ việc từ già ĐCSVN của chúng tôi. Hai bà xã của chúng tôi ủng hộ hoàn toàn quyết định về nhà tự làm ăn của chúng tôi.

Phạm Hồng Sơn: Thế còn hai anh trai, những người đã đi tập kết sau 1954, và những đồng chí thân quen của hai ông?

Huỳnh Nhật Tấn: Anh trai cả của chúng tôi thì gần như không có ý kiến gì, còn người anh trai thứ hai thì không đồng ý. Còn những đồng viên đồng sự khác và các cấp lãnh đạo lúc đó hoàn toàn ngạc nhiên, gần như tất cả mọi người đều khuyên chúng tôi xem xét lại. Có người lúc đó đã nói với tôi là nếu về thì cuộc sống sẽ rất khó khăn, nhưng tôi xác định trong lòng là trước đây khó khăn nguy hiểm như thế mà còn chịu được thì lẽ nào bây giờ lại không.

Phạm Hồng Sơn: Khi “trần trọc” để đi đến quyết định cuối cùng, hình ảnh hay tư tưởng của lãnh tụ HCM có vẫn vương trong “trần trọc” đó?

Huỳnh Nhật Tấn: Có. Chúng tôi lúc đó cũng thấy cần phải xem lại cả ông Hồ Chí Minh – lãnh tụ, người sáng lập ra ĐCSVN.

Phạm Hồng Sơn: Các ông thấy thế nào?

Huỳnh Nhật Hải: Sau khi cùng tìm hiểu, trao đổi, bàn luận, chúng tôi nhận thấy tình trạng mất tự do, phi dân chủ hay có thể nói là cuộc sống kìm kẹp, đau thương của nhân dân, của giới trí thức sau chiến thắng 30-04-1975 ở miền Nam hoàn toàn là sự lặp lại y nguyên tình trạng ở miền Bắc sau chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 – thời kỳ mà ông HCM vẫn hoàn toàn ở trên đỉnh cao quyền lực.

Huỳnh Nhật Tấn: Tôi đã từng tự hỏi là mục tiêu sâu xa của ông Hồ Chí Minh là gì? Với những gì lịch sử đã diễn ra khi ông Hồ Chí Minh còn sống thì tôi thấy mục tiêu của ông Hồ Chí Minh vì quyền lực là chính, còn mục tiêu độc lập cho đất nước hay tự do, dân chủ cho dân tộc, cho xã hội Việt Nam đã bị ông Hồ Chí Minh coi nhẹ. Hai mục tiêu tốt đẹp đó chỉ là những ngọn cờ để ĐCSVN lôi kéo, tập hợp quần chúng và giới trí thức cho mục đích giành quyền lực cho ĐCSVN. Thực tế chính quyền dưới thời ông Hồ Chí Minh đã biểu hiện đi ngược lại

hoàn toàn hai mục tiêu tốt đẹp đó, độc lập cho dân tộc và tự do, dân chủ cho nhân dân.

Phạm Hồng Sơn: *Vâng, về vấn đề tự do, dân chủ cho nhân dân thì đã rõ, nhưng còn về độc lập dân tộc, xin ông nói rõ thêm?*

Huỳnh Nhật Tấn: Có thể nói ông Hồ Chí Minh đã đưa đất nước thoát khỏi sự phụ thuộc, đô hộ của người Pháp nhưng lại để đất nước trở lại sự phụ thuộc, khống chế và thôn tính của Trung Quốc CS. Nếu không có sự đồng ý, chủ kiến ngoại giao của ông Hồ Chí Minh thì không thể có tình hình Việt-Trung như “môi với răng” và cũng không thể có Công hàm 1958 của ông Phạm Văn Đồng. Một cách ngắn gọn, có thể nói ông Hồ Chí Minh đã vô tình tạo điều kiện thuận lợi cho sự xâm lăng, thôn tính của Trung Quốc CS đối với Việt Nam như chúng ta đang chứng kiến.

Phạm Hồng Sơn: *Liệu có công bằng không khi tình trạng mất độc lập, mất chủ quyền hiện nay qui hết cho Hồ Chí Minh?*

Huỳnh Nhật Tấn: Đúng là tình trạng lâm nguy của đất nước hiện nay không thể qui hết cho ông Hồ Chí Minh. Nhưng bất kỳ một lãnh tụ, một nhà sáng lập của một đảng, một tổ chức chính trị nào cũng đều có ảnh hưởng rất căn bản tới tầm nhìn, hành động của các thế hệ kế tiếp, dù xấu hay tốt. Tôi nhớ ngay trong vấn đề, khẩu hiệu của ĐCSVN vẫn luôn khẳng định ông Hồ Chí Minh là người sáng lập, tổ chức, lãnh đạo, rèn luyện “Đảng ta”, tức là ông HCM đã là kiến trúc sư cho mọi chính sách, đường lối của ĐCSVN cũng như thể chế, cung cách quản lý xã hội của ĐCSVN.

Huỳnh Nhật Hải: Đúng như thế, theo tôi, mặc dù ông HCM đã mất rồi nhưng tư tưởng, đường lối chính trị của ông ấy vẫn được tiếp tục kế thừa trong ĐCSVN. Không phải ngẫu nhiên mà ĐCSVN hiện nay vẫn hô hào học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

Phạm Hồng Sơn: *Nhưng nhiều người cho rằng tư tưởng, đạo đức HCM là rất tốt đẹp, đáng học theo?*

Huỳnh Nhật Hải: Đúng, rất tốt đẹp và đáng học nếu chỉ căn cứ vào lời nói và khẩu hiệu như ông Hồ Chí Minh đã đề ra. Và đúng là ĐCSVN hiện nay cũng đang thực hiện đúng như thế: các khẩu hiệu, lời nói, mục tiêu của họ hiện nay cũng rất hoặc khá tốt đẹp, nhưng hành động và thực tế thì lại hoàn toàn ngược lại – cũng như ông Hồ Chí Minh.

Huỳnh Nhật Tấn: Nếu chỉ căn cứ vào truyền thống nhân ái của người Việt Nam thông thường thôi thì cũng thấy đáng lý ra, với cương vị là người

có quyền hành cao nhất, ông Hồ Chí Minh phải ra lệnh không được giết hoặc hãm hại ân nhân của mình như vụ xử bắn bà Nguyễn Thị Năm và nhiều người khác trong Cải cách Ruộng đất. Hoặc những vụ bắt bớ, thanh trừng các đồng sự, các ân nhân của ĐCSVN sau này mà không qua xét xử thì ông Hồ Chí Minh không thể không biết là trái đạo lý. Nếu ông HCM thực sự là người vì nước vì dân thì sau khi lên nắm quyền, điều đầu tiên ông Hồ Chí Minh phải làm là phải để nhân dân và giới trí thức có nhiều tự do hơn thời thực dân Pháp chớ.

Phạm Hồng Sơn: *Nếu được sống lại thời tuổi trẻ một lần nữa, các ông có tiếp tục ủng hộ và đi theo Việt Minh, Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam hay ĐCSVN?*

Huỳnh Nhật Hải: Không, không bao giờ!

Huỳnh Nhật Tấn: Tôi sẽ phải bình tĩnh hơn, tìm hiểu xem họ có ủng hộ và có tư tưởng dân chủ thực sự không, chứ không thể chỉ căn cứ vào lời nói và tuyên truyền của họ. Theo tôi, vấn đề dân chủ phải được đặt cao hơn vấn đề dân tộc vì chỉ có dân chủ mới giúp cho dân tộc được tự do đúng nghĩa và khi đó đất nước mới có nền độc lập bền vững.

Phạm Hồng Sơn: *Ngày 30-04-1975 các ông đang ở đâu và cảm xúc như thế nào?*

Huỳnh Nhật Tấn: Lúc đó tôi đang ở Đà Lạt. Tôi đã trở về Đà Lạt từ ngày 03-04-1975 với tư thế của người chiến thắng.

Huỳnh Nhật Hải: Tôi về Đà Lạt sau ông em tôi một ngày, ngày 04-04-1975. Cảm xúc của tôi là sung sướng vô cùng, nhất là khi gặp lại má tôi – má đã tưởng tôi hy sinh từ năm 1971 và đã đưa ảnh tôi lên bàn thờ.

Phạm Hồng Sơn: *Dịp 30-04 hàng năm vẫn là một trong những ngày lễ lớn của cả đất nước, cảm xúc của các ông ra sao trong những ngày này?*

Huỳnh Nhật Hải: Buồn! Nếu không có cuộc chiến tranh tương tàn giữa hai miền trước 1975 thì dân tộc này không có cái bất hạnh, đau khổ như ngày hôm nay.

Huỳnh Nhật Tấn: Buồn! Một ngày quá buồn. Chiến thắng 30-04 chỉ đem lại một sự áp bức trên mọi phương diện cho nhân dân, đất nước và lại nặng nề hơn cả thời Pháp thuộc.

Phạm Hồng Sơn: *Nếu bây giờ vô tình hai ông gặp lại một người là cựu viên chức cũ của chế độ Việt Nam Cộng hòa và người đó chính là “kẻ thù” của ông trước 1975, điều trước tiên hai ông muốn nói là gì?*

Huỳnh Nhật Tấn: Tôi có lỗi với dân tộc. Chính cái hăng hái, nhiệt huyết của tôi đã góp phần dựng nên chế độ độc tài hiện nay, đã vô tình đem lại sự đau khổ hiện nay. Và nếu xét về những căn bản để bảo đảm tự do cho nhân dân và độc lập cho dân tộc thì tôi cũng đã vô tình góp công sức đưa những người mang danh là “cách mạng” nhưng thực chất là vì quyền lực tới phá bỏ một chế độ đã được xây dựng trên những căn bản về tự do, dân chủ và nhân bản tại miền Nam Việt Nam.

Huỳnh Nhật Hải: Bây giờ nhìn lại, con đường chúng tôi đã đi trước 1975 là 1 con đường sai lầm. Nhiệt huyết lúc đó của chúng tôi đã đem lại bất hạnh hơn là hạnh phúc cho dân tộc.

Phạm Hồng Sơn: *Xin trân trọng cảm ơn ông Huỳnh Nhật Hải, Huỳnh Nhật Tấn.*

[i] “Mi” tức là “sản” theo tiếng miền Bắc.

☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆

TU nhân hóa và hữu hóa

—Nguyễn Xuân Nghĩa trả lời pv RFA 02-05-2012—

Trong chiều hướng cải tổ cấu trúc kinh tế hiện nay của Việt Nam, một vấn đề đã được đặt ra. Đó là vai trò của doanh nghiệp (DN) nhà nước và yêu cầu tư nhân hoá.

Nhưng ngay trong nỗ lực tư nhân hoá mà Việt Nam gọi là “cổ phần hóa”, người ta còn thấy ra một tác nghẽn khác, đó là đất đai và rất nhiều vấn đề pháp lý ở bên trong. Diễn đàn Kinh tế tìm hiểu về những trở ngại muộn mặt này qua phần trao đổi sau đây cùng chuyên gia kinh tế Nguyễn Xuân Nghĩa.

Cổ phần hóa doanh nghiệp

Vũ Hoàng: *Xin kính chào ông Nghĩa. Trên diễn đàn chuyên đề này, ông đã nhiều lần nhắc tới sức đóng góp rất kém mà vị trí lại rất cao của các DN nhà nước tại cả Trung Quốc và Việt Nam. Khi nói đến yêu cầu cải tổ cấu trúc kinh tế, ông cũng nói đến việc thay đổi tư duy ở trên rồi mới đến cải*

đến cải cách DN ở dưới, với hàm ý là chấn chỉnh DN nhà nước và với nội dung là đẩy mạnh hơn nữa tiến trình cổ phần hóa các DN này. Hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về những bước cụ thể cho tiến trình đó. Ông nghĩ sao?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Thưa đúng rằng người ta phải thay đổi nhận thức và chính sách liên hệ đến hai lý luận cơ bản là thứ nhất, "định hướng xã hội chủ nghĩa" và thứ hai là vai trò chủ đạo của khu vực kinh tế nhà nước. Từ đã lâu, chúng ta có nhiều dịp phân tích sự thể này và ngày càng có nhiều người đồng ý như vậy ở trong nước. Chính quyền Việt Nam cũng đã đề cập tới yêu cầu tái cơ cấu lại khu vực DN nhà nước là một trong ba vế của việc cải cách. Tuy nhiên, khi đi vào bước cụ thể là phải tiếp tục cổ phần hóa các DN nhà nước thì người ta đung vào nhiều trở ngại khác mà nếu có thể thì kỳ này mình sẽ phải nêu ra.

VH: Nếu chúng tôi hiểu không lầm, trước đây ông từng là chuyên gia tư vấn về cải cách DN và đã thực hiện việc đó tại nhiều quốc gia cho các tổ chức quốc tế. Khi đi vào việc cụ thể của cải cách hay cổ phần hóa, người ta có thể gặp những trở ngại gì?

Trước hết, xin hãy nói về định nghĩa và mục tiêu để thống nhất về nội dung bàn luận.

Thế giới thường dùng khái niệm "tư nhân hoá", VN thì lại gọi chệch đi là "cổ phần hóa". Nội một chi tiết ấy cũng có thấy khác biệt về tư duy nên chúng ta mới nói về cải tổ tư duy. Tư nhân hoá DN nhà nước là cải cách cơ sở pháp lý để tư nhân có thể tham gia vào việc hùn vốn. Nghĩa là làm chủ một phần hay toàn phần của các phương tiện sản xuất, và tham dự vào tiến trình quản lý với những kiến thức hiện đại hơn về tổ chức và quản trị.

Mục tiêu ở đây là vừa cải tiến năng suất của các cơ sở này, đồng thời thu về tài nguyên do tư nhân góp vốn hầu nhà nước có thêm phương tiện giải quyết nhiều nhu cầu khác. Kinh tế học gọi quyết định này là "giải tư", nhà nước tháo gỡ việc đầu tư tiền bạc vào những ngành sản xuất mà mình vẫn đảm

nhiệm qua các DN nhà nước.

Trong tiến trình tư nhân hóa, có một bước pháp lý và kế toán là "cổ phần hóa", là xác minh quy chế pháp lý của DN nhà nước, chấn chỉnh lại hồ sơ tài chính hầu xác định trị giá của DN qua các cổ phần sẽ nhượng lại cho tư nhân trên thị trường tài chính. Khi dùng chữ "cổ phần hóa", chính quyền Việt Nam chỉ chú ý tới một trong nhiều khâu của việc cải cách, có lẽ vì cố tình tránh chữ "tư nhân hóa" của thế giới. Sự tránh né trong lý luận và tư tưởng này khiến chúng ta phải nói đến việc thay đổi từ cái đầu.

VH: Thưa ông, thế thì khi tư nhân hoá các DN, người ta phải làm những việc gì trong thực tế?

Tôi xin trình bày rất khái quát như sau. DN là một cơ sở sản xuất có mục tiêu kiếm lời. Cơ sở vận dụng một số phương tiện mà ta gọi là "nhập lượng", được đưa vào sản xuất để tạo ra một "xuất lượng" có giá trị cao hơn. Sai biệt giữa xuất lượng ở đầu ra và nhập lượng ở đầu vào cho ta kết quả kinh doanh là lời hay lỗ. DN nhà nước là cơ sở mà các phương tiện sử dụng thuộc quyền sở hữu và quản lý của nhà nước. Khi cải cách DN, người ta trước tiên giải quyết vấn đề pháp lý là nhà nước nào, là bộ phận nào của nhà nước có trách nhiệm sử dụng và kiểm soát các phương tiện đó?

Nhưng bước quan trọng hơn thế vẫn là kiểm tra tài chính. Đó là xem các phương tiện này là những gì, bao nhiêu, xuất xứ từ đâu, sử dụng ra sao trong tiến trình sản xuất? Khi ấy, ta có một định nghĩa kế toán của DN. Cơ sở sản xuất này vận trù một số tài sản, trong đó có loại tài sản mà DN là chủ, gọi là "tích sản" và những tài sản mà DN vay mượn ở ngoài, gọi là "tiêu sản" –nôm na là tiền nợ. Khi khấu trừ phần tiêu sản trong tích sản, ta có tài sản thuần của DN –nôm na là phần vốn riêng. Khi dự toán về xuất lượng và mức lời trong tương lai, người ta có thể biết được khả năng sinh lời của khoản vốn này, từ đó định ra là cổ phần của DN đáng giá là bao nhiêu hầu có thể rao bán cho tư nhân mua lại.

Tiến trình tư nhân hóa DN vì

vậy đòi hỏi việc xác minh tài sản, phân vốn và nợ, và dự toán về giá trị của phần vốn đó trong tương lai. Và đây mới là ách tắc lớn nhất.

Trở ngại chuyện đất đai

VH: Thưa ông, vì sao đây là ách tắc lớn nhất?

Tôi xin lỗi là vẫn phải nói đến vài chi tiết chuyên môn.

Trong các tài sản do DN quản lý, ta có nhiều loại. Một cách đếm là phân biệt tài sản cố định với tài sản di động, xin gọi là "bất động sản" như đất đai, phòng ốc, hăng xường, thiết bị, v.v... và "động sản" là các phương tiện có thể dời đổi vị trí, kể cả tiền vay mượn ngắn hạn như vốn luân lưu chẳng hạn. Thế thì trong việc xác định trị giá của tài sản để từ đó tính ra triển vọng sinh lời hầu biết là nên rao bán cổ phần của xí nghiệp là bao nhiêu thì hợp lý, chúng ta gặp ngay một vấn đề không có giải pháp. Đó là đất đai. Sở dĩ như vậy là vì quy chế pháp lý của đất đai tại Việt Nam. Cải cách DN của Việt Nam bị ách tắc vì luật đất đai của xứ này.

VH: Từ việc cải cách rồi định giá DN, ông xoay vào một trở ngại là chuyện đất đai. Ông có thể giải thích sự việc này cho thính giả cùng hiểu chăng?

Việt Nam có một cơ chế quái đản về quyền sở hữu, thể hiện rõ ràng nhất trong quyền sở hữu đất đai và đây là chướng ngại cơ bản khiến xứ này không có tương lai.

Trước hết, cả thế giới đều tôn trọng quyền tư hữu, là quyền sở hữu của tư nhân trên một số tài sản, kể cả và nhất là đất đai. Điều 17 của Hiến chương Liên hiệp quốc về Quyền làm người có quy định việc đó. Hiếp pháp của hầu hết các quốc gia hoặc Hiến ước Âu châu cũng thế.

Trong quy phạm của quyền sở hữu tài sản, người ta bao gồm mà phân biệt ba loại quyền. Thứ nhất là quyền sử dụng và khai thác, gọi theo tiếng Latinh là "usus"; thứ hai là quyền kiếm lời và hưởng lợi nhờ tài sản đó, gọi là "fructus"; và thứ ba là quyền chuyển nhượng, tức là bán hay bỏ tài sản này, mà người ta gọi là "abusus".

Khi quy định trong Hiến pháp,

rằng "đất đai là quyền sở hữu của toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý", chính quyền Việt Nam thực tế giới hạn quyền tư hữu và dùng tư tưởng công hữu để công hữu hóa hay quốc hữu hoá tài sản của người dân. Một cách cụ thể thì người dân chỉ có hai quyền đầu tiên là khai thác và kiếm lời, "usus" và "fructus", mà không có quyền chuyển nhượng là "abusus". Cái quyền đó nằm trong tay nhà nước qua quy định là "do nhà nước thống nhất quản lý". Sự thật thì nhà nước quản lý loại tài sản này theo định hướng của mình cho tay chân của mình và gây ra tình trạng cướp đất mà chẳng có bồi thường thoả đáng.

VH: *Chúng tôi hiểu ra chuỗi lý luận của ông, nhưng vấn đề ấy nó liên hệ ra sao đến việc cải cách DN nhà nước?*

Thưa rằng trong các tài sản do DN nhà nước quản lý ta có lù lù một khối là đất đai.

Khi xưa, khoản tài sản này được thủ đắc hoặc thực tế là cướp của dân với giá quá rẻ vì bồi thường rất ít, sau đó được đưa vào kinh doanh và trao đổi với giá rất cao. Nhờ quy chế ưu đãi của mình, DN nhà nước còn có thể xắn đất thành từng mảng nhỏ, xây dựng thành cơ xưởng văn phòng và dùng tài sản đó làm vật thế chấp khi đi vay ngân hàng cho các dự án ma của họ.

Qua mỗi đợt trao đổi, vay mượn hay liên doanh như vậy –kể cả khi lập công ty cổ phần, công ty vệ tinh hay các cơ sở bình phong– đảng viên cán bộ kiếm tiền rất nhiều nhờ cái quyền chuyển nhượng gọi là "do nhà nước thống nhất quản lý". Hậu quả chung cuộc sau một chuỗi kinh doanh mờ ám này là người ta khó xác minh được nguồn gốc và giá trị tài sản khi phải định giá cổ phần của các DN để có thể tư nhân hóa.

Nếu muốn tư nhân hoá các DN tài chính của nhà nước, như ngân hàng chẳng hạn, thì làm sao tính ra các loại tích sản và tiêu sản thực tế nếu bên trong lại là những khoản tín dụng cấp phát trên cơ sở của các bất động sản được đưa vào làm tài sản thế chấp? Chúng ta có một mớ bong bong về quyền lợi chòng chéo trong một hệ thống luật lệ thiếu phân

minh.

Phải cải tổ từ đâu

VH: *Đâm ra từ một chuyên là cải cách DN trong kế hoạch chung là tái cơ cấu nền kinh tế, người ta đung vào một ách tắc rất lớn là quy chế của đất đai.*

Thưa đúng như vậy, ngàn ấy vụ khủng hoảng đang xảy ra, từ Tiên Lãng ở Hải Phòng đến Văn Giang của Hưng Yên đều xuất phát từ chuyện đất đai và 80% các vụ khiếu kiện ngày nay cũng liên quan đến đất đai. Việc cải tổ cấu trúc tài chính và ngân hàng cũng liên quan tới đất đai. Nhìn rộng ra ngoài, toàn bộ tiến trình công nghiệp hoá, đô thị hoá và hiện đại hóa cũng đất nước này cũng liên quan đến đất đai và quyền sử dụng đất.

Nếu muốn phát triển quốc gia và ngay trước mắt, canh tân lại hạ tầng cơ sở sản xuất, thì ai ai ở trên cũng có thể nghĩ đến việc sửa Luật Đất đai và giảm giá đất. Nhưng người ta lập tức đung vào bức vách quyền lợi của các đảng viên cán bộ đã được hưởng mà chẳng phải đóng góp gì nhiều nhờ con dấu hay tấm số đỏ của họ.

Chính vì vậy, chính quyền Việt Nam chưa dám khai thông ách tắc với việc cải sửa lại bộ Luật Đất đai, vốn dĩ cũng là một yêu cầu ưu tiên của tái cơ cấu kinh tế. Đằng sau ách tắc đa diện ấy chính là việc quyền tư hữu của người dân không được chính quyền công nhận.

Mia mai hơn vậy, chế độ công hữu hình thức này đang sản sinh ra một giai cấp mới là các đại địa chủ và đại trang chủ có quan hệ với một đảng tự xưng là vô sản và đại biểu của nông dân và công nhân! Họ cướp đất của dân không để xây trường xây chợ mà để làm sân golf, sòng bạc và trở thành tỷ phú mà chẳng quan tâm gì đến cái gọi là định hướng xã hội chủ nghĩa.

VH: *Khi tổng kết lại từ việc cải cách và định giá DN để tư nhân hóa các cơ sở sản xuất nhằm thu hút tư bản, công nghệ và kỹ thuật hầu nâng cao năng suất kinh tế quốc dân, thưa ông, người ta gặp tắc nghẽn là chuyện đất đai. Và đằng sau tắc nghẽn này, mà một biểu hiệu là việc trì hoãn tu chính Luật*

Đất đai, còn có cả chế độ sở hữu lệch lạc vì trao cho đảng độc quyền cái quyền phân bố tài sản, hoặc công hữu hóa, quốc hữu hoá và đảng hữu hóa đất đai của dân. Có phải đấy là kết luận của ông không?

Thưa đúng như vậy mà đấy mới chỉ là một phần của vấn đề thôi. So sánh dân số với diện tích lãnh thổ thì Việt Nam không là một nước giàu có, với tài nguyên đất đai thật ra hữu hạn cho cả nông nghiệp lẫn công nghiệp và còn đang bị Trung Quốc chi phối và thu hẹp. Vì thế, người ta cần sử dụng đất với lợi ích cao nhất và phí tổn thấp nhất, kể cả phí tổn tưởng như vô hình là môi trường sinh sống bị ô nhiễm.

Nhưng với quy chế sở hữu hiện nay, một đảng năm xưa tự xưng cách mạng và tranh đấu cho nông dân từ những khẩu hiệu cải cách ruộng đất nay đã cướp đất phá rừng của dân.

Khi người dân khai khẩn đất đai trên cái diện tích hữu hạn ấy để mở rộng khả năng canh tác thì công lao của họ cũng bị cướp, ai phản đối thì lại bị công an đàn áp. Khi nhìn vào việc tư nhân hoá DN nhà nước trong kế hoạch chung là tái cơ cấu kinh tế, người ta đung vào trở ngại không lối thoát là quyền sở hữu đất đai.

Trở ngại ấy cũng gây ách tắc cho nhiều nỗ lực cải cách khác, từ tài chính ngân hàng đến thị trường bất động sản, từ thuế khóa đến quy hoạch và đô thị hóa. Cái gốc của vấn đề nằm trong sự thể quái đản là nhà nước Việt Nam không công nhận quyền tư hữu của tư nhân và mặc nhiên cho phép tay chân nhà nước trục lợi bất chính và khiến xứ sở bị tụt hậu. Cho nên, người ta vẫn phải cải tổ từ đâu, từ cái đầu và lối tư duy lạc hậu này. Nếu không, chính người dân sẽ đứng lên làm cái việc cải cách cần thiết ấy qua một cuộc cách mạng.

VH: *Xin cảm tạ chuyên gia Nguyễn Xuân Nghĩa về cuộc trao đổi tuần này.*



Cộng sản âm mưu cướp đôla và vàng miếng của dân

— **Ls Lê Quốc Quân 10-05-2012** —

KẾT NẠP USD VÀO ĐĂNG 10-05-2012

Trong diễn văn khai mạc Hội nghị TW 5 diễn ra ngày 7-5, tổng bí thư đảng Cộng sản Nguyễn Phú Trọng đã nhắc đến một thành tựu về kinh tế trong giai đoạn vừa qua là: “Dự trữ ngoại hối tăng nhanh”.

Câu hỏi đặt ra là Việt Nam lấy tiền ở đâu để mua ngoại tệ trong khi đang bội chi ngân sách, thất thối tín dụng, tiền tệ và chi tiêu công?

“Việt Nam Đồng hóa” tiền gửi nhân dân.

Theo một nguồn tin khả tín thì từ đầu năm ngoái đến nay, Chính quyền đã in ra hơn 120 ngàn tỷ tiền VNĐ để mua 6 tỷ USD dự trữ. Vậy in tiền ra tại sao lại không gây lạm phát, không có tiền trong lưu thông? Câu trả lời cay đắng này dành cho những ai đang có tiền USD gửi ở Ngân hàng. Lượng “ngoại tệ” dự trữ mà ông Nguyễn Phú Trọng tự hào không phải là do tích lũy tiền bạc, thặng dư ngân sách mà có rồi đem đi mua đô dự trữ. Mà thực chất là tiền đôla Mỹ của nhân dân gửi trong các Ngân hàng của Nhà nước đã bị “VNĐ hóa”. Nhà nước đã in tiền giấy ra và bơm vào hệ thống ngân hàng để rút tiền USD của dân về theo một chu trình khép kín. Thực chất dân không còn tiền đô nữa mà đã bị “quốc hữu hóa” toàn bộ số USD của mình trong ngân hàng.

Nhà nước, về mặt kỹ thuật, đã thế chân tất cả các đồng USD của bà con gửi trong Ngân hàng bằng tiền đồng VNĐ. Tuy nhiên về mặt thực tế thì họ rất nhiều cách để cùng hệ thống ngân hàng đảm bảo là “tiền bà con vẫn là tiền còn trong ngân hàng”. Nhưng dòng máu USD đó đang hòa trộn vào nền kinh tế và thực chất đã biến thành VNĐ, còn đồng “USD” thực sự đã trở thành “dự trữ ngoại tệ”, cái mà Đảng đang tự hào. Đồng thời làm tăng tiền đồng, gián tiếp tăng tính thanh khoản cho Ngân hàng.

Như vậy kịch bản xấu nhất xảy ra là tất cả những người có tiền USD trong các Ngân hàng có thể đồng loạt đến rút hết ra và nhà nước sẽ lấy tiền đô ở đâu để bù vào? Xin thưa không thể có kịch bản đó vì trước đó Chính phủ ban hành Nghị định số 95/2011/NĐ-CP quản lý USD và vàng thật chặt. Nghị định này có những chế tài khủng khiếp, tăng đột ngột gấp 17 lần so với những vi phạm trước kia và có những khoản phạt so với dự thảo ở 45 triệu đồng nhưng khi ban hành chính thức đã vọt lên đến 500 triệu đồng, giao dịch USD tự do sẽ bị bắt và tịch thu. Điều đáng ngờ nhất là Nghị định này có hiệu lực ngay lập tức từ ngày ký là 20-10-2011. Ngoài ra hàng loạt các quy định khác nhằm quản lý và siết chặt việc sử dụng tiền USD, tùy thuộc và tình hình, đã và đang được xây dựng.

Tất cả những điều đó là kế hoạch chuẩn bị cho một vụ ăn cướp USD trắng trợn của bất cứ ai đang có tiền USD gửi trong ngân hàng. Họ chỉ được rút ra để làm các công việc “chính đáng” theo luật mà các công việc đó thì khó khăn vô cùng. Bởi vậy một số lượng tiền USD rất lớn đã được nhà nước “kết nạp” vào túi của “Đảng Cộng sản”. Một số người dám giao dịch đã bị “trần lộn” ngay tại cửa ngân hàng.

Chiêu này của ai? và tại sao?

Thống đốc Nguyễn Văn Bình, Bộ trưởng Vương Đình Huệ cùng những quan chức khác trong hệ thống, với sự tiếp tay của các đại gia ngân hàng vốn đang rất cần sự “ưu ái” của chính phủ, là tác giả của chiêu ăn trộm hợp pháp này. Họ là những người giỏi chuyên môn đến mức tình quái trong việc sử dụng các công cụ tài chính, tiền tệ. Để tăng công với đảng và để thành công trong ngắn hạn, họ đã cố gắng dờ hết chiêu cong queo của mình nhằm kết nạp hết các ông Washington và túi của đảng CS.

Điều duy nhất ông Bình và các

“cố vấn gia” sợ hãi là sự quanh co và ngắn hạn trong các quyết định của mình. Tuy nhiên niềm an ủi vẫn còn khi các cán bộ đây “lâm thời” đều đưa đơn vị tính cho nền kinh tế theo “quý”. Các ông đều biết mình tồn tại trong cơ chế tệ hại này thì không thể lập kế hoạch sống dài hạn cách mạch lạc và đúng lương tâm.

Không biết với lượng ngoại tệ dự trữ mới đây hình ông “Washington” của dân năm chựa quây trong ngân khố của Đảng liệu có giải quyết được sự khủng hoảng thật sự về kinh tế hiện nay hay không. Chắc chắn là không vì đó thực sự không phải là tiền của Đảng mà là tiền “thay máu” của dân.

Đồng thời trên đồng tiền USD có chữ “In God We Trust” nghĩa là “Chúng tôi tin vào Thượng Đế” để mách bảo con người những điều thuộc về lương tâm, nó cao quý hơn đồng tiền của loài người. Bây giờ nằm trong ngân khố của một tập đoàn theo chủ thuyết vô thần và duy vật, liệu những chữ đầy duy tâm, tha thiết ghi trên đồng tiền USD có đánh thức được sự khắc khoải trong ai không?

Chắc là không! Và như vậy thì có ai đảm bảo rằng Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đang phấn đấu đi lên CNXH, sắp tới lại không ra một quyết định “cấm sử dụng USD”? Khi đó “lực lượng cưỡng chế” có thể vào bất cứ nhà nào để “phá kết hoặc đào nền nhà” lên cướp tiền dân cách hợp pháp.

Nguồn: Blog Lê Quốc Quân

KẾT NẠP VÀNG VÀO ĐĂNG 11-05-2012

Ghi chú: Nay tôi quyết định thay chữ “nhà nước” bằng chữ “đảng” vì hiến pháp quy định đảng cộng sản lãnh đạo và đảng to nhất nên cuối cùng mọi thứ phải là đảng. Quyền luôn luôn đi đôi với trách nhiệm. Đã có quyền lãnh đạo đất nước thì bất cứ điều gì xảy ra trên đất nước này đảng cũng phải chịu trách nhiệm. Mặt khác, theo điều lệ đảng CSVN thì đảng được dùng ngân sách của Nhà nước cho nên suy ra cuối cùng thì ngân sách vẫn là ngân sách của Đảng.

Cặp đôi hoàn hảo - lạt mềm buộc chặt

Bằng nghị định số 95/2011/NĐ-CP, Chính phủ đã kết nạp thật nhiều USD vào ngân sách đảng. Tiếp theo sau USD là đến vàng. Ngày 3 tháng 4 vừa qua, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã ký Nghị định số 24/2012/NĐ-CP về quản lý kinh doanh vàng. Nghị định này sẽ có hiệu lực từ ngày 25 tháng 5 này.

Tại khoản 2 điều 16 của Nghị định 24 quy định Ngân hàng Nhà nước được “*bổ sung vàng miếng vào dự trữ ngoại hối*” và nhà nước “*độc quyền sản xuất vàng miếng, xuất nhập khẩu vàng*”. Khoản 4 Điều 19 của Nghị định này cấm việc sử dụng vàng làm phương tiện thanh toán. Nghĩa là nếu dân dùng vàng để mua nhà đất, xe hơi, hoặc thanh toán với nhau cho các công việc mua bán sẽ bị coi là bất hợp pháp và bị tịch thu.

Để cụ thể hóa chiến lược gom và quản lý vàng, ngày 27-4 vừa qua NHNN đã ban hành thông tư số 12/2012/TT-NHNN cho phép các tổ chức tín dụng được “*phát hành chứng chỉ ngắn hạn bằng vàng để chi trả theo yêu cầu của khách hàng khi số vàng thu nợ và tồn quỹ không đủ để chi trả*”. Tại sao vàng của dân, giữ vàng hộ dân rồi bây giờ lại “không đủ chi trả” và lại phát hành chứng chỉ giấy? Câu trả lời có thể là Nhà nước đã huy động số vàng này qua Ngân hàng và đã kết nạp nó vào ngân sách của Đảng từ trước. Thông tư 12 cho phép các Ngân hàng được quyền huy động vốn bằng vàng đến ngày 25-11-2012. Đến khi đó có thể NH Nhà nước sẽ độc quyền phát hành các chứng chỉ vàng để huy động vàng trong dân.

Không ôn ào và “*ba lạng nặng như anh Đinh La Thăng*”, cặp đôi hoàn hảo “*Bình & Huệ*” vốn rất tinh quái trong việc sử dụng các công cụ pháp lý tài chính, tiền tệ, nhẹ nhàng “*lạt mềm buộc chặt*” để buộc người dân phải nhả những phương tiện dự trữ cuối cùng khỏi hầu bao.

Chủ trương huy động vàng trong dân sẽ không có gì phàn nàn nếu như VN có 1 nền kinh tế lành mạnh, một lộ trình phát triển mạch lạc, ổn định dài hạn. Thế nhưng “nền kinh

tế chính trị ngoại tình” đầy cảm hứng này không nhất quán được, nên sự luyên láy một cách khôn ngoan bằng phương pháp “nhảy nghệ thuật” của cặp đôi giới chuyên môn Bình-Huệ, với sự cố sụy của Thủ tướng, đang dần dần dúi dất hết USD rồi vàng về cho Đảng.

Nghĩ lại, trước đây có ai biết rằng những chỉ vàng tích lũy cả đời được tự nguyện dôn cho “Tuần lễ vàng” đã biến thành bộ bàn đèn hút thuốc phiện tặng cho tướng Quốc Dân Đảng là Lur Hán và Tiêu Văn?

Vàng có nguồn gốc từ đảng?

Tại diễn đàn Quốc hội cuối năm ngoái, thống đốc Nguyễn Văn Bình đã tuyên bố là vàng miếng SJC sẽ trở thành nhãn hiệu độc quyền của ngân hàng nhà nước. Đầu tiên là bắt tất cả vàng miếng của dân phải được đóng dấu, dần dần sử dụng chỉ một nhãn hiệu vàng là SJC. Tại sao lại SJC? Vì SJC là thương hiệu của Công ty TNHH một thành viên vàng bạc đá Sài Gòn. Đây là một công ty 100% vốn của thành ủy TPHCM do đảng trực tiếp lãnh đạo. Công ty này cung cấp nguồn tài chính cho thành ủy và UBND thành phố hoạt động. Trước đây chỉ duy nhất công ty này được đi buôn vàng miếng.

Khi nhà nước buộc tất cả nhân dân sử dụng một nhãn hiệu vàng của một công ty do Đảng làm chủ là đảng đã kết nạp vàng của nhân dân vào thương hiệu của đảng. Nếu ai đó dùng loại vàng khác, mặc dù đó là vàng thật, mà không có dấu của SJC vào thì có thể coi là vàng giả và bị tịch thu. Bởi vậy, một số nhãn hiệu vàng “phi SJC” đã bị tuột giá và tương lai có thể bị coi là bất hợp pháp mặc dù đó vẫn là vàng chất lượng 9,999.

Coi vua thật là vua giả rồi giết vua giả!

Hòa Đại Nhân khi sai người hành thích vua Càn Long có dặn: “*Anh không thể giết vua mà đầu tiên phải coi vua thật là vua giả, sau đó giết vua giả*”. Vàng cũng như vậy. Đầu tiên là Đảng sẽ tuyên bố phát hành chứng chỉ vàng để huy động vàng trong dân. Nhà nước sẽ phát cho 1 chứng chỉ giống như công trái ngày xưa. Một ngày đẹp

trời nào đó, Đảng có thể bảo tất cả chứng chỉ đó có thể là vô hiệu, hoặc giảm giá còn 1/2. Tất nhiên là có một số lớn dân chúng không gửi vàng để lấy chứng chỉ mà để vàng trong nhà. Rồi biết đâu, trong một cơn bĩ cực nào đó của lịch sử, Nhà nước có thể coi là vàng dân đang giữ là vàng giả hoặc vàng bất hợp pháp. Đương nhiên có thể bị tịch thu. Tất nhiên đây chỉ là một kịch bản xấu nhất có thể xảy ra. Nhưng lịch sử cận đại Việt Nam và định hướng về việc tiến lên CNXH gần đây được Nguyễn Phú Trọng được lặp đi lặp lại không thể làm cho dân chúng xem thường. Cần phải cảnh giác hết sức vì mục tiêu cuối cùng của CNXH vẫn là chủ nghĩa cộng sản.

Lúc này là thời điểm mà Việt Nam đang trẻ và hùng hực sức sống, sức mua nhưng kinh tế vẫn vô cùng “táo bấn”. Vậy thì ai cũng có thể dự báo được một tương lai cực kỳ tệ hại cho thế hệ tiếp đang chờ đợi theo khi tham nhũng lan tràn, người già tăng lên, nợ quốc tế đến hạn, phúc lợi không còn, niềm tin sụp đổ... thì chỉ còn biện pháp “quét vét” để tồn tại.

Thế là, sau khi đã kết nạp hầu hết USD vào túi đảng, sẽ đến một lúc, vàng thì vẫn là vàng nhưng đảng bảo không phải là “vàng” và lực lượng cưỡng chế có thể vào nhà “phá két sắt và đào nền nhà” lên để truy tìm. Khi đó cuộc cướp giật cuối cùng để duy trì nền kinh tế suy sụp có thể xảy ra. Đến khi đó ta sẽ thấy không lấy được bao nhiêu vì hầu hết các quan chức đã chuyển nhiều tiền ra nước ngoài nhiều năm trước khi có sự quét vét lần cuối. Chắc chắn nạn nhân chỉ là những người bản cùng nhất trong xã hội với một số lượng USD và Vàng dự trữ không đáng là bao.

Có một cách để thoát khỏi thế kẹt này là ngay bây giờ chúng ta đừng bao giờ để cho Đảng huy động vàng mà phải học theo những người tư bản đồ kếp xù. Cho con cháu vàng, thay vì đóng dấu SJC, bảo chúng nó khắc chữ “**IN GOLD WE TRUST - CHÚNG TÔI TIN VÀO VÀNG**” và đeo tòng teng trước ngực như một loại thẻ đảng viên.

KHÔNG PHÂN QUYỀN THÌ SỬA HIẾN PHÁP LÀM GÌ

Phạm Trần 11-05-2012

“Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất và là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến, lập pháp; các cơ quan nhà nước khác do Quốc hội lập ra, có trách nhiệm báo cáo công tác và chịu sự giám sát tối cao của Quốc hội. Nhà nước ta không tam quyền phân lập.”

Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam đã hắt gáo nước lạnh vào mặt người dân trong nước như thể trong diễn văn khai mạc Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI họp tại Hà Nội từ 07 đến 15-05 (2012).

Chủ trương này không mới, nhưng ước lập lại vào lúc nhiều giới trong nước hy vọng những sửa đổi Hiến pháp 1992 đang thành hình sẽ mang lại một nhà nước dân chủ pháp trị và triệt để tôn trọng quyền làm chủ đất nước của người dân, là một bước tụt hậu nghiêm trọng cho đất nước và đẩy dân xuống hố chậm tiến sâu hơn.

Tại sao vậy ?

Bởi vì trong Cương lĩnh “Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội” năm 1991, đảng CSVN cũng đã viết: “Nhà nước VN thống nhất ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, với sự phân công rành mạch ba quyền đó.”

Đến kỳ đại hội đảng XI tháng 01-2011, Cương lĩnh này được “bổ sung và phát triển” thêm, nhưng vẫn giữ nguyên chủ trương : “Quyền lực Nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.”

Như vậy, dù ngôn ngữ có thay đổi, nhưng cả 3 Cơ cấu Lập pháp (Quốc hội), Hành pháp (Nhà nước) và Tư pháp (Toà án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân), dù được phân công làm việc riêng nhưng nhân sự của cả 3 tổ chức của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đều được đảng chọn qua Mặt trận Tổ quốc cho dân bầu (Quốc hội) hoặc bổ nhiệm (Hành pháp và Tư pháp) và chịu sự kiểm soát và chỉ huy của đảng.

Đó là một Nhà nước độc tài và độc đảng nên khi người dân bị xâm phạm, bị tước đoạt quyền lợi hay bị tấn công, áp bức bất hợp pháp thì

người dân không biết nhờ cậy ai để được giúp đỡ.

Khiếu kiện cáo ai ?

Bằng chứng đã có rất nhiều vụ “chờ được vạ thì má đã sưng” nên dân phải liều đứng ra đấu tranh, khiếu kiện dài hạn dù biết không hy vọng gì.

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày 2-5 (2012) có Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng chủ trì, chính phủ báo cáo : “*Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn những hạn chế, yếu kém như một số địa phương chưa chú trọng tốt việc tiếp công dân, chưa gắn công tác tiếp công dân với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là ở cấp huyện. Nhiều vụ việc giải quyết còn chậm; một số vụ việc giải quyết không đúng chính sách, pháp luật và thực tế.*

Nhiều địa phương chỉ chú trọng đến việc giải quyết hết thẩm quyền mà chưa quan tâm đến giải quyết dứt điểm; còn hiện tượng né tránh, đùn đẩy, thấy sai phạm nhưng chưa có biện pháp khắc phục...”

Chính phủ báo cáo có đến 70% vụ khiếu kiện liên quan đến đất đai trong đó “*nhiều nhất là khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế-xã hội*” như đã xảy ra tại Văn Giang (Hưng Yên) ngày 24-04 (2012) và tại Vụ Bản (Nam Định) ngày 09-05 (2012).

Trong 2 vụ cưỡng chế này có công an nhà nước, phụ lực bởi côn đồ và dân phòng đeo băng đỏ, tham gia đàn áp dân hoàn toàn trái luật vì chính quyền địa phương đã tiếp tay cho nhà đầu tư thay vì làm trung gian cho dân chủ đất và nhà đầu tư thương lượng với nhau.

Hội nghị ngày 2-5 (2012) nhìn nhận : “*Nguyên nhân dẫn đến khiếu nại tố cáo có cả chủ quan và khách quan. Về khách quan, chính sách bồi thường cho người có đất bị thu hồi còn nhiều bất cập (giá bồi thường thấp, hay thay đổi, thiếu nhất quán...); có sự chênh lệch quá lớn giữa giá đất bồi thường so với giá trị trường hoặc giá nhà đầu tư bán...”*

Ngày đến Nguyễn Phú Trọng cũng phải đặt câu hỏi với Hội nghị Trung ương 5 : “*Vi sao ở nhiều nơi, việc sử dụng đất còn lãng phí, hiệu quả thấp, tệ tham nhũng liên quan đến đất đai chậm được đẩy lùi? Vì sao gần 70% số vụ khiếu nại, tố cáo thuộc về lĩnh*

vực đất đai?... Đây là nguyên nhân thuộc về quan điểm, chủ trương, chính sách nêu trong Nghị quyết và Luật Đất đai năm 2003? Đây là do các quy định dưới luật còn bất cập; có quá nhiều quy định chồng chéo, mâu thuẫn; và đây là do việc tổ chức thực hiện yếu kém của các cơ quan quản lý nhà nước; do nhận thức chưa đầy đủ và ý thức chấp hành luật pháp chưa nghiêm?”

Như vậy đã rõ ràng nếu Việt Nam có một ngành Tư pháp hoàn toàn độc lập với Hành pháp như ở các nước dân chủ thì tình trạng khiếu kiện của người dân ở Việt Nam đã được giải quyết theo cách có tranh luận dân chủ và pháp trị công bằng.

Nhưng ở Việt Nam thì khác. Tất cả quan tòa và công tố đều do đảng chọn và hầu hết là đảng viên nên phải làm theo lệnh đảng hay theo ý muốn của chính quyền, nên phần lớn người dân đi khiếu kiện bị thiệt thòi trong các vụ tranh chấp đất đai.

Các vụ xử án bắt công đối với gia đình ông Đoàn Văn Vươn trong vụ tranh chấp đất ở huyện Tiên Lãng, Hải Phòng là nguyên nhân đưa đến vụ nổ súng và nổ bom tự chế gây thương tích cho một số người trong vụ cưỡng chế làm rung động cả nước ngày 05-01 (2012).

Trong cả 3 vụ Tiên Lãng, Văn Giang (Hưng Yên) và Vụ Bản (Nam Định), người dân còn liệt được mặt trái của các Đại biểu Quốc hội đảng viên ở 3 địa phương này.

Nếu các vụ đàn áp dân xảy ra ở các nước dân chủ và có luật pháp phân minh thì không cần phải mời gọi hay thúc giục, các Đại biểu dân cũng đã tự họ vào cuộc điều tra cho ra trắng đen từ lâu rồi.

Ở Việt Nam thì khác. Ngay cả đến Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng và là Đại biểu Quốc hội của đơn vị có huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, nơi cư ngụ của cử tri gia đình anh em ông Đoàn Văn Vươn mà Dũng cũng không hề đến thăm dân bị đày đọa và điều tra, ấy là nói trong trường hợp Dũng có nhiều việc quan trọng cần phải ở Hà Nội trong vai trò Thủ tướng.

Nhưng không phải chỉ có Dũng đã vắng mặt trong vai trò của Đại biểu Quốc hội, mà các thành viên khác thuộc các Đoàn Đại biểu Quốc hội của Hải Phòng, Hưng Yên và Nam Định cũng không hề đến thăm dân bị đàn áp, bị CA, dân phòng đánh đập, trong số có nhiều cụ già và phụ nữ.

Như vậy thì những Đại biểu dân cử này có còn xứng đáng trong vai trò Đại biểu Quốc hội của họ không, nói chi đến hy vọng một cuộc điều tra,

hay “thăm dân cho biết sự tình” của Quốc hội do Nguyễn Sinh Hùng làm Chủ tịch ?

Đó là hậu quả của một cơ quan Lập pháp có trên 90% đại biểu là đảng viên không có quyền được “phân lập” với đảng và Hành pháp, nên là bù nhìn của đảng để sai đâu đánh đó như đã thấy trong cách tổ chức và hoạt động của nhà nước ghi trong Hiến pháp 1992.

Vậy thì khi Ng. Phú Trọng nói rằng : “Sửa đổi, bổ sung Hiến pháp phải tiếp tục khẳng định bản chất và mô hình tổng thể của thể chế chính trị và bộ máy nhà nước đã được xác định trong Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 1992. Đó là: Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thông qua tổ chức nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng” thì thực tế nhà nước này chưa hề bao giờ là “của dân, do dân và vì dân” vì đảng đã lấy sạch hết quyền làm chủ đất nước của dân từ lâu lắm rồi.

Dân chưa bao giờ được tự do ứng cử và bầu cử; chưa bao giờ được tự do lập hội và tập hợp và cũng không được tự do ngôn luận, tự do ra báo; tự do tư tưởng và tự do tôn giáo dù Hiến pháp đã quy định như thế.

Ngay cả những cuộc biểu tình tự phát của dân bày tỏ lòng yêu nước chống âm mưu lấn chiếm biển đảo, xâm phạm chủ quyền Việt Nam của Trung Cộng cũng đã bị đảng đàn áp dã man tại Sài Gòn và Hà Nội trong hai tháng 8 và 9 năm 2011 là một bằng chứng cụ thể khác dân đã mất quyền làm chủ đất nước.

Tòan dân, từ sau lần sửa Hiến pháp thứ nhất năm 1959, đã bị đảng hất ra lề đường đứng làm hình nộm cho đảng sử dụng mỗi khi có cuộc bỏ phiếu bầu Quốc hội và các Hội đồng nhân dân. Sau khi xong việc thì dân tự ý lui vào hậu trường làm quân đầy tớ cho đảng viên chủ nhân ngồi lên đầu lên cổ đi kiếm tiền tham nhũng hoặc bóc lột dân.

Đó cũng là lý do tại sao tham nhũng tiếp tục chổng lên tham nhũng cứ lên cao mãi trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên khiến Nguyễn Phú Trọng phải than trong diễn văn ngày 07-05 (2012) rằng : “Từ nhiều năm nay, Đảng và Nhà nước ta luôn chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đã sớm ban hành Nghị quyết của Trung ương, Pháp lệnh và tiếp đó là Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chiến lược

Quốc gia phòng, chống tham nhũng và nhiều quyết sách khác; đã thành lập Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng ở Trung ương và các địa phương; đã tiến hành nhiều biện pháp liên tục, nhưng đến nay công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn.”

Đó là cách hành xử của cán bộ, đảng viên đối với dân khi người dân muốn “thực hiện quyền lực nhà nước” nhưng không muốn “thông qua tổ chức nhà nước” hay chịu khép mình trong vòng kiểm tỏa của đảng mà đảng không cho nên tình trạng bao che, hạ cánh an toàn, trừ dập, trả thù người tố cáo, nâng đỡ kẻ phạm tội mới lan tràn.

Do đó khi Trọng nói sửa Hiến pháp 1992 phải dựa vào nội dung Cương lĩnh đảng đã được bổ sung, phát triển năm 2011 là cốt để bảo vệ quyền lợi cho đảng, vì Cương lĩnh này viết rằng: “Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội.... Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là bộ phận của hệ thống ấy.”

Như thế có nghĩa là dù có sửa đổi thì Hiến pháp mới cũng vẫn phải duy trì quyền lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện cho đảng.

Chủ trương này cũng đã được đảng CSVN tự viết vào Điều 4 của Hiến pháp (sửa lần 2) năm 1980, sau ngày chiếm được miền Nam VN tháng 04-1975: “Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong và bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân Việt Nam, được vũ trang bằng học thuyết Mác-Lênin, là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội; là nhân tố chủ yếu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Đảng tồn tại và phấn đấu vì lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam. Các tổ chức của Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp.”

Đến lần sửa thứ 3 năm 1992, Điều này được viết gọn lại: “Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội....”

Vậy nếu lần sửa thứ tư này mà Điều 4 vẫn như cũ cho đúng với Cương lĩnh thì quyền làm chủ đất nước và quyền giám sát của dân tiếp tục trôi theo cống rãnh.

Cương lĩnh 2011 còn trâng tráo viết rằng : “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử” trong khi thế giới Cộng sản đã tan rã từ 1991 và nhân dân Nga, thành trì dựa lưng lâu đời của đảng CSVN, đã vứt chủ nghĩa Mác-Lênin vào sọt rác thì có còn gì để tụt hậu và lùi bước thêm cho dân Việt Nam nữa không ?

Thế mà người CSVN vẫn kiên quyết nói điều trong Cương lĩnh rằng : “Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, chịu sự giám sát của nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.”

Nhưng Hiến pháp và pháp luật nào sẽ ra đời sau lần sửa đổi năm 2012 nếu cả Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp tiếp tục bị nhốt vào một cũi thì sửa làm gì cho lãng phí ? -/

Phạm Trần



SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP những vấn đề nào cần thiết nhất —Bùi Tín (VOA Blog) 11-05-2012—

Ban Chấp hành Trung ương đảng CS khóa XI họp lần thứ năm từ sáng 7/5 để bàn về sửa đổi Hiến pháp hiện hành.

Trong lời khai mạc, TBT Nguyễn Phú Trọng nêu rõ việc sửa đổi và bổ sung Hiến pháp lần này chỉ liên quan đến «những vấn đề thực sự cần thiết, được thực tế chứng minh là đúng đắn, có đủ cơ sở và sự thống nhất cao, khi thời điểm đã chín muồi». Ông cũng rào trước là sẽ không bàn đến việc 3 quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp tách rời nhau theo nguyên tắc «tam quyền phân lập», nghĩa là kiên quyết giữ nguyên chế độ độc quyền toàn trị của đảng CS, ôm chặt cả 3 quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, không có ai kiểm soát và thay thế được. Đây là chế độ độc đoán phi dân chủ chỉ còn rải rác ở một số nước đếm được trên đầu ngón tay. Trên thế giới hiện không còn có ai cho rằng 1 nước theo chế độ độc đảng lại có thể là 1 nước dân chủ.

Vậy, trên thực tế, những vấn đề nào là cần thiết nhất?

Ngay vấn đề danh xưng, tên nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cũng đã đến lúc cần thay đổi. Vì thế nào là chế độ XHCN vẫn còn là vấn đề cần được thảo luận, chưa định hình được cho rõ ràng. Các nước XHCN ở Đông Âu, Trung Âu đã tan vỡ. Ngay như Trung Quốc mà nhóm lãnh đạo hiện nay ở Hà Nội coi là mẫu mực cũng chỉ mang danh là nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; Bắc Triều Tiên cũng chỉ được gọi là nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên; và Cuba cũng chỉ mang tên nước Cộng hòa Cuba.

Cũng cần nhắc lại nước Libya của Gadhafi đã từng tự gọi là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Libya; hay Miến Điện, từng được gọi là nước Xã hội Chủ nghĩa Miến Điện, cũng đã thay đổi quốc hiệu bằng cách bỏ hẳn cụm từ XHCN không còn thích hợp, vô duyên, mơ hồ. Chỉ còn có Việt Nam là nước duy nhất trên thế giới vẫn tiếp tục giữ danh xưng XHCN lạc lõng, trơ trọi, phản khoa học vì không có nội dung thích hợp.

Vấn đề cấp bách, thiết thực hơn cần giải quyết ngay tại cuộc họp Trung ương lần này là vấn đề công nhận quyền sở hữu tư nhân về ruộng đất của nông dân vốn có từ ngàn xưa, bỗng nhiên bị đảng CS xóa bỏ bằng cách «sáng tạo» ra khái niệm «sở hữu toàn dân». Ruộng đất, ao hồ... là thuộc quyền sở hữu của toàn dân. Vậy toàn dân là ai? Trên thế giới, không ở đâu có cái khái niệm toàn dân cả. Toàn dân là ai? Là ông hay là bà? Là cô hay là cậu? Sinh ra ngày tháng nào? Có họ gì, tên gì? Địa chỉ ở đâu? Làm nghề gì? Có danh nghĩa pháp nhân hay không?

Ngày xưa bên cạnh ruộng của tư nhân có một số rất ít ruộng «công», ruộng của chung, cho lợi ích công cộng, do chính quyền xã quản lý, hay ruộng của dòng họ, của hội tư nhân, có tên người đứng ra quản lý. Đó còn là ruộng công do hội đồng xã cai quản, nhằm tạo quỹ công, để sửa chữa đường xá, xây trường học, dự trữ lương thực khi đói kém, thuê

người canh giữ ruộng đồng, có nhiều nơi có «tự điền», «học điền» nhằm chăm lo việc cúng bái ở các nhà thờ họ, cung cấp học bổng cho học sinh nghèo và học sinh giỏi; nhà chùa cũng có «tự điền», «hiền điền» do tư nhân có hảo tâm cúng hiến trước khi chết, nhằm chăm lo việc cúng bái, làm từ thiện, cứu trợ cô nhi quả phụ.

Đảng CS đã «tịch thu» tất cả các loại ruộng công và ruộng của tập thể trên đây, để nhân danh nhà nước nắm giữ hết, theo công thức «Ruộng đất là thuộc sở hữu của toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý». Toàn dân là ai? Không là ai cả, toàn dân không có họ tên, tiếng nói, địa chỉ nên đảng CS đã cướp chính quyền và tự cho quyền thay mặt toàn dân để sở hữu tất cả. Từ đó họ bày ra các khái niệm «thu hồi, đền bù, cưỡng chế», không hề có ở bất kỳ nước nào khác, để xóa bỏ triệt để quyền sở hữu ruộng đất của tư nhân, xóa luôn cả các loại ruộng công, ruộng của các dòng họ, của chùa, nhà thờ, các loại tự điền, học điền, công điền... phá hoại cuộc sống tư nhân và cộng đồng nhỏ ở nông thôn.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương đảng CS rất thừa thốt, xuân thu nhị kỳ, mỗi năm chỉ họp 2 hay 3 lần. Do đó cần bàn đến những vấn đề cần kíp nhất, cấp bách nhất. Sửa đổi hiến Pháp là vấn đề cấp bách, nhưng không thể chỉ sửa những điều thứ yếu, bộ phận, hình thức.

Vấn đề sở hữu ruộng đất, trả lại quyền sở hữu tư nhân về ruộng đất cũng như các loại ruộng công, ruộng của tập thể dòng họ, nhà chùa, nhà thờ... là vấn đề nóng bỏng, chính đáng nhất.

Hiện đang có gần 40 ngàn vụ khiếu kiện về ruộng đất chưa được giải quyết, nông thôn tiêu điều, nông dân cảm thấy bị đảng CS phản bội, do đó không thể sửa chữa kiểu bộ phận, như 5 lần thay đổi Luật về đất đai trước đây.

Đi cùng với vấn đề then chốt trên đây, việc từ bỏ Điều 4 của Hiến pháp - cóp nhặt của Hiến pháp Liên Xô - cũng hết sức cấp bách để thực hiện nền dân chủ đa nguyên, dựa trên quyền tự do lập hội. Xin nhớ

Liên Xô sụp đổ chính là do cái Điều 4 khẳng định vị trí độc quyền của đảng CS.

Đảng CS Việt Nam đã đến lúc cần nghe rõ mong muốn nóng bỏng của đông đảo nhân dân là thiết lập một nền dân chủ đa nguyên hiện đại, điều kiện tiên quyết để hòa nhập hoàn toàn với thế giới dân chủ hiện đại. Lúc này đã là quá chậm. Không thể làm mất thêm thời gian của nhân dân, của dân tộc. Hãy chuẩn bị một cuộc họp Quốc hội lịch sử theo hướng ấy. Cũng cần tổ chức trưng cầu dân ý về vấn đề cực kỳ hệ trọng này.

Đảng CS sẽ được lợi, là khi có đảng anh em, bình đẳng để ganh đua, cạnh tranh nhau phục vụ nhân dân, lấy cử tri làm trọng tài, đảng CS sẽ có thể khắc phục sự suy thoái thảm hại hiện nay.

Đảng CS không thể một mặt cao ngạo tự cho mình là đúng đắn duy nhất không ai cạnh tranh thay thế được, mặt khác lại uơu hèn tự ty không dám đấu sức với một tổ chức nào khác, để lần thản nghĩ rằng công nhận đa nguyên là tự sát.

Còn vài ngày nữa Hội nghị Trung ương 5 sẽ kết thúc. Nếu bỏ qua việc bàn đến việc trả lại quyền tư hữu ruộng đất cho nông dân và bỏ điều 4 trong Hiến pháp, đi ngược với dân tộc và thời đại, Bộ Chính trị và Trung ương Đảng sẽ kiên trì một thái độ sai lầm tệ hại, tự dẫn sâu vào con đường xa rời nhân dân, phản bội nông dân, như thế là khiêu khích toàn dân và sẽ không tránh khỏi sự chống đối rộng khắp của mọi tầng lớp đồng bào ta đang thức tỉnh.

Bùi Tín (VOAs Blog)

**Đừng nghe những gì Cộng sản nói.
Hãy nhìn những gì Cộng sản làm.
Đừng sợ những gì Cộng sản làm. Hãy làm những gì Cộng sản sợ!**

Vấn đề NÔNG DÂN VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ 21

— Nguyễn Minh Cần 24-04-2012 —

(Tiếp theo và hết)

Tiếng sấm Đoàn Văn Vươn

Đùng một cái, ngày 05-01-2012, ở xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xảy ra vụ ông nông dân-kỹ sư Đoàn Văn Vươn và gia đình, quá uất ức vì lệnh cưỡng chế vô lý của chính quyền huyện Tiên Lãng đã nổ súng (súng hoa cải!) chống lại «cả trăm cảnh sát, công an, bộ đội... tham gia cưỡng chế khu đầm 19,3 ha của gia đình ông Vươn» «khiến 4 cảnh sát và 2 bộ đội bị thương» (những chữ trong ngoặc kép là nguyên văn báo chí trong nước). Sự kiện động trời này làm rung động cả nước!

Đầu đuôi câu chuyện như sau: Tháng 10 năm 1993, UBND huyện Tiên Lãng giao 21 ha đất cho ông Vươn, đến tháng 4 năm 1997, lại giao bổ sung 19,3 ha đất (thực tế là đầm nước ven biển) để nuôi trồng thủy sản trong thời hạn 14 năm tính từ năm 1993. Nhận được đầm nước, ông Vươn và người em Đoàn Văn Quý cùng gia đình ra sức khai phá, trước hết là làm đập ngăn nước biển tràn vào. Sau bao nhiêu lần bị thất bại, sóng biển vỗ vào phá vỡ đập, nhưng cả hai anh em đã nhẫn nại làm đi làm lại nhiều lần, cuối cùng thì đập đứng vững, họ bắt đầu làm các công trình để nuôi thủy sản. Các hộ láng giềng theo gương ông Vươn cũng đắp đập nuôi tôm cá. Công việc dần dần tiến triển tốt hơn, họ bắt đầu có thu nhập để trả dần món nợ lớn cho ngân hàng. Đám quan lại ở địa phương thêm thường dòm ngó và bày mưu tính kế... Thế rồi, vào tháng 4-2008, rồi lại tiếp đến tháng 4-2009, UBND huyện Tiên Lãng ra hai quyết định thu hồi số đất đã cho thuê. Ông Vươn điếng người, nhận thấy quyết định này quá ư vô lý nên không chịu thi hành. Thế là UBND huyện Tiên Lãng ra lệnh cưỡng chế. Ngày 05-01-2012, họ điều động cả trăm cảnh sát, công an, bộ đội... đến cưỡng chế khu đầm của gia đình ông Vươn. Anh em ông Vươn đã nổ súng để chống cự. Sau vụ đó, chính quyền địa phương đã cho xe ủi san phẳng ngôi nhà 2 tầng của ông Vươn cho em trai Đoàn Văn Quý ở nhờ, còn ngôi nhà của vợ chồng ông Vươn đang ở -xe ủi không vào được- thì họ ra lệnh dùng búa đập phá tan hoang, rồi đốt cháy hết quần áo, đồ đạc trong nhà. Bốn người trong gia đình họ Đoàn bị tống giam, chờ ngày xét xử, họ bị buộc tội «cố ý giết người». Một số nhà báo trong nước có công tâm đã mạnh dạn phanh phui, vạch rõ việc kẻ cầm quyền ở địa phương âm mưu cướp đoạt thành quả lao động của hai gia đình anh em

họ Đoàn. Vụ án này gây chấn động mạnh trong dư luận xã hội, đến nỗi thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phải trực tiếp xem xét và kết luận (ngày 10-02-2012). Sau đó, một vài cán bộ địa phương ở cấp huyện, xã đã bị thi hành kỷ luật, trừ cấp thành phố được thủ tướng «hoan nghênh việc lãnh đạo thành phố Hải Phòng nghiêm túc kiểm điểm...», dù vụ việc này không phải là không có bàn tay lỏng lẻo của các «quan» thành phố đã bật đèn xanh cho phép cấp dưới thực hiện vụ cướp đoạt này, còn bây giờ thì họ làm ra vẻ ngây ngô, quanh co, dối trá... để trốn trách nhiệm (xem: những lời của giám đốc công an Hải Phòng Đỗ Hữu Ca và phó chủ tịch Hải Phòng Đỗ Trung Thoại...). Trong lúc thủ tướng Dũng khen lãnh đạo Hải Phòng thì ngày 17-02-2012 tại Câu lạc bộ Bạch Đằng, ngay trước mặt bí thư thành ủy Hải Phòng Nguyễn Văn Thành, một cán bộ của đảng đã lên micro dõng dạc nói lớn: «Đề nghị Bộ chính trị cách chức bí thư Thành» và mọi người đã hoan hô nhiệt liệt!

Đoàn Văn Vươn đáng lẽ phải được nêu lên làm một tấm gương sáng về tinh thần nỗ lực, lao động kiên trì và sáng tạo của người nông dân thì cái chế độ toàn trị đầy tham nhũng hiện nay lại đẩy ông ta vào vòng lao lý vì bọn quan lại cộng sản mưu đồ cướp đoạt thành quả lao động vô cùng gian khổ, khó nhọc nhiều năm của ông và gia đình ông. Không một người nào yêu chuộng công lý mà không thương xót hai anh em họ Đoàn. Vì thế vụ án Đoàn Văn Vươn đánh động lương tâm của rất nhiều người trong và ngoài nước. Đặc biệt cảm động là cụ bà Lê Hiền Đức, 81 tuổi, một đảng viên cộng sản lâu năm, công bằng và chính trực, nổi tiếng là người nhiệt tình chống tham nhũng và giúp đỡ «dân oan», đã lớn tiếng bênh vực hai anh em họ Đoàn. Bà nhìn sâu vào nội tình ĐCS và đã tuyên bố thẳng thừng: «*Chừng nào ông Đoàn Văn Vươn và những người thân của ông còn phải nằm trong vòng lao lý, còn chưa được bồi hoàn các quyền lợi về vật chất, tinh thần đã bị xâm phạm thì chừng đó tôi còn nhìn chính quyền trung ương của Việt Nam chỉ như là sự phóng to của chính quyền huyện Tiên Lãng, chính quyền thành phố Hải Phòng*». Lời nói của cụ làm mọi người rất cảm phục.

Vụ án Đoàn Văn Vươn báo hiệu lòng uất hận của người «dân oan» đã lên gần đến điểm đỉnh, nó có thể bùng nổ bất cứ lúc nào và bất kỳ ở đâu.

Mới đây, vào ngày 11-04-2012, một

cuộc biểu tình khoảng gần 1000 bà con nông dân đã diễn ra trước trụ sở Văn phòng Thanh tra Chính phủ tại quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đa số bà con đến từ Văn Giang (Hưng Yên) và Dương Nội (Hà Đông). Ngoài ra có một số người từ miền Nam ra, họ ăn chực nằm chờ nhiều tháng nay để khiếu kiện, chủ yếu chỉ vì cưỡng chế và đền bù đất đai vô lý. Nông dân phản đối quyết định cưỡng chế đất trái pháp luật của chủ tịch và phó chủ tịch UBND huyện Văn Giang. Ở đây, hơn 1800 hộ dân ở ba xã Xuân Quang, Phụng Công và Cửu Cao đang bị chính quyền cưỡng chế thu hồi đất để làm dự án khu đô thị-thương mại-du lịch Ecopark có diện tích trên 500 ha. Người dân được đền bù 43000 đồng một mét vuông, một mức giá mà họ cho là quá bất công chỉ mua được vài mớ rau muống. Còn bà con ở Dương Nội bị chính quyền cưỡng chế đất để làm dự án khu đô thị Lê Trọng Tấn. Nông dân Văn Giang và Dương Nội đã khởi kiện từ nhiều năm trước nhưng chẳng được giải quyết gì. Lòng dân rất phẫn uất, thế mà kẻ cầm quyền tuyên bố vẫn sẽ thi hành cưỡng chế ở huyện Văn Giang vào ngày 20-04. Còn nông dân thì nói rằng: «Đối với chúng tôi mất đất là mất hết nguồn sống, nên chúng tôi sẽ đấu tranh đến cùng và sẵn sàng chiến đấu» và họ đã làm chòi ở đồng ruộng để tổ chức canh phòng. Cảm thấy đường như tinh thần Đoàn Văn Vươn đang thấm nhập vào tâm tư «dân oan», báo hiệu những trận cuồng phong sắp tới...

Theo tin tức nhận được sáng nay, 24-04-2012, chính quyền đã huy động một lực lượng hùng hậu hàng ngàn công an, an ninh (BBC đưa tin là khoảng 2000-4000) mặc sắc phục và thường phục cùng bọn «đầu gấu» xã hội đen, từ 4g30 sáng đã đột nhập vào xã Phụng Công, xã Xuân Quan để chia cắt dân, chặn đứng các ngã vào cánh đồng, rồi bắt giữ và đánh đập một số người canh phòng trên đồng ruộng. Nông dân ở các nơi khác đổ xô đến yểm trợ bà con thì bị tấn công, đánh đập tàn tệ. Dã man nhất là chúng bắt 10 người, khóa tay, rồi xịt hơi cay vào mặt, đe dọa, sau đó thả ra, nhiều người bị ngất xỉu. Ở phía xã Phụng Công, có tiếng nổ liên hồi, người ta đoán là tiếng súng AK. Tội tệ nhất là đám công an ném xuống ao tất cả lương thực, bánh mỳ dự trữ của dân. Tiếng khóc của phụ nữ, trẻ em vang khắp cánh đồng. Ở xã Xuân Quan có hai người bị trúng đạn hơi cay, một trong hai người đó đạn trúng vào chân, máu me đầm đìa. Cuối cùng những người dân tay không đã bị đẩy lùi trước lực lượng cưỡng chế hùng hậu của ĐCS. Trận đàn áp nông dân lần này -theo lời bà con nông dân- chẳng khác gì trận chiến đấu chống quân khủng bố. Tiếp theo sau lực lượng công an, an ninh là đoàn xe ủi xông vào san ủi ruộng đất của bà con, những gia

đình không di chuyển kịp các chậu cây cảnh quý giá đất tiền cũng bị tàn phá hết. Thử hỏi hành động tội ác này của ĐCS có khác gì hành động của địa chủ cường hào ác bá không? Nhất định người nông dân sẽ không quên nỗi uất hận này!

Vụ án xử oan, nhưng không phải đối với «dân oan»

Một thời gian ngắn trước vụ án Đoàn Văn Vươn, là vụ án nông trường Sông Hậu, xử oan bà Trần Ngọc Sương, giám đốc nông trường. Vụ án này xử oan người vô tội, chứ về thực chất bà Sương không phải là «dân oan» bị cướp đoạt ruộng đất, nhà cửa dưới thời «đổi mới». Tuy vậy, cũng xin nói qua vài nét.

Nông trường Sông Hậu là một đơn vị kinh tế nhà nước được thành lập hồi năm 1979 với diện tích lúc đầu là 3450 ha, về sau được mở rộng thêm, tổng diện tích lên tới 6924,78 ha. Trong quá trình mở rộng diện tích có thể đã có sự chiếm đoạt ruộng đất của nông dân thế nào đó, nên trong cuộc biểu tình 27 ngày của «dân oan» hồi năm 2007 ở Sài Gòn, ta thấy có tấm băng-rôn ghi rõ: «Tập thể bà con nông trường Sông Hậu tố cáo UBND thành phố Cần Thơ bao che nông trường Sông Hậu. Giám đốc Trần Ngọc Sương lừa đảo chiếm đoạt đất đai của dân và thu không có quyết định của Nhà nước». Chúng tôi chỉ nhắc lại điều đó ở đây, chứ không thể có kết luận gì.

Nằm trên vùng đất trũng, bị nhiễm phèn và bị hoang hoá nhiều năm, không có kênh mương thủy lợi, nông trường đã đi lên bằng nguồn vốn vay ngân hàng: đã cải tạo đồng ruộng, xây dựng công trình thủy lợi, kết hợp làm đường giao thông, cơ giới hoá nhiều khâu trong sản xuất, chuyển đổi diện tích lúa mùa nổi một vụ trở thành đất trồng lúa 2 vụ, nâng sản lượng hàng năm lên trên 60000 tấn lúa và tổ chức nuôi trồng thủy sản trên 5000 ha. Nông trường đã xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư máy móc thiết bị phát triển công nghiệp chế biến nông sản và đã có nhiều thành tích trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu. Tóm lại, nông trường là một đơn vị kinh tế khá nổi bật trong thời «đổi mới», nhờ đó tạo được cuộc sống tương đối ổn định cho hơn 2300 hộ nông trường viên. Công việc đang tiến triển tốt thì hồi tháng 04-2006, chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ ra quyết định thanh tra nông trường Sông Hậu. Đúng một năm sau, công an thành phố Cần Thơ quyết định khởi tố vụ án hình sự «cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế». Tháng 08-2009, tòa án huyện Cờ Đỏ mở phiên tòa xét xử vụ án «lập quỹ trái phép». Tòa tuyên án phạt bà giám đốc Trần Ngọc Sương 8 năm tù, bắt bồi thường thiệt hại 4 tỷ đồng. Trên 3400 hộ nông trường viên làm đơn phản đối và bà Sương kháng

cáo. Tháng 11-2009, TAND thành phố Cần Thơ xử phúc thẩm, quyết định y án 8 năm tù đối với bà Sương và buộc phải trả cho nông trường 4,3 tỷ đồng. Bà tiếp tục kháng cáo lên tòa án tối cao... Cuối cùng, nhờ sự can thiệp của một số cán bộ đảng cao cấp, tháng 01-2012, viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã ra quyết định đình chỉ vụ án nông trường Sông Hậu.

Vụ án này cho thấy ĐCSVN độc quyền nắm cả ba thứ quyền – lập pháp, hành pháp, tư pháp, do đó hệ thống tư pháp, kiểm sát, công an, tòa án ở các cấp đều bị lệ thuộc hoàn toàn vào hệ thống đảng. Ở nơi nào cán bộ lãnh đạo, vì đấu đá nội bộ hoặc tham nhũng mà muốn bỏ tù ai thì cả hệ thống tư pháp ở nơi đó đều răm rắp làm theo lệnh đảng, bất chấp công lý và nỗi oan khiên của người khác. Bà Sương là Anh hùng lao động được nhà nước cộng sản tôn vinh mà còn bị chà đạp như vậy, thì thử hỏi «đám dân oan vô danh tiểu tốt» làm sao đương nổi với bọn quan lại cộng sản tham nhũng nắm toàn bộ quyền lực trong tay?

Hậu quả của việc xóa bỏ tư hữu ruộng đất

Ở trong một nước, nhất là nước nông nghiệp như nước ta, nơi mà nông dân chiếm tuyệt đại đa số (trên 70%), thì điều trước tiên một nhà nước thật tâm «vì dân, vì nước», muốn cho «dân giàu nước mạnh» phải làm là khẳng định, xác lập rõ ràng quyền tư hữu ruộng đất của người dân, coi đó là cái quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm, có như vậy mới kích lệ người dân vì quyền lợi của họ mà ra sức tăng gia sản xuất, nhờ đó mà dân mới giàu, nước mới mạnh được. Nhưng các lãnh tụ ĐCS đâu có thật tâm «vì dân, vì nước», nên họ đã tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất của người dân để chuyển thành cái gọi là «sở hữu toàn dân» về thực chất là quyền sở hữu của ĐCS, như chúng ta đã phân tích trên. Việc xóa bỏ đó đã gây ra biết bao tai họa cho người dân, trước hết là nông dân, vì đã cắt mất cái cơ sở tạo nên nguồn sống của họ!

Ngoài việc tạo ra hàng triệu «dân oan», tước mất kế sinh nhai của họ, đẩy «dân oan» vào cuộc sống bần cùng, bé tắc, việc tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất của người dân đã gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng khác. Bị tước mất quyền làm chủ trên mảnh ruộng đất vốn là của mình, nay người nông dân chỉ là người thuê mướn ruộng đất để sử dụng mà thôi (ở đây, nông dân trở thành «tá điền» thời xã hội chủ nghĩa-phong kiến), thuê mướn có hạn định (20 năm, cây lưu niên thì 50 năm), nên tâm lý của nông dân đã thay đổi, họ không còn tha thiết gắn bó với mảnh ruộng đất mình thuê mướn nữa. Họ coi mảnh ruộng đất của nhà nước giao như là một vật dụng được mượn tạm, trước

sau gì cũng phải trả lại, cho nên họ cố khai thác triệt để theo kiểu vắt kiệt mảnh ruộng đất đó để cố kiếm lợi nhanh chóng nhất, chứ không muốn xây dựng cho mình kế hoạch lâu dài, họ không muốn đầu tư công sức, tiền của để cải tạo đất, tăng độ phì nhiêu cho đất để tăng năng suất, tăng thu hoạch cho mình, vì họ sợ uổng phí công sức, tiền của mà cuối cùng bản thân mình và con cháu chẳng được hưởng gì khi mảnh ruộng đất đó bị thu hồi. Cái tâm lý đó ảnh hưởng rất tiêu cực về mặt kinh tế, văn hóa và xã hội của đất nước, nhưng các lãnh tụ ĐCS nhắm mắt làm ngơ. Chính vì thế, ngày nay, chúng ta thấy có những chuyện ngược đời hết sức đau lòng cho những ai biết lo nghĩ đến tiền đồ đất nước, đến hạnh phúc của người dân: ruộng đất canh tác ngày càng thu hẹp một cách nhanh chóng trong lúc dân số thì tăng mạnh, gây ra nhiều khó khăn cho cuộc sống của người dân. Chính Bộ nông nghiệp Việt Nam cũng đã phải xác nhận: từ năm 2001 đến năm 2006, đã có 376000 ha ruộng đất trồng lúa đã bị thu hồi, làm hơn một triệu nông dân bơ vơ vì mất kế sinh nhai... Thế mà hàng nghìn ha vốn là «bờ xôi ruộng mật» đã bị bỏ hoang hóa! Vì sao vậy? Vì các «quan lớn» ham chạy theo món lợi lớn trước mắt – chủ yếu là lợi riêng – đã lập ra quá nhiều, nhiều đến mức phí lý, các dự án đô thị cao cấp và siêu sang trọng, các khu vui chơi, giải trí, các khu du lịch sinh thái, các sân golf... rồi cứ mặc sức thu hồi ruộng đất của người dân. Có rất nhiều dự án đô thị hóa, công nghiệp hóa lập nên, chưa được cấp trên chuẩn nhận, hay chuẩn nhận mà không có tiền thực hiện... nên ruộng đất của dân đã thu hồi rồi cứ để nằm đấy hoang chực năm trời, dần dần trở thành hoang hóa. Có ai trước đây có thể tưởng tượng nổi tình trạng này đã và đang xảy ra dưới thời «xã hội chủ nghĩa» của ĐCS? Nhiều nơi nông dân thì nhau đào đất bẻ mặt ruộng – là lớp đất màu mỡ nhất bên trên – để đem bán cho người ta làm các bãi cỏ sân golf hay bãi cỏ công viên giải trí, du lịch, v.v... Trong lúc đó, đội quân thất nghiệp của nông thôn ngày mỗi tăng - theo báo chí trong nước - trong vài năm tới sẽ lên tới nhiều triệu người, họ phải chạy ra các đô thị kiếm sống, bổ sung thêm vào số người thất nghiệp ở đô thị vốn đã đông càng đông hơn.

ĐCS đưa ra khẩu hiệu cơ giới hóa nông nghiệp, công nghiệp hóa nông thôn, nhưng lại tước quyền tư hữu ruộng đất của người dân, thì trong tương lai nước ta làm sao có được những chủ ruộng đất lớn, những chủ trang trại lớn có khả năng làm việc cơ giới hóa, công nghiệp hóa đó? Không có những người nông dân hay người trại chủ thật sự làm chủ ruộng đất của mình thì cái khẩu hiệu cơ giới hóa nông nghiệp, công nghiệp hóa nông thôn chỉ

"VÙNG LÊN HỒI CÁC NÔ LỆ ở thế gian, vùng lên hồi ai cực khổ bần hàn"*Lê Minh Quang* 26-04-2012.....

là chuyện tào lao vô bổ của kẻ vô công rồi nghề hay những tên bịp bợm!

Tóm lại, suốt mấy chục năm nay, tấn bi kịch của người dân bị tước đoạt ruộng đất đã trở thành một nỗi đau nhức nhối của xã hội Việt Nam. Biết bao cuộc đấu tranh đã bùng nổ và đã bị ĐCS đàn áp tàn bạo; biết bao người, kể cả phụ nữ và trẻ con, đã ngã xuống vì súng đạn của «công an nhân dân» «hết lòng vì đảng»; biết bao người «dân oan» và những người bênh vực cho «dân oan» đã và đang phải ngồi rục xác trong tù!

Không thể để tình trạng này kéo dài mãi được nữa! Các chiến sĩ, các tổ chức, các đảng phái đấu tranh cho dân chủ, tự do và nhân quyền trong và ngoài nước cần phải đặt ngay việc **đòi ĐCSVN trả lại quyền tư hữu ruộng đất cho người dân, trước nhất là nông dân**, vào chương trình hành động của mình, coi đó là một trong những mục tiêu đấu tranh căn bản cần toàn tâm toàn ý nhắm tới. Thiết nghĩ, việc đòi sửa lại Luật đất đai là cần thiết, nhưng cái cần bản nhất, trước mắt nhất vẫn là phải đòi xóa bỏ điều 17 trong Hiến pháp năm 1992, và Hiến pháp **phải khẳng định quyền tư hữu ruộng đất của người dân là thiêng liêng và bất khả xâm phạm**. Việc đòi xóa bỏ điều 17 cũng như điều 4 trong Hiến pháp năm 1992 phải là nội dung chủ yếu trong cuộc đấu tranh của mọi người trong dịp sửa đổi Hiến pháp lần này. Nhưng xét cho cùng, chừng nào còn ĐCSVN thì e rằng việc xóa bỏ hai điều vừa nói đó sẽ rất khó thực hiện được, cho nên phong trào dân chủ nước ta sẽ không dừng lại ở chỗ đấu tranh đòi sửa đổi Hiến pháp, mà phải nhắm tới cái đích xa hơn là đấu tranh đòi thay đổi hệ thống chính trị, kiến lập chế độ dân chủ đa đảng với ba quyền phân lập rõ rệt.

Nếu ĐCS không đủ thông minh để trả lại quyền tư hữu ruộng đất cho người dân thì rồi đây sẽ còn có hàng chục, hàng trăm Đoàn Vãn Vươn khác nữa, sẽ có nhiều cuộc bùng nổ to lớn hơn nữa, và nếu không khéo thì nỗi uất hận của người dân bị kìm nén lâu ngày sẽ bùng lên thành ngọn lửa vĩ đại thiêu rụi cái chế độ toàn trị của ĐCS. Lúc đó, ngay cả những binh lính, sĩ quan của quân đội và công an - vốn xuất thân từ nông dân, từ nhân dân - chắc chắn sẽ không còn là «thanh gươm và lá chắn» cho ĐCS nữa mà số đông sẽ đứng lên bảo vệ người dân và quay súng lại chống ĐCS./.

**Moskva 24.04.2012
Nguyễn Minh Cần**



Hơn 2000 cảnh sát, cảnh sát cơ động trang bị vũ khí có cả súng AK, thiết bị dò mìn, với cảnh sát vũ trang có lựu đạn cay, dùi cui điện, đã tràn ngập cánh đồng thuộc xã Xuân quang, dồn những người nông dân nghèo ra khỏi mảnh đất đầm máu và mồ hôi của tổ tiên họ bao đời truyền lại.

Chiến dịch cướp đất của nông dân nghèo với quy mô khủng bố của chính quyền của dân, do dân, vì dân đã bắt đầu.

Quay ngược trở lại để thấy tại sao dự án khu đô thị sinh thái Ecopark khổng lồ này, thu hồi 500 ha đất Văn Giang lại bị người dân phản đối.

“Chúng tôi được bồi thường 48 triệu đồng cho một sào (360m²), trong khi đó khu đô thị sinh thái chưa hình thành họ đã chào bán với giá 80 triệu đồng một m² đất”.

Chỉ một số liệu đơn giản đó đã thấy được bản chất của vấn đề tại sao chính quyền quyết tâm cưỡng chế đất và tại sao những người nông dân nghèo đã bao năm rồi đi khắp các cấp chính quyền khiếu kiện và giờ đây đang trong sự cố gắng bất lực vô vọng để giằng kéo hòng giữ lại mảnh đất đồng ruộng của tổ tiên.

Chính quyền đã buông nót tằm mặt nạ cuối cùng để hiện rõ đó là một chính quyền cướp bóc đàn áp dân chúng vì mục đích quyền lợi trong dự án khổng lồ trị giá 8.2 tỷ USD này.

Không có một khuôn mặt khả kính nào của đảng hoặc chính phủ đứng ra nói một lời vớt vát nào để thương cảm với những người nông dân nghèo suốt đời cắm đầu vào đất bán lưng cho trời để nuôi trơn da dẻ thịt và làm giàu cho những công bộc của mình.

Báo chí chính thống trốn biệt như họ trốn vào hang nên không nhìn thấy gì xảy ra bên ngoài, dưới ánh mặt trời này trong ngày hôm qua (xin lỗi, trừ Sài Gòn Tiếp Thị và Người Cao Tuổi). Tất cả họ đã

đâu hết cả rồi?

Đâu rồi khuôn mặt khả kính của vị tổng bí thư đảng, người mà cách đây mấy ngày đã lớn tiếng rao giảng ở nước ngoài về một xã hội tươi đẹp của chủ nghĩa xã hội đang là hiện thực hàng ngày trên đất nước ta?

“Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, dựa trên nền tảng lợi ích chung của toàn xã hội, khác hẳn về chất so với các xã hội cạnh tranh để chiếm đoạt lợi ích riêng giữa các cá nhân và phe nhóm, do đó cần và có điều kiện để xây dựng sự đồng thuận xã hội thay vì đối lập, đối kháng xã hội. Trong chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân là mối quan hệ giữa các chủ thể thống nhất về mục tiêu và lợi ích; mọi đường lối của Đảng, chính sách pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân. Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ. Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng VN. Chúng tôi chủ trương không ngừng phát huy dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, trên cơ sở liên minh giữa công nhân, nông dân và trí thức do Đảng Cộng sản VN lãnh đạo. Nhà nước đại diện cho quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời là người tổ chức thực hiện đường lối của Đảng; có cơ chế để nhân dân thực hiện quyền làm chủ trực tiếp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tham gia quản lý xã hội.

Chúng tôi nhận thức rằng, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

về bản chất khác với nhà nước pháp quyền tư sản là ở chỗ: pháp quyền dưới chế độ tư bản chủ nghĩa về thực chất là công cụ bảo vệ và phục vụ cho lợi ích của giai cấp tư sản, còn pháp quyền dưới chế độ xã hội chủ nghĩa là công cụ thể hiện và thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ lợi ích của đại đa số nhân dân”.

Đâu rồi khuôn mặt đạo đức của những người luôn ra rả về việc học tập tấm gương đạo đức Hồ chí Minh? Họ đã chết hết rồi sao?

82 năm về trước, những người nông dân nghèo khổ Việt Nam, với sự kích động của những người Cộng sản khổ rách áo ôm đã vùng lên làm cuộc Xô Viết Nghệ Tĩnh với khẩu hiệu đánh đổ cường hào và người cày có ruộng.

67 năm về trước, những người dân khát khao tự do độc lập và mơ về ngày sẽ ấm no hạnh phúc đã nghe theo những người Cộng sản làm nên cuộc Cách mạng Tháng tám, xây dựng một chính quyền nhân dân. Và sau đó đã theo lời kêu gọi của những người Cộng sản đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược để giành độc lập và tự do cho đất nước.

58 năm về trước, những người nông dân nghèo đã tham gia vào đoàn quân vệ quốc, đoàn giải phóng quân, tham gia vào đoàn dân công gửi lương, đẩy xe thồ chở lương thực đạn dược cho chiến trường Điện Biên Phủ, để giành toàn thắng.

Mấy chục năm sau, với bao xương máu, sức lực, của cải của những người dân, trong đó biết bao nông dân trong cuộc chiến chống Mỹ đã đổ xuống để có được ngày thống nhất đất nước. Hàng núi xương người, hàng sông máu của bao thế hệ người Việt trong đó chủ yếu là nông dân đã đổ xuống để có đất nước thống nhất ngày hôm nay.

Bây giờ đã 37 năm đất nước thống nhất, cuộc cách mạng đã hoàn thành, người dân thường và những người công nhân, nông dân ưu tú ngày nào đã hoàn thành vai trò lực lượng chủ đạo của cách mạng rồi, giờ đến lúc cung nó có thể đốt, chó săn có thể giết được rồi.

Hàng vạn, hàng vạn người nông

dân mất đất ở khắp các miền đất nước, hàng ngày hàng giờ, năm này qua năm khác, đội chồng đơn đi khiếu kiện trước cửa các cơ quan công quyền mà không được xem xét giải quyết, dù thấy chính quyền này bây giờ thuộc về ai.

Hàng vạn hàng vạn công nhân trong các khu công nghiệp hàng ngày vất vả 10, 12, 14 tiếng để hàng tháng nhận được đồng lương rẻ mạt mà để chi cho ăn uống họ đã phải cắt khoản nợ, bỏ khoản kia, cố sao cho đủ trong tháng, nói gì đến ước mơ ấm no hạnh phúc năm nào. O ép người công nhân làm việc cực nhọc, ngày kéo dài, nhiều chủ còn thô bạo, nhưng khi công nhân bất bình, đình công thì chính quyền đã không tìm hiểu giúp đỡ họ lại còn truy tìm người đứng đầu như những kẻ thù của cách mạng, mầm mống của sự chống đối và dập tắt những những cuộc bãi công, đình công đó.

Hàng ngàn CA hôm qua tham gia vào cuộc cưỡng chế cướp đất của nông dân Văn Giang chắc không phải ai cũng sinh ra trong gia đình quyền quý của chế độ. Chắc nhiều trong số họ cũng sinh ra từ những làng quê nghèo, từ những gia đình có người cha, người mẹ là nông dân. Khi đàn đội hình hàng ngang đồng dao với súng ống, với khiên tránh đạn, với dùi cui điện, lựu đạn cay để tấn công đàn áp, khủng bố những người nông dân nghèo VG, họ có thấy cay đắng cho số phận trớ trêu của họ, phải cung cúc tuân lệnh làm những việc trái đạo lý, chống lại nhân dân không?

Có ai trong số họ thấy nước mắt mặn đắng chảy ngược vào tim không? Hay họ đã trở thành gỗ đá với con tim không còn biết rung động trước thân phận của dân nghèo lam lũ.

Chính quyền nói họ đã làm đúng luật, dân chống lại phải cưỡng chế. Nếu những người lính kia có khối óc và trái tim, họ có thể hiểu được vì sao một mét vuông đất trả dân nghèo 135 ngàn đồng (và thêm 35 ngàn đồng thưởng tiền độ nếu chấp hành quyết định thu hồi đất đúng tiến độ) nhưng qua bàn tay của chủ đầu tư và bộ máy chính quyền, miếng đất đó dù chưa có mây may

cải tạo, xây dựng gì, chỉ vẽ dự án trên giấy thôi, chủ đầu tư đã rao bán với giá 80 triệu đồng một mét vuông và đã bán từ nhiều năm nay, đã thu tiền vào túi.

Chỉ có là gỗ đá vô tri giác, người dân bị mất đất và những người được biết sự việc mới không bức xúc, bất bình. Chỉ có là gỗ đá, người dân mới có thể đồng thuận với quyết định thu hồi đất của chính quyền mà không có phản ứng.

Và xin hỏi những đảng viên CS. Trong số 3,5 triệu đảng viên, có ai giữa các vị có cha, mẹ là nông dân không? Có ai giữa các vị có cha mẹ đã từng là công nhân như bao công nhân trong các khu công nghiệp có đồng lương chết đói không? Khi thấy những chủ trương thu hồi đất bất nhân và bất công như vụ Văn Giang này, như bao nhiêu vụ khác đã đang và sẽ còn xảy ra trên đất nước này, có ai trong các vị thấy xót xa thương cảm cho kiếp nông dân muôn đời nghèo khổ không?

Ngày hôm nay, sau vụ Tiên Lãng, chính quyền vẫn tiếp tục thực hiện những vụ cưỡng chế đất đai với mức độ đàn áp khốc liệt hơn, qui mô lực lượng vũ trang đông đảo và trang bị vũ khí đầy đủ đã cho thấy chính quyền đang trong cơn khát quyền lực, tiền bạc. Họ có thể làm bất kỳ việc gì dù trái đạo lý vì quyền lợi ích kỷ của họ. Nhân danh nhân dân, là chính quyền của dân, do dân, vì dân, họ đã không ngại ngần gì dùng lực lượng vũ trang có trang bị đầy đủ vũ khí để đàn áp, khủng bố nhân dân. Với chính quyền này thì đất nước sẽ đi tới đâu chắc ai cũng có thể nghĩ được.

Động lại sau sự kiện Văn Giang ngày 24-4-2012 có ai trong số đảng viên còn nhớ tới và còn hát bài hát chính thức của Đảng CSVN, bài Quốc tế ca: “*Vùng lên hỡi các nô lệ ở thế gian, vùng lên hỡi ai cực khổ bản hàn... quyết phen này sống chết mà thôi. Đấu tranh này là trận cuối cùng, kết đoàn lại vì ngày mai...*”

Hay các vị nhường bài hát này cho những người nghèo khổ khác hát?

25.4.2012

Lê Minh Quang

ĐẶT MÌNH TRONG VỊ TRÍ NGƯỜI DÂN VĂN GIANG

Huy Đức 26-04-2012

Chính quyền Hưng Yên nói họ đã không sai khi tổ chức cưỡng chế 70 hecta đất của 160 hộ dân Văn Giang. Chưa có cơ sở để tin rằng Thủ tướng sẽ nói quyết định này của Hưng Yên là sai như ông đã làm với chính quyền Hải Phòng. Nhưng, cho dù bên thua trận là nhân dân thì hình ảnh hàng ngàn cánh sát chống bạo động, “khiên-giáo” tua tủa, đối đầu với vài trăm nông dân cuộc xềng trong tay không chỉ phản ánh mối quan hệ Chính quyền - Nhân dân hiện nay mà còn có tính dự báo không thể nào xem thường được.

Làm luật cũng là Chính quyền, giải thích luật cũng là Chính quyền, chỉ có người dân là thiệt. Kể từ năm 1993, Luật Đất đai theo tinh thần Hiến pháp 1992 đã được sửa đổi 5 lần. Chỉ riêng các điều khoản thu hồi, nếu như từng được quy định khá chặt chẽ trong Luật 1993, đã trở nên rắc rối và dễ bị lũng đoạn hơn trong Luật 2003.

Điều 27, Luật Đất đai 1993, quy định rằng: “Trong trường hợp thật cần thiết, Nhà nước thu hồi đất đang sử dụng của người sử dụng đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng thì người bị thu hồi đất được đền bù thiệt hại”. Điều Luật tiếp theo còn đưa ra những điều kiện ràng buộc nhằm tránh sự lạm dụng của Chính quyền. Luật sửa đổi 1998 gần như giữ nguyên tinh thần này. Nhưng, đây là thời điểm mà các đại gia bắt đầu phát lên nhờ đất. Tiến trình ban hành chính sách bắt đầu có sự can dự của các nhóm đặc lợi, đặc quyền.

Luật Đất đai 2003 đã đặt rất nhiều rủi ro lên người dân khi điều chỉnh mối quan hệ này thành một chương gọi là Mục 3. Trong phần “Thu hồi đất”, Luật gần như đã đặt những mục tiêu cao cả như “lợi ích quốc gia” ngang hàng với “lợi ích của các đại gia”. Điều 39 định nghĩa những “lợi ích quốc gia” chủ yếu là những “dự án đầu tư có nhu cầu sử dụng đất phù hợp với

quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt”. Dự án Ecopark đã được Thủ tướng phê duyệt, nêu chiều theo Luật 2003, việc nông dân Văn Giang không chịu bị thu hồi nên bị cưỡng chế là hoàn toàn phù hợp với Điều 39.

Việt Nam không có một tối cao pháp viện để nói rằng Luật 2003 ở những điều khoản trên đã vi hiến; Việt Nam cũng không có tư pháp độc lập để nông dân có thể kiện các quyết định của chính quyền. Chỉ vì không có niềm tin Hệ thống có thể mang công lý đến cho mình mà gia đình anh Đoàn Văn Vươn, hôm 5-1-2012, và 160 hộ dân Văn Giang, hôm 24-4-2012, phải chọn hình thức kháng cự chịu nhiều rủi ro như thế.

Cho dù “đất đai thuộc sở hữu toàn dân”, người dân chỉ có các quyền của người sử dụng. Nhưng, sở dĩ ai cũng gắn bó với mảnh đất mà mình đang cắm dùi là bởi: Đất ấy không phải được giao không từ quỹ đất công như những quan chức có đặc quyền, đặc lợi; Đất ấy họ đã phải mua bằng tiền; Đất ấy họ phải tạo lập bằng nước mắt, mồ hôi; Đất ấy là của ông cha để lại.

Không thể nói một thứ có thể quy đổi thành tiền mà không phải là tài sản. Không thể bỗng dưng một khối tài sản có khi phải đánh đổi cả cuộc đời lại có thể bị thu hồi. Không thể nhìn đất ấy đang làm lợi cho các đại gia qua quyết định hành chính của một cấp chính quyền, thường chỉ là hàng huyện.

Đất đai của các DN, của nông dân, vì thế phải được coi là “tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức”. Trong bài “Ba khâu Đột phá của Thủ tướng” tôi có đề nghị đa sở hữu hóa đất đai, công nhận quyền sở hữu đã có trên thực tế của người dân. Nhưng, sau gần một năm, tôi nghĩ là những người lạc quan chính trị nhất cũng không còn hy vọng ấy. Cho dù chưa có những thay đổi về mặt ngôn từ thì việc tuân thủ Hiến pháp 1992 là điều không nên bàn

cãi. Điều 18 Hiến pháp 1992, nói: “Nhà nước giao đất cho các tổ chức và cá nhân sử dụng ổn định lâu dài”. Nghĩa là việc giao đất cho dân là vô thời hạn. Khi bình luận về các điều khoản quy định thời hạn giao đất, chính một trong những tác giả chính của Luật Đất đai 1993, ông Tôn Gia Huyền, cũng cho rằng, Luật đã có “một bước lùi so với Hiến pháp”.

Hiến pháp đã cho “chuyển quyền sử dụng” có nghĩa là công nhận quyền ấy như một tài sản của người dân. Nghĩa là, thay vì “thu hồi đất” như các quy định trong Luật Đất đai, “trong trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh và vì lợi ích quốc gia”, Nhà nước nên chiểu theo Điều 23 của Hiến pháp mà “trung mua, trung dụng”. Luật trung mua - trung dụng cũng nên định nghĩa minh bạch “**lợi ích quốc gia**” để phân biệt với “**lợi ích của các đại gia**”. Và khi trung mua thì nên lấy **giá giao dịch trên thực tế** chứ không phải là **giá hành chính được nghĩ ra trong các phòng máy lạnh**.

Với những dự án lớn, đụng chạm xã hội như Ecopark, cho dù là tư nhân đầu tư, thì cũng nên đòi phải minh bạch trong từng bước đi. Phải buộc kiểm toán để thấy rằng, đất đai của nông dân chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng vốn đầu tư và mời nông dân tham gia bằng cách góp vốn và chia lãi theo tỉ lệ vốn bằng quyền sử dụng đất.

Vì sao trong trường hợp vì lý do quốc phòng, an ninh và lợi ích quốc gia mà Hiến pháp vẫn yêu cầu phải trung mua theo giá thị trường? Vì sao các nhà nước của dân vẫn đền bù thỏa đáng cho các trường hợp rủi ro ví dụ như bồi thường cho ai đó đang đi dưới hè đường bị một cành cây rơi trúng. Cái cành cây ấy, mọc ở ven đường, mang lại phúc lợi bóng mát cho hàng vạn con người nên khi nó gãy không thể để một người chịu thiệt.

Người dân Văn Giang không chống lại dự án Ecopark, người dân chỉ không đồng ý với giá và cách mà Chính quyền đền bù. Nếu con số 90% nông dân Văn Giang đã nhận đền bù là đúng thì cũng không thể

coi 10% phản ứng là sai. Trước anh Đoàn Văn Vươn đã có những người cam chịu lệnh thu hồi đất của chính quyền Tiên Lãng.

Đừng nghĩ những người chân lấm tay bùn không biết tính toán. Đừng nghĩ nông dân không biết xót xa khi nhận chưa tới 150 nghìn đồng/m² rồi nhìn đất của họ được đem bán với giá hàng chục triệu đồng. Chính quyền nói, “chỉ có 30% diện tích được phục vụ vào mục đích kinh doanh, tức là phần chủ đầu tư làm nhà để bán, còn lại là diện tích đất dành cho phát triển giao thông, công trình phúc lợi, cây xanh”. Tất nhiên phải có phần hạ tầng và cây xanh này thì người ta mới đến Ecopark mua nhà. Nhưng, cho dù nó thực sự là phúc lợi thì cũng không thể đòi hỏi 1.500 hộ dân ở Văn Giang phải chịu thiệt cho các đại gia đến hưởng.

Sáng 17-4-2009, khi bị cưỡng chế thu hồi đất, chính người thân của Thủ tướng đương nhiệm cũng đã kháng cự. Cho dù 185 hecta đất cao su mà những người này có được ở huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương, nhẹ nhàng hơn cách mà thường dân có được vài nghìn mét ruộng nương. Đất ấy họ được địa phương bán với giá bình quân 50 triệu/hecta và sau đó khi thu hồi lại, Bình Dương đã đền bù mỗi hecta gần một tỉ. Tôi nhắc lại điều này chỉ để đề nghị tất cả ai quan tâm nên đặt mình trong vị trí của người dân Văn Giang. Từ các quan chức ra lệnh cho đến những cảnh sát đã đánh vào đầu dân đều phải nghĩ đến ngày đất đai của nhà mình bị Chính quyền cưỡng chế.

Đừng nghĩ Đoàn Văn Vươn hay Văn Giang là đơn lẻ. Không nên coi một chính sách luôn giữ kỷ lục trên dưới 80% tổng số người khiếu kiện trong suốt hơn 20 năm qua là không có gì sai. Cho dù quyết tâm cưỡng chế 160 hộ dân ở Văn Giang có thể chỉ vì lợi ích của một số cá nhân; có thể sau thất bại trong vụ Đoàn Văn Vươn, Chính quyền muốn cứng rắn để dập tắt khát vọng đòi đất của những nông dân muốn noi gương anh Vươn. Thì hình ảnh cuộc cưỡng chế hôm 24-4-2012 đã trở thành một vết nhơ trong lịch sử.

Một chế độ luôn lo sợ mất ổn định không nên nuôi dưỡng quá nhiều những mầm mống đang làm mất ổn định. Một chế độ rất sợ các thế lực thù địch không nên tạo quá nhiều thù địch ngay chính trong

lòng mình. Đất nước này tao loạn quá nhiều rồi, hơn ai hết người dân cũng cần ổn định.

Huy Đức

<http://www.facebook.com/notes/osin-huyduc>

ECOPARK

thư ngỏ gửi Ngài Nguyễn Tấn Dũng

Hắn Ngài biết rõ hơn tôi
về đô thị sinh thái Ecopark
cái đô thị thờ ra tiền bạc
bức tranh mang dáng vẻ Thiên Đường.
nhưng này
bức tranh Thiên Đường kia dường như ma ám
tôi không thể ngủ suốt mấy đêm liền
hễ nhắm mắt là chúng rùng rùng biến dạng
bao màu xanh tươi bỗng biến thành màu máu người
chảy rờn rờn ra đất
cũng có thể máu người từ đất
vọt trào dầm vào tranh.
ở đất nước này nơi nào mà đất không thấm máu
dù Văn Giang hay Kiên Giang...
hễ nhắm mắt là những luống hoa bỗng xin màu
chúng co lại như những trái lựu đạn
rồi nổ tung
khói mù đặc cay xè
thảm cỏ xanh non vang động chân người
cả hàng ngàn công an tấn công những con người vô tội
tôi còn nhìn thấy một nhà báo bày tỏ phần nộ (*)
vì dân bán đất mà như là bị trấn lột (**)
lập tức con người mở miệng đòi công bằng được đền bù
bằng hàng chục dùi cui bổ xuống đầu, xuống lưng, mọi chỗ
những nắm đấm vung túi bụi.
còn có cả một gã đầu bò
húc đầu gối nhằm chỗ hiểm
con người đòi công bằng
oằn người
quần quại...
vâng
tôi đã nhìn thấy và mất ngủ
tôi biết Ngài thương dân
nhưng cái bóng của Ngài làm sao tin được
vô số bọn bắt lương núp bóng Ngài
có thể Ngài không biết mặt bọn chúng
nhưng bọn chúng thì luôn mang mặt Ngài
- nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ!
cụ Hồ Chí Minh đã nói thế
liệu Ngài có gan đưa Cụ Hồ ra tòa
về tội ...kích động lật đổ!
ECOPARK
cái đô thị sinh thái thờ ra tiền bạc
nhưng một nửa bức tranh thiên đường kia
đã biến thành
địa ngục.

Từ Quốc Hoài, 08-05-2012

(*) Nhà báo Phi Long-phóng viên đài TNVN-bị hành hung trọng thương.

(**) Giá Biệt thự trong đô thị sinh thái Ecopark được rao bán với giá từ 20-40 triệu đồng/1m², trong khi giá đền bù cho người dân mất đất chỉ 135.000đ-170.000đ/1m²



CÒN LẠI GÌ cho Văn Giang hôm nay và ngày mai?**Lê Diễn Đức 04-05-2012**.....

Sau những ồn ào của ngày 30 tháng Tư, của một bên là nhà nước Cộng sản Việt Nam (CSVN) với các bài ca "giải phóng" âm vang trong không gian đô rục của cờ và khẩu hiệu, và một bên khác cũng chẳng kém phần sôi động, không chỉ bao gồm người Việt tị nạn ở nước ngoài, mà cả nhiều người trong nước, với những suy tư, uất hận, xót xa - tạm lắng xuống...

Nhưng chỉ là thứ tĩnh lặng giống như sau cơn động đất trên một khu vực nằm ở giao điểm đứt gãy của tầng địa chất. Người ta quay lại với mảnh đất vẫn còn nóng bỏng và khó có thể yên ổn một sớm một chiều: Văn Giang-Hưng Yên.

Trước hết là hội nghị bàn về giải quyết khiếu kiện và tiếp dân sáng thứ Tư ngày 2-5 với sự có mặt của Thủ tướng CS Nguyễn Tấn Dũng.

Trong khi báo chí lẽ đàng gần như bị bịt miệng về bi kịch Văn Giang, hội nghị này được bộ máy tuyên truyền thả công suất tối đa những thông tin đầy mỉa dân và dối trá tới công chúng.

Những gì ông Nguyễn Tấn Dũng phát biểu trong hội nghị với tôi không chút mây may nào đáng tin cậy nữa. Ông ta như thế nào tôi đã từng chứng minh khó ai bắt bẻ được qua một số bài viết trên RFA Blog, như "Màn diễn PR tệ hại của Thủ tướng về vụ án Tiên Lãng" hay "Từ ngu rục rở đến dối trá huy hoàng!".

Nguyễn Khắc Hòa, Phó chủ tịch tỉnh Hưng Yên, khuôn mặt "Tiên Lãng" mới, nói rằng "đã có sự móc nối chặt chẽ với những phần tử chống đối ở nước ngoài. Các thông tin thậm chí còn được tường thuật tại chỗ, từng giờ, để tuyên truyền xuyên tạc, dàn dựng những video clip giả để vu khống, bôi nhọ chính quyền", theo Vietnamnet ngày 2-5.

Rất ngẫu nhiên, cái tên "Khắc Hòa" khiến tôi nghĩ ngay đến nickname "Cường Hào" dành cho ông ta. Chính xác bất ngờ. Ngôn ngữ mà ông ta sử dụng trong cuộc hội nghị đã bị nhà văn Ng. Quang Lập gọi là "thứ ngôn ngữ té re như trôn trê, kinh lảm"

"Cường Hào" không những trơ tráo, mà còn ngu xuẩn đến mức không ý thức được sự dối trá của mình ngay lập tức sẽ bị lòi ra cái đuôi dê tiện! Videoclip giả là cái cụ thể nào? Hãy chứng minh cho công luận thử xem! Trong một cuộc họp lớn như thế, có thể chiếu lên màn hình, cho

giới báo chí và người tham dự thấy sự giả mạo (nếu có) một cách dễ dàng bằng kỹ thuật IT cơ bản.

Còn xuyên tạc? Videoclip chỉ là một trong muôn vàn tư liệu, từ hồ sơ khiếu nại của bà con, đến hình ảnh chụp tại chỗ, nhân chứng sống ngay tại hiện trường hôm xảy ra bi kịch.

Người ta đặt câu hỏi: Giả sử kẻ cướp xông vào nhà của "Cường Hào", liệu ông ta chịu im mồm, hay là nếu có cơ hội sẽ hô hoán lên để mọi người ứng cứu, hoặc ít nhất đánh động để kẻ cướp chùn tay? Hay là cần phải có ai đó xúi giục, móc nối mới hô hoán?

Ngày hôm nay chỉ cần một chiếc iPhone, thậm chí điện thoại di động bình thường, ai cũng có thể liên lạc với thế giới bên ngoài. Trong cái bên ngoài ấy, đặc biệt giới báo chí truyền thông, người dân chẳng cần quan tâm ai là "phần tử chống đối" hay không, cứ phải la ầm ĩ lên nhà có cướp đã. Đây là phản ứng tự vệ tự nhiên.

Bản chất bị lột trần

Hắt mọi bê bối từ những tội lỗi do mình gây ra sang phía "lực lượng thù địch", "những phần tử chống đối ở nước ngoài" là bài học thuộc lòng cũ rích, bí òi của các chế độ độc tài, chứ không riêng CSVN. Nhà cầm quyền tin rằng bộ máy tuyên truyền độc quyền sẽ có tác dụng. Nhưng tiếc thay, trong thời đại Internet, nếu họ lừa bịp được một số nào đó, thì sớm muộn cũng sẽ bị phanh phui.

Và nghịch lý thay, chính những người đang sống trong chế độ và gắn bó với nó đã công khai tố cáo sự dối trá của nhà cầm quyền, thậm chí thách thức tranh luận nếu như lãnh đạo ĐCSVN chơi trò lấy thịt đè người, nhưng ngay cả trong trường hợp như thế cũng không sợ (lời ông Lê Hiếu Đằng). Tôi nêu vài ví dụ điển hình.

- Bà Lê Hiền Đức, công dân chống tham nhũng nổi tiếng:

"Đảng CS và Nhà nước CHXHCN VN thừa nhận ở VN, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đất đai rất chồng chéo, rắc rối, có nhiều thiếu sót và mâu thuẫn nhau. Nhưng ai là tác giả của chúng? Chính là họ. Ai được hưởng lợi từ chúng? Cũng chính họ".

"Cuộc cách mạng mà lớp người chúng tôi đã tham gia 60-70 năm trước nay đã bị phản bội một cách trắng trợn, triệt để. Công hữu, sở hữu toàn dân chỉ là chiêu bài để tư hữu

hoá, tư nhân hoá, biến của chung thành của riêng".

"Qua việc "tích cực", "hăng hái" tham gia các vụ cưỡng chế, thu hồi đất đai đối với người dân, những lực lượng mang danh "Ủy ban nhân dân", "Công an nhân dân", "Quân đội nhân dân", "Viện kiểm sát nhân dân", "Toà án nhân dân"... ở VN đã nghiền nát, phá sạch, đốt sạch chữ "nhân dân" trong cái tên của chúng".

"Đã sống qua thời VN còn chịu ách cai trị của phong kiến, ách đô hộ của thực dân, phát-xít, đã hoạt động hậu địch trong kháng chiến, đã xem phim ảnh, nghe kể lại hoặc trực tiếp chứng kiến hàng trăm, hàng ngàn vụ chính quyền "của dân, do dân, vì dân" cưỡng chế, thu hồi đất đai, nhà cửa, tài sản đối với người dân dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, song tôi chưa bao giờ thấy người dân bị đàn áp một cách man rợ đến như thế, với quy mô lớn như thế!".

- Luật gia Lê Hiếu Đằng, cựu đại biểu Hội đồng Nhân dân TP HCM:

"Nhà nước đã dung túng cho các chính quyền địa phương giải tỏa, đền bù đất đai của dân với giá rẻ mạt, hay nói thẳng ra là làm tay sai cho các chủ đầu tư, bọn làm giàu bất chính cướp đất của dân... Lịch sử ơi, sao người chơi trò trở trêu và cay đắng quá vậy? Ta đi chống chế độ cũ đàn áp nhân dân, nay ta lại gặp cảnh cũ như là trong cơn ác mộng!".

- Huỳnh Nhật Tân, cựu Phó giám đốc trường Đảng tỉnh Lâm Đồng:

"Tôi có lỗi với dân tộc. Chính cái hăng hái, nhiệt huyết của tôi đã góp phần dựng nên chế độ độc tài hiện nay, đã vô tình đem lại sự đau khổ hiện nay".

- Giáo sư Nguyễn Minh Thuyết, cựu đại biểu quốc hội:

"Người thắng trận này không phải nhân dân. Dân là vậy. Chỉ thắng trong trận cuối. Nhưng chính quyền nhân dân thất bại. Khi tấn công những người mình nhân danh".

- Nhà văn Phạm Đình Trọng, đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam:

"Đất đai là nơi chỉ ra rõ nhất bản chất một nhà nước. Nhà nước ứng xử với đất đai như ở Tiên Lãng, Hải Phòng, như ở Văn Giang, Hưng Yên mà tự nhận là nhà nước của dân, do dân, vì dân thì đó là sự giả dối. Đất đai đã làm bằng hoại đạo đức xã hội, phá nát kỉ cương phép nước. Vì đất đai, quyền lực ngang nhiên chà đạp lên pháp luật, vất bỏ đạo đức làm người, coi thường cả đạo lí xã hội".

- Giáo sư Trương Lai:

"Gây nên công phẫn cho dư luận là mức độ đàn áp của lực lượng cưỡng chế, qua những hình ảnh được

phổ biến rộng rãi trên mạng, nhất là cánh cá chực người cầm dùi cui thì nhau đánh đập dã man một nông dân tay không, theo kiểu đánh đòn thù, chứ không phải là khống chế một thành phần "quá khích".

- **Giáo sư Hoàng Xuân Phú:**

"Lũ ác ôn
Lầm lằm gậy gộc
Náo loạn nghĩa trang
Đạp hồn liệt sĩ...
Lồng lộn dã thú
Nhằm mặt, chúng đấm
Nhè đầu, chúng vụt
Trút căm thù bằng cú đá tung chân
Đánh cho đã cơn ghiền man rợ
Đờ bứt rút tìm đèn mưng mủ
Vừa tận trung với chủ
Vừa thỏa thú cơn đồ"

- **Nhà văn Thủy Linh,** Phó giám đốc hãng phim truyền hình VFC:

"Người họ chiến thắng là ai? Là những nông dân cổ sống chết bám lấy thửa ruộng của mình dù chỉ có gậy gộc, mũ bảo hiểm loại rẻ tiền. Trận đánh "đẹp mặt" của kẻ biết dùng tiền, quyền vào đúng chỗ, đúng lúc để bắt những người nông dân rời bỏ ruộng vườn".

"Lừa thiêu đốt ngút trời, tiếng khóc xé vánh môi bà mẹ chị em tôi, những người bán mặt cho đất bán lưng cho trời để kiếm hạt thóc nuôi con khôn lớn đi đánh giặc giữ nước giữ làng. Giờ Làng nước có rồi nhưng Đất lại bị đưa vào cuộc bán buôn kiếm chác của những kẻ chức quyền tham lam vô độ vô nhân. Lừa đã cháy và máu đã đổ không phải từ ngoại xâm mà từ những người họ hay gọi là đồng chí. Ôi người dân quê tôi lam lũ nhiều đời sẽ còn bị bần cùng tới khi không còn nước mắt để khóc, không còn máu để chảy trong huyết quản. Ngày mai những thân phận người không còn được bú mớm dòng sữa Đất Mẹ sẽ vất vưởng ra thành phố lay lắt kiếm sống qua ngày. Những kiếp sống tàn đời không biết đến ám no".

Tại sao?

Tác giả Nguyễn Ngọc Già nói: "Với giá đền bù rẻ mạt không bằng nửa tô phở bò Kobe trị giá 650 ngàn đồng mà đám trọc phú ăn sáng hàng ngày, Văn Giang-Hưng Yên đã đẩy người nông dân vào tận cùng nỗi bi hận, phần uất nhất trong lịch sử "người cày có ruộng" hôm nay. Nộ khí xung thiên của hàng ngàn người dân vẫn đang bốc cao tận trời xanh! Tại sao giới cầm quyền Văn Giang-Hưng Yên nhắm tâm đến điện đại và mù quáng vì tiền như thế?".

Từ Văn Giang về, ngày 2-5, **Đặng Phương Bích** cho hay nhờ chuyện "thị sát" mà cô biết được người ta đã bứng những cây cổ thụ từ rừng già

nguyên sinh về một vùng đất phù sa màu mỡ, phì nhiêu, quanh năm mượt màu xanh sinh thái, để xây dựng một kiểu sinh thái khác có tên "Ecopark"! Chỉ những tay tài phiệt điên rồ của Việt Nam hôm nay mới có hành động như thế. Đọc bài của Phương Bích tôi không ngạc nhiên, bởi vì từ lâu tôi đã biết cách chơi công nghệ này tại VN.

Vào đêm giao thừa 1999-2000 tôi được anh bạn "Thái tử" mời tham dự cuộc vui ăn nhậu và hóng gió tại bến "Nghinh Phong" nằm trên bờ sông Bạch Đằng, thuộc Thủ Thiêm, nhìn sang phía bên kia sông là khách sạn Majestic. Khách mời từ Sài Gòn qua đây phải đi vòng hoặc được đưa đón bằng canô riêng. Lúc bấy giờ Thủ Thiêm vẫn là xứ sở nhà quê.

Đây là 1 khu đất mệnh mỏng khép kín, được chia ra những lô dành riêng xây biệt thự, đã có các khu giải trí như sân bóng rổ, bóng chuyền, tennis, nhà sàn uống trà, phòng truyền thống, nơi biểu diễn nghệ thuật, v.v... Trong khu đã có máy phát điện và được đội bảo vệ chuyên nghiệp canh giữ.

Bằng xe golf tôi được dẫn đi giới thiệu một số nơi. Tôi trầm trồ thán phục khi nhìn thấy dọc đường có rất nhiều loại cây cối của ba miền Bắc-Trung-Nam và cả vùng cao nguyên. Đất từ mọi nơi được mang về đây để trồng các loại cây thích ứng. Công trình này tuy ở tầm cỡ nhỏ hơn Ecopark, nhưng thật vĩ đại! Không biết người ta đã lấy bao nhiêu tấn tiền để thay đất tại vùng lầy này!

Vào một hôm khác, đi xe với anh bạn "Thái tử", ngồi ghế phía sau là một vị tướng an ninh. Hai người nói chuyện về quy hoạch xây dựng khu đô thị Thủ Thiêm tương lai.

Trong câu chuyện với vị tướng, anh bạn có lúc nói to rằng làm gì thì làm, đ... được để con đường nào đi qua khu đất của em. Nhưng tao thấy người ta vẽ trên bản đồ rồi, vị tướng nói. Thì bắt chúng nó vẽ lại, bê công đường đi, anh bạn nói cả quyết!

Quán "Nghinh Phong" giờ này chắc chắn là kho bạc vô giá vì Thủ Thiêm là khu đô thị đang phát triển, có cầu và đường hầm xuyên sông nối với trung tâm SG, đúng với dự tính của anh bạn tôi cách đây 12 năm!

Đây là lời đập của tôi cho câu hỏi "tại sao?" của tác giả Ng. Ngọc Già.

Trên đất nước Việt Nam của thời kinh tế thị trường man rợ và hoang dã, bằng tiền và quyền lực người ta có thể bê ngoặt từ con đường đến công lý.

Văn Giang còn lại cái gì?

Và vì thế, khó có gì ngăn cản được Ecopark, trừ phi tự nó phá sản

như Vinashin. Nhưng khu đất tuyệt vời, cách trung tâm thủ đô Hà Nội chỉ hơn 10 cây số, rất ít có khả năng này. Một đảng bỏ tiền ra mua đoàn tàu nát và đầu tư bạt mạng vào đủ thứ, một đảng bản thân đất là tiền, chỉ cần biết cách khai thác, sử dụng, lôi kéo đầu tư nước ngoài.

Tôi không tin rằng, những tay tài phiệt trong dự án Ecopark kém cõi hơn anh bạn "Thái tử" của tôi với tầm nhìn viễn kiến cho 10 hay vài chục năm sau.

Người dân Văn Giang mấy hôm nay đang đi gom những mảnh hài cốt, không chắc là của tổ tiên của dòng tộc họ, vì hàng chục ngôi mộ đã bị máy ủi và máy xúc đảo lộn để làm con hào ngăn cách khu dân cư và khu đất đã bị cưỡng chế - Tiền sĩ Nguyễn Xuân Diện chứng kiến tận mắt, cho biết:

"Dự án tàn độc và hủy diệt" với những tòa nhà ngang dọc dành cho lớp người giàu có nào đấy, sẽ mọc lên trong "những tiếng kêu rừng rợn của những hồn ma từ thiên cổ hiện về đòi đủ bộ xương cốt, ruộng vườn hương hỏa, mồ hôi, nước mắt, cá máu và cuộc sống an lành cho con cháu", Tiền sĩ Nguyễn Xuân Diện viết.

Và trong tâm hồn của "những người dân lành muôn đời chỉ biết cày cấy", sẽ không bao giờ người ngoại tiếng nổ của đạn và hình ảnh những khuôn mặt người dạ thú, cùng tiếng than vãn xé ruột của thân phận những người lương thiện, thấp cổ bé miệng bị lừa gạt, bị phản bội bởi chính những người mà họ đã đi theo, công hiến quên mình.

Kết luận

Tuy nhiên, trong lịch sử của nhân loại có rất nhiều trường hợp các Ác lẩn át, chà đạp lên cái Thiện, nhưng không cái Ác nào tồn tại vĩnh viễn.

"Bên cạnh nỗi buồn thương, tôi lại vững tin với thái độ quyết tâm giữ đất của người dân nơi đây"—Phương Bích viết.

"Mâu thuẫn giữa người dân với kẻ rắp tâm ăn cướp đất đai, tài sản của họ đã lên tới đỉnh điểm, đã tới mức không thể dung hoà. Trong cuộc đấu tranh giữ lấy đất, giành lại đất, có thể nhân dân phải tạm lui bước vào lúc này, lúc khác, tại nơi này, nơi khác, song chắc chắn họ sẽ thắng, như bao đời nay vẫn thế! "Phúc chu thủy tín dân do thủy" - Thuyền bị lật mới biết sức dân như nước. Cứ cái đà này thì ngày ấy chẳng còn xa..." - Cụ Lê Hiền Đức tin như thế. Và tôi cũng tin như thế!

Ngày 3 tháng 5 năm 2012

© 2012 Lê Diễn Đức-RFA Blog

VU VANGIANG

rất đáng viết thành sách!

.....Mạc Văn Trang 30-04-2012.....

Không biết Đại tá Đỗ Hữu Ca, Giám đốc Công an Hải Phòng, đã viết xong cuốn “Cầm nang cường chế” từ vụ Tiên Lãng chưa? Dự luận đang nóng lòng đón đọc!

Trận đó đồng chí Ca chỉ huy đánh hiệp đồng quá đẹp. Đồng chí trực tiếp tại trận địa, oai phong dữ dội chỉ huy các lực lượng hiệp đồng gồm công an khu vực, cảnh sát cơ động, bộ đội địa phương, dân quân, thanh niên xung kích cộng với chó nghiệp vụ... Các mũi tiếp cận mục tiêu rất thận trọng. À quên, đồng chí còn vận dụng chiến thuật sáng tạo, cho một mũi đường thủy do các chiến sĩ đặc biệt tinh nhuệ, dùng thuyền nan bí mật, luồn sâu, đánh hiểm tiến sát mục tiêu... Tất cả chỉ chờ lệnh của đồng chí là vọt tiến, xông vào mục tiêu, nổ súng áp đảo, bắt sống đối tượng!... Nhưng tiếc là khi quân ta chiếm được mục tiêu (tức cái “chòi” canh cá), xông vào thì mấy kẻ địch nhà Vươn đã chuẩn mìn từ bao giờ, nên những cú đâm thép nện vào không khí, hơi bị tiếc! Không bắt được kẻ địch nào! À có. Trong số hai con chó nhà Vươn, quân ta cũng đánh què được con chó mẹ và tóm cổ được con chó con, tống vào bao tải đem về riêng mẹ! Trận đánh đẹp nên dân đến xem rất đông, báo chí tranh nhau đăng tải không ngớt với những hình ảnh cực sốc. Đúng là trận đánh đã đi vào lịch sử với chân dung người chỉ huy tiêu biểu Đỗ Hữu Ca in đậm dấu ấn trong gan ruột nhân dân...

Nhưng nói thật, đại Ca đừng tự ái, trận đó vẫn là kiểu du kích của địa phương, không so bì được với trận Văn Giang hôm 24-4-2012. Trận này mới là tầm Trung ương. Trận này phức tạp hơn nhiều. Lực lượng nhân dân – à bọn địch, đông mấy trăm người, trong số đó có khá nhiều cựu chiến binh đánh Mỹ, giàu kinh nghiệm chiến đấu. Chúng lại dùng điện thoại di động liên lạc, hiệp đồng với các lực lượng ở nhiều nơi, có thể kéo về từ các ngã, đông

đến vài nghìn người, tình hình sẽ vô cùng phức tạp...

Bộ tham mưu đã nghiên cứu kỹ tình hình địch, nắm vững địa hình địa vật, có nhiều phương án tác chiến... Đặc biệt phối hợp chặt chẽ ba thứ quân: lực lượng trung ương, lực lượng địa phương và cảnh sát cơ động. Riêng lực lượng mặc sắc phục công khai, quân ta đã hàng nghìn người; lực lượng ngấm trà trộn trong dân chúng, nhiều vô kể. Từ chỉ huy đến chiến sĩ, công khai hay ngấm, đều quán triệt: “Đối với kẻ địch phải khôn khéo, kiên quyết”... Các bộ phận chức năng đều tuyệt đối giữ bí mật, chấp hành mệnh lệnh vô điều kiện, hiệp đồng tác chiến mau lẹ, chính xác... để đã ra quân là đánh thắng. Thắng tuyệt đối! Thắng đẹp!... Báo cáo anh Ca, phải khiêm tốn học tập, trận này công nhận đánh đẹp cả về kỹ, chiến thuật lẫn kết quả tổng hợp. Xin phân tích để anh Ca cho ý kiến.

Thứ nhất, trình sát trà trộn trong địch, điều nghiên, tham mưu nắm chắc tình hình đối phương, đề ra các phương án tác chiến rất sát hợp, tính trước mọi tình huống, chứ không bị động như ở Tiên Lãng.

Thứ hai, nửa đêm ta đã ém quân ở các đầu thôn, ngõ xóm, những mũi địch có thể tiếp ứng cho nhau, không cho chúng co cụm, tập trung lực lượng đông, nên đã chia cắt lực lượng của chúng ra từng toán nhỏ để xử lý nhanh gọn.

Thứ ba, bộ phận kỹ thuật thông tin phá tan sóng điện thoại di động trong vùng chiến sự, nên chúng không liên lạc phối hợp được với nhau. Trong khi đó máy bộ đàm của quân ta vẫn liên lạc thông suốt. Ta đã thắng hẳn địch về kỹ thuật cao.

Thứ tư, ta bao vây chặt rồi dùng xe cơ giới phá toang chướng ngại vật cho lực lượng xung kích đông gấp bội, ào ạt tiến vào cùng với hỏa lực mạnh, áp đảo đối phương ngay từ đầu, theo chiến thuật “biên

ngươi” (kiểu Tàu), nên kẻ địch bị chia cắt, mất khả năng chống cự...

Thứ năm, ta dùng các loại vũ khí và công cụ hỗ trợ rất đúng lúc, hiệu quả: khi khép chặt vòng vây, ta tập trung hỏa lực mạnh đánh phủ đầu, uy hiếp đối phương bằng súng AK, lựu đạn hơi cay, quả nỏ, pháo khói, pháo cháy bắn tới tấp làm đối phương hoảng hồn, chạy tán loạn... Kỹ chiến thuật này còn có tác dụng làm các vũ khí của địch (chất nổ, xăng, bình ga...) nổ tung giữa lòng địch để sát thương chính kẻ địch. Lúc đó quân ta mới ập vào đánh giáp lá cà, dùng cui điện, võ thuật rất đặc dụng, làm quân địch với vũ khí thô sơ là gậy gộc, cuốc xẻng... không chống đỡ nổi. Đây cũng là một sáng tạo, vì phần lớn quả nỏ, quả cháy, pháo khói, lựu đạn cay... do CK-VK P6-E16 sản xuất đã sắp hết hạn sử dụng, hủy đi cũng tiếc, ta có dịp đem bắn phura vào trận này vừa để thí nghiệm, vừa để bỏ phí. Rõ là một mũi tên trúng ba đích!

Thứ sáu, do đặc tình và trình sát nắm từ trước những tên chỉ huy đầu sỏ của địch, nên quân ta dùng chiến thuật “tìm diệt” (kiểu Mỹ), cứ truy đuổi, vây bắt những tên cầm đầu, kết quả bắt được 20 tên (có 4 nữ), làm cho chúng như rắn mất đầu, không đứa nào dám chống cự... Phải nói điểm này hay hơn Tiên Lãng đại Ca nhì.

Thứ bảy, sử dụng tổng hợp sức mạnh mềm rất hiệu quả. Trước khi cưỡng chế, ta chỉ thị cho tất cả các tổ chức trong toàn hệ thống chính trị phải quán triệt chủ trương của Đảng, không được đứng về phía kẻ địch. Chiều 23-4-2012 ta chủ động họp báo. Bọn nhà báo háo hức đến rất đông. Ta tuyên bố cưỡng chế là hợp pháp, theo đúng quyết định của Thủ tướng... Yêu cầu các nhà báo không đến khu cưỡng chế và các loại báo: báo viết, báo nói, báo hình, báo mạng... chỉ đăng tin theo thông báo chính thức của chính quyền. Thế là không thằng báo nào dám ho he. Còn mấy thằng blog như Bô xít bô xiếc, Ba sàm ba sỡ... giới lắm vài nghìn người đọc, nước mẹ gì! Đặc biệt không đồng chí nào trong chính quyền được trả lời phỏng vấn, không dây với bọn

phóng viên. Cái này vụ Tiên Lãng mình khá sơ hở, ví dụ cái nhà của Vuron, đồng chí Hiền bảo bọn giết người ăn nấu trong đó nên quân ta phá; đồng chí Thoại lại bảo dân tức nhà Vuron nên phá, đại Ca lại bảo không biết ai phá cái chòi cá!... Thế là bọn nhà báo rồi nhiều đồng chí lão thành cách mạng nghe nó xúi cũng hòa theo, làm tình hình phức tạp. Lần này mình bịt hết, rất êm.

Thứ tám, thời điểm chọn cường chế rất quan trọng. Ta chọn ngày 24-4 tức ngày 4-4 âm lịch, giờ Tý xuất đại quân rất đẹp. Ta nổ súng từ tờ mờ sáng, bọn nó có quay phim, chụp hình cũng khó. Trận đánh diễn ra giáp các sự kiện lớn: Đại lễ đón mừng Vịnh Hạ Long được bầu là một trong 7 kỳ quan thế giới mới; Đại lễ bắn pháo hoa ở Đà Nẵng, khắp nơi đại lễ mừng chiến thắng 30-4... Không khí tung bừng “tiếng hát át tiếng kêu”, rồi mãi vui chơi xả láng, còn ai để ý đến chuyện cường chế. Nói riêng với đại Ca, vụ Tiên Lãng mình chọn ngày giờ và thời điểm cường chế hơi bị dở, chưa chuẩn lắm.

Thứ chín, ý nghĩa quân sự và chính trị của trận này rất lớn. Nó chứng tỏ trình độ cường chế của quân ta đã được nâng lên tầm cao mới, ngày càng chuẩn hóa, hiện đại hóa, sẵn sàng ứng phó với những cuộc cường chế có quy mô ngày càng lớn hơn, khó khăn, phức tạp hơn. Bản lĩnh chính trị của quân ta được mài sắc, lập trường dứt khoát: “Dân ngoan ngoãn nghe theo thì ta lấy làm gốc, dân mà bướng thì ta nhổ tận gốc tước tận rễ”! Cái này cũng là vận dụng sáng tạo về lý luận.

Thứ mười, thắng lợi lớn nhất là các nhà đầu tư tuyệt đối tin tưởng vào Đảng và Chính phủ ta, tuyệt đối tin tưởng vào lực lượng vũ trang sẽ luôn luôn trung thành và bảo vệ họ, đứng về phía họ trong bất cứ tình huống nào. Có vậy họ mới dốc hầu bao ra chi chứ. Đây, đến 2 giờ chiều toàn thắng, mấy chục ha đất đã sạch các chương ngại vật là các ông bà chủ của ECOPARK đi xe hơi ra tiếp quản liền và ngợi khen, chúc mừng quân ta... Trận đánh quá đẹp, quá hoàn hảo!

Nhưng... nguyên nhân của mọi nguyên nhân dẫn đến thắng lợi về vang này là nhờ sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng và các cấp Trung ương, phối hợp chặt chẽ với cấp tỉnh Hưng Yên. Chứ mình thằng Văn Giang thì chưa chắc đã ăn được Tiên Lãng nhà mình đâu... Thì đây này: Báo điện tử của UBND Hưng Yên công bố: “Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, dưới sự chỉ đạo trực tiếp tại hiện trường của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chức năng của tỉnh, các lực lượng thực hiện hỗ trợ thi công và cường chế của huyện Văn Giang, sự hỗ trợ của Bộ Công an và Công an tỉnh, đã thực hiện tốt phương án đề ra”... “Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn ổn định, nhà đầu tư đã hoàn thành nhiệm vụ thi công và nhận bàn giao mặt bằng lúc 16h30... Đề nhà đầu tư đảm bảo tiến độ thực hiện theo quy hoạch được phê duyệt... đã cường chế giải phóng mặt bằng 72 ha đất nông nghiệp thuộc xã Xuân Quan để bàn giao cho nhà đầu tư thực hiện Dự án”... (Theo hungyen.gov.vn).

Đại Ca xem, như thế viết thành sách “Cẩm nang cường chế Văn Giang” hay quá ấy chứ ỉ!

●●●●M.V.T.●●●●●●●●●●

Minh, từ mấy hôm trước bà con nông dân tại đây đã phản đối lại quyết định cưỡng chế bằng cách dựng lều trực chiến trên cánh đồng, và đồng loạt chít khăn tang để chứng tỏ quyết tâm giữ đất. Tuy nhiên sáng nay theo tường thuật của trang Nuvuongcong ly.net và blog Ng. Xuân Diện, thì chính quyền đã huy động cảnh sát cơ động, cảnh sát giao thông và nhiều xe đặc chủng đến, chặn cả 2 đầu đường quốc lộ tại khu vực này, phá các lều bạt và dồn dân ra khỏi khu vực cưỡng chế. Khoảng 10 người dân bị đánh đập và 5 người bị bắt về huyện.

Như vậy là sau vụ huy động hàng ngàn quân để cường chế đất tại huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên gây chấn động dư luận, chính quyền lại tiếp tục dùng biện pháp mạnh để hỗ trợ các nhà đầu tư lấy đất của nông dân. Trong vụ Văn Giang, Phó chủ tịch tỉnh Hưng Yên là Nguyễn Khắc Hào đã báo cáo với Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là “có những video clip giả được dàn dựng để vu khống chính quyền”. Tuy nhiên sau đó trên mạng đã phát hiện được hai người bị đánh đập trong một video clip là hai nhà báo Ngọc Năm và Phi Long của Đài Tiếng nói Việt Nam. Sự việc xảy ra ngày 24-4 nhưng mãi đến ngày hôm qua 8-5 cơ quan báo chí này mới xác nhận sự việc trên.

Riêng về vụ cường chế tại Vụ Bản sáng nay, một người dân ở xã Liên Minh đã thuật lại sơ qua cho RFI Việt ngữ. Ông cho biết thêm, người dân ở đây xưa nay sống thuần nông, không có nghề phụ, và sắp tới không có

CƯỜNG CHẾ ĐẤT ĐAI tại Vụ Bản, Nam Định: 5 người dân bị bắtThụy My RFI 09-05-2012.....

Hôm nay 09/05/2012, chính quyền tỉnh Nam Định đã huy động lực lượng công an khoảng gần 300 người đến cường chế đất của nông dân xã Liên Minh huyện Vụ Bản cho dự án khu công nghiệp Bảo Minh. Nhiều người dân bị đánh đập, có năm người dân đã bị bắt về huyện.

Được biết dự án khu công nghiệp Bảo Minh do tập đoàn Dệt May Việt Nam làm chủ đầu tư, đã chiếm mất 160 hecta đất ruộng của ba xã Liên Minh, Liên Bảo, Kim Thái thuộc huyện Vụ Bản tỉnh Nam Định. Trước đây vào cuối năm 2010, chính quyền cũng đã sử dụng biện pháp cường chế để buộc nông dân phải giao đất.

Riêng số đất còn lại tại xã Liên

cách nào để mưu sinh.

Dân chúng tôi thì có độ khoảng hơn trăm người, ở trong khu ấy mấy ngày nay rồi. Công an đến tầm 6 giờ bắt đầu đưa người đến cường chế, khoảng vài ba trăm công an vừa mặc quân phục và thường phục – tôi đứng xa xa thấy đông như thế, và có ba con chó nghiệp vụ to lắm! Họ đến thì cũng xô đẩy bà con giữ đất, bà con có một số bị thương, bị đánh cũng nhiều. Trong khi đó tôi thấy có một ông cảnh sát cũng bị chảy máu đầu rồi đấy, và một số thấy cũng máu me toe toét cả. Nói chung là dân tình cũng bị đau, mà cảnh sát cũng có...

Người ta bắt đi năm người đưa lên trên huyện, đến bây giờ vẫn chưa thả.

Có bà cụ tên là bà cụ Đạt tôi thấy cũng già rồi, không biết bị cảnh sát hay ai đánh xong quăng ra giữa đường, nằm ở đấy đến mười lăm, hai mươi phút sau mới được đưa đi cấp cứu. Giờ đưa vào viện nào chúng tôi cũng không biết.

Từ lúc 6 giờ đến 7 giờ 5 là người ta giải tán xong số người ở trên ấy, và dồn hết qua khỏi đường tàu, lấy rào sắt rào kín lại toàn bộ khu đấy, cho cảnh sát cơ động và các thứ chặn chốt các điểm không cho dân cư ra. Dân bị thua đành phải về thôi, kéo nhau về xã để đòi hỏi ở xã. Tôi nghe tình hình là dân đang bảo đến mai... Ngày nay bị đánh đau, người thì đi chữa bệnh, người thì ổn định tinh thần. Mai thì bắt đầu nếu thì người ta không thả thì chúng tôi sẽ kéo nhau lên huyện để đòi người.

RFI : Nghe nói là chính quyền đã chuẩn bị cưỡng chế từ mấy hôm trước phải không thưa ông ?

Đúng thế đấy. Tôi thì tôi chỉ nghe người ta nói là đáng lý ra đã bị cưỡng chế, nhưng vì bà con chuẩn bị nhiều xăng quá, và nghe nói là có ba, bốn cái bình gaz ngoài ấy, không biết thực hư thế nào. Chính quyền người ta nghe nói thế thì người ta dừng lại, và đến tận hôm nay mới cưỡng chế.

Trong lực lượng cưỡng chế thì họ đưa xe cộ tới đông lắm, có cả xe chống cháy. Đánh thì người ta đánh thẳng tay rồi, cứ đánh, vụt thoải mái. Người ta cho đó là người dân chống đối nên cứ đánh, bao nhiêu người chứng kiến đấy chứ.

Cả một cái quãng đường dài người dân đi lại người ta đều phải kêu ầm lên: sao lại đánh dân nhiều như thế, đánh người ta dã man như thế kia ? Bón, năm anh thanh niên bị đánh máu mồm máu mũi chảy hết cả ra xong bắt vút lên xe, chở lên huyện rồi. Mà nằm ở trên xe rồi vẫn còn bị người ta đập cho, không dẫy được nữa thì mới thôi. Còn các bà, các chị thì bị đánh chân tay thâm tím hết.

RFI : Thưa, không còn đất nữa thì sắp tới bà con sẽ sinh sống bằng cách nào ?

Bây giờ mất đất rồi, nhà nào nào còn anh nào có sức khỏe thì đi làm thuê làm mướn, còn già không ai thuê thì đi làm quanh quán ở nhà, làm được thế nào thì ăn vậy thôi chứ biết làm sao được bây giờ. Trước kia có đất thì sản xuất lấy thóc, bây giờ tất cả mọi thứ phải đi mua từ A tới Z, thì trở về cái cảnh đói khát thôi.

Từ trước đến nay bao đời thì cày cấy lấy thóc gạo để ăn và nộp thuế cho nhà nước, còn bao nhiêu để lại ăn. Tất cả mọi thứ chi tiêu của chúng tôi đều ở thóc, vì chúng tôi không có

một nghề phụ nào. Mất ruộng rồi giờ chúng tôi không biết làm cái gì. Dân tình đang lao nhao, xôn xao cả.

Trước kia người ta bồi thường cho chúng tôi 27 nghìn đồng một mét vuông đất. Suốt từ năm 2008 tới giờ, sau khi chúng tôi không đồng ý thì ba lần chi trả, mỗi lần người ta cứ sớt thêm một tí. Đến hiện tại kể cả thường với các thứ, hỗ trợ công ăn việc làm, mới được có 62 nghìn đồng. Anh nào không lấy, qua thời hạn quy định thì người ta cắt đi 5 nghìn tiền thường. Đến thời điểm bây giờ, nếu ai đi lấy thì được có 62 nghìn đồng một mét vuông. Mà suốt từ năm 2008 đến giờ, như thế có còn bao nhiêu đâu ?

Dân tình chả biết làm sao được bây giờ, chỉ chờ mong những lãnh đạo cấp trên, Đảng và Nhà nước về xem thực tế như thế nào để lấy lại sự công bằng cho dân. Chúng tôi đã đi khiếu kiện khắp các nơi rồi. Tôi lên cả văn phòng Trung ương Đảng, trung ương chuyển cho tỉnh giải quyết thì tỉnh lại trả về huyện, cứ vòng quanh thế này dân chúng tôi chả biết như thế nào cả. Vì pháp luật chúng tôi hiểu kém, tất cả các văn bản chúng tôi không biết được nhiều, bây giờ chỉ nhờ các cấp trên thôi. ●●●●●●●●

01-2008 thì chúng cháu có thắc mắc là sao giá đền bù quá rẻ vậy thì được cán bộ giải thích là: "Đất này chỉ có hạn đến 2013, thì nhà nước thu hồi, tiền này chỉ trả hoa lợi trên đất đến hết 2013 (giá 27.000 đồng/m²). Ai không lấy vẫn cứ thu hồi đất, còn tiền thì gửi vào ngân hàng Nhà Nước...". Những người nông dân chân lấm tay bùn như chúng cháu suốt ngày bán mặt cho đất, bán lưng cho trời nào đâu biết nghị định này, quyết định kia là như thế nào đâu... vừa sợ mất tiền và cũng tin tưởng vào Đảng và Nhà nước cùng Chính quyền địa phương chắc là họ không lừa mình đâu nên mọi người cùng nhau đi nhận tiền. Khi lấy tiền, chúng cháu chỉ được kí vào phiếu chi và một loạt các tờ có ghi danh sách các hộ, loại đất, số diện tích, số thửa và vị trí cánh đồng chứ tuyệt nhiên không có bất cứ một biên bản giao nhận mặt bằng nào hết.

Sau tết nguyên đán 2007, con em các nơi về nghỉ tết đã chỉ ra những sai trái của chính quyền khi tiến hành thu hồi đất. Chúng cháu đã đi khiếu nại nhiều nơi nhưng đều bị trả về huyện giải quyết.

Ngày 24-9-2008 ông Nguyễn Văn Tuấn, Phó Chủ tịch tỉnh Nam Định có về đối thoại với dân mất đất của cả

ĐƠN KÊU CỨU GỬI CỤ LÊ HIỀN ĐỨC 120 hộ dân xã Liên Minh 09-05-2012

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

ĐƠN KÊU CỨU KÍNH GỬI CỤ: LÊ HIỀN ĐỨC

Chúng cháu là những người nông dân mất ruộng và bị chính quyền đàn áp ngày 9-5-2012 tại Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định vì tội ra giữ ruộng của mình không cho họ phá.

Sự việc xảy ra như sau:

Khu công nghiệp Bảo Minh huyện Vụ Bản tỉnh Nam Định được thành lập cuối năm 2007 đầu 2008. Lúc đầu thông báo là 150 ha, không hiểu sao sau này lại thấy thông báo là 165 ha ?

Chính Quyền không làm theo đúng trình tự các bước trước khi thu hồi đất được pháp luật quy định, làm đảo lộn trình tự cụ thể là:

- Ngày 20-01-2008 họp dân thông báo thu hồi đất làm khu công nghiệp.
- Ngày 27-01-2008 trả tiền bồi thường.
- Ngày 07-4-2008 mới có quyết định thu hồi.
- Cuối tháng 8-2008 mới được tỉnh duyệt phương án đền bù giải phóng mặt bằng.

Trong cuộc họp với dân ngày 20-

ba xã tại UBND xã Liên Minh. Sau khi nghe dân nói và chất vấn thì ông kết luận như sau:

"....Dự án này của công ty cổ phần dệt may VINATEX nhà đầu tư chỉ trả có 42.000 đồng/ m² thôi, ai bán thì bán, không bán trả lại tiền nhà đầu tư trả lại đất... Dân đồng thuận mới làm khu công nghiệp, nếu không đồng thuận thì tỉnh cũng không làm nữa... Làm mà để tình hình an ninh trật tự bị bất ổn thì tỉnh cũng không làm...". Chúng cháu nhất trí ngay nhưng chờ mãi mà không thấy ông cho người về nhận tiền.

Ngày 19-12-2010 xã Liên Bảo đón danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang thời kì chống Pháp.

Ngày 20-12-2010 xã Liên Minh đón danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang thời kì chống Pháp.

Đêm 20 rạng sáng ngày 21-12-2010, chính quyền cho hàng ngàn bộ đội và công an, cảnh sát được trang bị đầy đủ vũ khí cùng lũ chó béc-dê tràn xuống cánh đồng xã Liên Minh. Chúng đánh đập, lôi kéo, khèn vác người dân quảng lên đường Quốc lộ 10; toàn bộ xoong nồi đang nấu cơm bị chúng vứt xuống mương nước,

chúng bỏ đất cát vào bao gạo của chúng cháu, túi bánh mì một người dân vừa mua về bị chúng giằng được và dẫm xuống bùn; hơn 100 người dân bị đánh tã tời trông thê thảm lắm cụ ơi. Tiếng kêu khóc vang cả cánh đồng! Cuối cùng Chính quyền đã thắng, chúng cháu đã thua trên chính mảnh đất của mình với những thiệt hại là ruộng bị mất, dân bị đánh và chúng bắt đi tù 5 người thanh niên với tội danh “cản trở và chống người thi hành công vụ”.

Không chịu khuất phục bởi những sai trái của chính quyền và tin tưởng vào Đảng, chúng cháu tiếp tục làm đơn gửi khắp các cơ quan từ địa phương đến TƯ nhưng đều bị TƯ trả về tỉnh- tỉnh trả về huyện, huyện báo họ đúng...

Cuộc tiếp xúc với dân ngày 28-03-2012 với sự tham gia của ông Tuấn, Chủ tịch tỉnh cùng các phòng ban của tỉnh và huyện. Chúng cháu có chất vấn ông Tuấn là tại sao lãnh đạo nói trước dân một đằng sau ông lại làm một nẻo. Ông Tuấn công nhận là ông có nói là không bán 42.000 đồng/m² thì trả lại tiền, nhà đầu tư trả lại đất nhưng ông bảo huyện báo cáo là dân đã nhận hết tiền rồi và mọi người đồng thuận nên tôi mới cho anh em làm. Hỏi ông Xung cán bộ huyện thì ông lại nói huyện báo cáo còn 119 hộ nữa chưa lấy tiền. Tỉnh, huyện đổ lỗi cho nhau, chúng cháu ở giữa bị đánh.

Nhưng thưa ông Tuấn, ông nói dối quá vụng về: bởi vì sao ông đã biết rằng chúng tôi chỉ lấy tiền đợt I do bị ông lừa thôi chứ còn đợt II, đợt III chúng tôi đã lấy đâu; thế mới có buổi đối thoại ngày 24-9-2008 để cho ông tuyên bố với dân chứ.

Kính thưa cụ,

Chính vì câu nói của ông Tuấn tại UBND xã Liên Minh và sự thờ ơ vô cảm của ông nên ngày 9-5-2012 dân chúng tôi mới bị các ông đàn áp dã man như vậy.

Hàng mấy trăm công an, cảnh sát sắc phục có, thường phục có, được trang bị đầy đủ súng đạn, dùi cui, dòi điện kèm ba con chó béc-dê lúc nào cũng nhe răng dữ tợn đồng loạt xông vào đàn áp hơn 100 hộ dân. Chúng cháu nghe lời ông Tuấn ra giữ ruộng bị chúng vạt thẳng tay không thương tiếc bắt chấp già trẻ, gái trai. Bà cụ 80 tuổi người Cao Phương-Liên Bảo bị chúng bóp cổ và bẻ quặt tay ra đằng sau, kéo lê trên đường. Còn bà cụ Đạt 70 tuổi thì bị chúng vạt và dẫm đá cho sưng hết mặt mày, ngất tại chỗ, xong chúng đem bà quăng ra đường 10 năm giữa trời nắng to (trên mạng có đăng ảnh).

Các bà, các chị bị chúng vạt cho

kêu khóc vang trời. Các cháu nhỏ đi học qua thấy thế cứ đứng khóc tu tu lên và bảo sao các chú lại đánh bố mẹ chúng cháu vậy, các chú các bác ác quá, nhưng các cháu chỉ biết đứng khóc chứ không dám vào can vì các cháu sợ lũ chó béc-dê đang hung hăng nhe răng đứng đó. Những người đi trên đường 10 đều nói: sao các anh ác thế, đánh dân như đánh kẻ thù vậy?

Cụ ơi, sao thân phận người nông dân chúng cháu khổ thế, bị chính quyền đánh như đánh súc vật, nhục nhã quá, cay đắng quá! Những bộ mặt vô cảm, những cái vạt thẳng tay, những cú dẫm trực diện vào mặt mặt tiếng khóc, tiếng kêu xin, nhưng tất cả đều vô vọng. Người đồ tể thấy con chó trước lúc bị giết nó tru lên cũng phải chùng tay dao xuống. Nhưng ở đây thì công an, những bộ mặt của các chiến sĩ công an và cảnh sát nhân dân vẫn hằm hằm, hung dữ, lạnh lùng vô cảm.

Cụ ơi, chắc rằng họ coi chúng cháu là kẻ thù không đội trời chung! Rồi sau 1 giờ chiến đấu họ đã chiến thắng, đuổi được kẻ địch ra khỏi trận địa, quân ta một số chỉ sĩ bị thương máu chảy đầm đìa, bắt được 5 tên tù binh giải về huyện với thân hình tàn tạ, máu chảy đầy mặt, không còn sức chống đỡ nữa mà phải xốc nách mới lê được.

Còn về phía địch thì tổn thất quá lớn, bà cụ phải nhập viện ngay, còn bị thương thì vô kể, bị bắt 5 đàn ông.

Cụ ơi, họ coi thân phận chúng cháu không bằng con chó, thích thì họ đánh, cướp, bỏ tù bất cứ lúc nào. Mà chúng cháu có tội tình gì đâu, suốt ngày tần tảo với ruộng đồng, làm mong đủ ăn và nuôi các cháu ăn học thành người tử tế, nào đâu biết giàu sang phú quý là gì. Tất cả mọi chi tiêu trong gia đình đều trông vào mấy sào ruộng. Bây giờ mất thì biết làm gì để sống và lấy gì nuôi các cháu ăn học thành người tử tế đây?

Thưa cụ, xã chúng cháu có truyền thống cách mạng, bao nhiêu các anh hùng tử đây ra đi như Thượng tướng Song Hào, Nguyễn Phúc, Văn Cao, Nguyễn Cơ Thạch, Phạm Bình Minh..

Chúng cháu không phản đối chủ trương của Đảng và nhà nước, các nghĩa vụ đối với nhà nước chúng cháu đều hoàn thành tốt. Con em chúng cháu có mặt khắp nơi từ biên giới đến hải đảo để bảo vệ sự bình an của Tổ quốc. Thế mà ở nhà chúng cháu bị Chính quyền đối xử vậy sao?

Thưa cụ, chúng cháu nhờ cụ nhắn giùm tới con em chúng cháu đang ở biên giới hải đảo xa rằng: bố mẹ, anh chị chúng ở nhà đang rất cần tiền để

đi điều trị vết thương, các con được Đảng và nhà nước trả lương cố gắng dành tiền gửi về nhà cho bố mẹ đi chữa trị vết thương sau cuộc đàn áp ngày 9-5-2012.

Nếu không có tiền thì không thể mua thuốc trị thương được, gia đình rất mong lương của con gửi về...

Thưa cụ, chúng cháu sẵn sàng hiến đất để làm các công trình an ninh, quốc phòng, chương trình kinh tế trọng điểm của nhà nước, sinh mạng chúng cháu còn không tiếc thì vài sào ruộng có là gì đâu. Nhưng dự án Bảo Minh này không nằm trong phạm trù đó thì chính quyền phải làm theo đúng pháp luật, chứ sao lãnh đạo cấp tỉnh lại đi lừa dân, cướp mất quyền tự do dân chủ của chúng cháu, đẩy chúng cháu vào con đường cùng? Chúng cháu cảm thấy họ không cho chúng cháu quyền làm người nữa! Những kẻ đánh vào đầu chúng cháu không biết còn nhớ bản Tuyên ngôn Độc lập Bác Hồ đã đọc ngày 02-9-1945 giữa quảng trường Ba Đình nữa không?

Cụ ơi, cụ hãy cứu chúng cháu với. Mong cụ hãy nói với các lãnh đạo có lương tri, biết thương dân hãy lên tiếng bảo vệ quyền được làm người của chúng cháu. Hiện tại chính quyền đang dùng hệ thống tuyên truyền của huyện, tiếng loa đài ra rả suốt ngày, họ tuyên truyền với mọi người rằng chúng cháu là những phần tử chống đối, cần được xử lý trước pháp luật, yêu cầu mọi người tố giác tội phạm.

Tiếng loa như ngàn mũi dao đâm vào tim chúng cháu, bố mẹ, anh chị em đánh chửi nhau, hàng xóm nghi ngờ nhau, một không khí nặng nề u ám đang bao trùm lên quê hương Liên Minh một thời anh hùng của chúng cháu.

Kính thưa cụ,

Chúng cháu chỉ biết trông nhờ vào cụ và mọi người có lương tri trong cả nước hãy lên tiếng cứu chúng cháu với. Ở dưới này chúng cháu không biết tin và ai được nữa. Bởi vì từ Chủ tịch tỉnh kiêm phó Bí thư Tỉnh uỷ Nam Định còn lừa chúng cháu thì cụ bảo chúng cháu biết tin vào ai bây giờ?

Chúng cháu khẩn thiết kêu cứu tới cụ và mọi người, mong cụ và mọi người cứu chúng cháu với. Chúng cháu xin chân thành cảm ơn cụ và mọi người đã giúp đỡ.

Liên Minh, ngày 9-5-2012

Vũ Bảo Minh, thôn Lương Kiệt – xã Liên Minh cùng 120 hộ dân.

